

## MỤC LỤC

CHƯƠNG 1.....	2
CHƯƠNG 2.....	13
CHƯƠNG 3.....	34
CHƯƠNG 4.....	49
CHƯƠNG 5.....	64
CHƯƠNG 6.....	70
CHƯƠNG 8.....	98
CHƯƠNG 9.....	116
CHƯƠNG 10.....	128

## CHƯƠNG 1

*Dòng sông xanh nước chảy hiền hòa  
Nổi danh thiên hạ ngồng tỏi quê ta!*

- Cao Dương!

Trưa hôm ấy nắng như đổ lửa. Đã lâu trời không mưa, bụi hồng cuộn cuộn dạo chơi giữa trời và đất, mùi tỏi thôi xông lên nồng nặc. Đàn quạ uể oải bay qua, bóng xám loang loáng trên sân. Trong sân, ngồng tỏi chưa bó chắt đông, bốc mùi dưới ánh nắng gay gắt. Cao Dương ngồi xồm trên chiếc bàn ăn thấp ở gian giữa, nhướn cặp lông mày hăm tãi hình chữ bát, tay bê bát canh ngồng tỏi, cổ nén cảm giác buồn nôn chỉ chực trào lên từ dạ dày để húp một ngụm, thì nghe tiếng gọi giật giọng bên ngoài cổng khép hờ. Anh đặt vội bát canh, vừa đánh tiếng vừa bước ra sân.

Dừng lại trước cửa buồng, anh hỏi:

- Chú Kim Giác phải không ạ? Mời chú vào trong nhà.

Giọng nói bên ngoài có dấu đi:

- Cao Dương, ra ngoài này có việc cần bàn với anh.

Không dám chậm trễ, anh ngoái lại dặn:

- Hạnh, đừng sờ soạng lung tung, khéo bỏng tay!

Ngồi bên bụi mọc bên mâm cơm là đứa con gái tám tuổi, mắt đẹp mê hồn nhưng thông manh, không nhìn thấy gì. Anh bước ra sân, đất nóng rẫy dưới chân. Hơi nóng bốc lên, mắt cay xè. Anh phủi bụi bám trên ngực, nghe thấy tiếng khóc của thằng con trai mới sinh và người vợ dị tật của anh lẩm bầm câu gì đó. Vậy là mình đã có con trai. Anh ngoái nhìn chỗ cửa sổ tối mờ, cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm. Làn gió tây nam đưa tới mùi thơm đắng của tiểu mạch. Sắp vào vụ rồi. Bất chợt anh thấy chợt dạ, định không ra, nhưng hai chân cứ đùn anh đi tới. Mùi thôi rửa của ngồng tỏi khiến mắt anh mọng nước. Anh dùng bấp tay trần dụi mắt, anh biết mình không khóc.

Anh mở cổng, hỏi: “Chuyện gì vậy, chú?... Ồ kìa!..”. Một mảng những sợi tơ màu cánh trả bay lượn trước mắt anh, y hết ngàn vạn ngòng tỏi xanh non đang nhảy múa. Một vật đập vào mắt cá chân phải, cú đập chậm nhưng cực mạnh, khiến anh rung động toàn bộ tim gan mê phổi. Anh nhắm tịt mắt hốt hoảng kêu lên, chúi người sang bên phải, thì khoeo chân trái bị một đập. Anh rên rỉ, cong người như con tôm, phủ phục xuống tam cấp. Anh định mở mắt nhưng bờ mi nặng chịch, mùi tỏi xông nhức mắt, nước mắt cứ thế mà ứa ra. Anh biết không phải mình khóc, định giơ tay lên dụi mắt thì một vật lạnh toát đã bập vào cổ tay, từ nơi tận cùng của lỗ tay vang lên hai tiếng “tách” khô khốc, y như bị đóng hai nhát đinh vào đầu.

Mãi sau anh mới mở được mắt ra. Qua màn nước mắt nhòe nhoẹt, anh nhìn thấy hai viên cảnh sát cao to mặc áo trắng, quần xanh nẹp đỏ. Trước tiên, anh nhìn thấy từ eo trở xuống. Những vết ô đã ngả màu trắng trên đũng quần xanh; những vết ô đã ngả màu đen trên vạt áo trắng, thắt lưng da to bản đeo súng lục và dùi cui, khóa thắt lưng sáng loáng. Anh nhìn lên: Hai khuôn mặt vô cảm, lạnh như tiền. Không đợi anh mở miệng; viên cảnh sát bên trái khua tờ giấy có dấu son đỏ chót, nói khẽ, giọng hơi cà lăm: “Mày... mày đã bị bắt!”.

Lúc này anh mới phát hiện chiếc còng sáng loáng đang ngoạm trên cổ tay đen đúa của anh, chiếc xích sắt nặng chịch nối hai mỏ còng. Anh giơ tay, chiếc xích chỉ đung đưa nhẹ. Một cảm giác ớn lạnh toàn thân khiến máu anh đông cứng, nhưng sau đó lại chảy chậm chậm, nhưng là máu lạnh. Co rúm toàn thân, hai hòn dái thót lên bụng dưới khiến chỗ ấy đau thắt, dòng nước tiểu vọt ra, anh cảm thấy mình đang vãi dái ra quần. Anh cố nhịn, nhưng khi nghe tiếng nhị hồ réo rắt, như khóc như than của anh Khấu mù từ đâu vắng tới thì cơ bắp anh nhão ra. Vì anh đang quì, nên nước tiểu chảy trên đùi, thấm ướt đũng quần, rồi chảy dài trên hai bàn chân đầy chai sạn. Anh còn nghe thấy tiếng nước tiểu khi vọt ra và khi chảy róc rách trong đũng quần.

Viên cảnh sát giơ bàn tay lạnh ngắt tóm cánh tay anh, vẫn giọng cà lăm: “Đứng... đứng lên!”.

Anh mơ màng định níu tay viên cảnh sát, chiếc còng đã rung lên loảng xoảng, vừa rung vừa xiết chặt thêm vào cổ tay. Anh kinh hoàng buông tay ra, hai bàn tay đưa ra phía trước như đang bê một vật dễ vỡ, cánh tay cứng nhắc như hai que củi.

- Đứng... đứng dậy! – Viên Cà Lăm lại giục. Anh dợm đứng lên. Chân vừa chạm đất, chỗ mắt cá đau rát như châm lửa, anh cúi xuống, lại phủ phục trên tam cấp.

Hai cảnh sát từ hai bên cầm tay lôi anh đứng lên. Chân anh run rẩy như lò so, tấm thân gầy guộc treo trên cánh tay cảnh sát như quả lắc của chiếc đồng hồ.

Viên cảnh sát bên phải lên gối, thúc một phát vào chỗ xương cụt của anh, giận dữ: “Đứng dậy, quân đạo tặc! Cái gan đập phá trụ sở Ủy ban Huyện biến đâu mất rồi?”.

Câu cuối cùng anh không nghe rõ, nhưng đầu gối rần như thép của viên cảnh sát thúc vào chỗ xương cụt đã san xẻ cái đau ở mắt cá chân. Anh nhồm dầy, hai chân chạm đất, đứng được. Cảnh sát buông tay ra. Cà Lăm khẽ giục: “Đi... Đi mau lên!”

Đầu óc quay cuồng, tuy biết rất rõ mình không khóc, nhưng nước mắt cứ thế tuôn ra, khiến anh chẳng nhìn rõ bất cứ việc gì. Cảnh sát lại giục đi mau. Chiếc còng nặng chịch trên cổ tay khiến anh chột hiểu chuyện gì đã xảy ra. Không dám hỏi cảnh sát, anh cố đưa đẩy cái lưỡi khô ráp, hỏi ông Trưởng thôn đang đứng co ro dưới gốc cây hoè:

- Chú ơi, sao lại bắt cháu?... Cháu có làm gì điều gì xấu?...

Giọng khê đặc, anh biết mình đã khóc, nhưng hai mắt ráo hoảnh, nước mắt không chảy ra. Anh hỏi ông Trưởng thôn sao lại đánh lừa anh, dụ anh ra. Ông trưởng thôn đứng tựa lưng vào thân cây một cách vô thức, các thớ thịt dòn đuối nhau trên khuôn mặt, y hệt đứa trẻ bị người lớn tra hỏi. “Chú ơi, cháu không phạm pháp, sao chú lừa cháu ra đây?” Anh gào lên. Mồ hôi túa ra trên cái đầu hói quá nửa của ông Trưởng thôn rồi chậm rãi rớt xuống từng giọt to tướng, hàm răng vàng khè nhe ra, hình như ông sẵn sàng bỏ chạy hoặc kêu toáng lên bất cứ lúc nào.

Viên cảnh sát lại thúc gối giục anh đi. Anh quay lại, nhìn vào mặt anh ta hỏi:

- Đồng chí... thủ trưởng, các đồng chí làm chẳng? Tôi là Cao Dương, chắc các đồng chí bắt lầm người!

Cà Lăm nói:

- Chính là bắt mày!

- Tôi là Cao Dương...

- Chính là bắt Cao Dương.

- Tôi phạm tội gì mà bắt tôi?

- Buổi trưa ngày 28 tháng 5 năm nay, mày cầm đầu đập phá cơ quan Huyện – Cà Lăm bỗng rành rọt từng tiếng.

Mắt tôi sầm, anh ngã cầm đầu xuống đất. Khi cảnh sát dựng anh dậy, cặp mắt xám nhạt, chớp liên hồi, anh rụt rè hỏi:

- Thế là phạm tội à?

- Đúng. Đi!

- Nhưng đâu chỉ có mình tôi? Rất nhiều người cùng xông vào...

- Không tên nào thoát!

Đầu cúi gằm, anh những muốn đập đầu vào tường chết quách, nhưng hai viên cảnh sát kèm rất chặt, cửa không nổi. Anh bàng hoàng khi nghe tiếng ca não lòng của Khẩu mù vọng tới:

*Chuyện kể rằng, năm Dân Quốc thứ Mười,*

*Huyện Thiên Đường có chàng trai Đại Nghĩa*

*Giương ngọn cờ hồng*

*Dấn dẫm ân nghèo chống sưu chống thuế.*

*Tri huyện đem quân ráp bố*

*Bắt Đại Nghĩa đem ra chặt đầu*

*Đại Nghĩa hiên ngang, quắc mắt mà rằng:*

*Giết sao hết được người Cộng sản!...*

Bụng nóng ran, đôi chân đã đứng được, môi run lên bần bật, trong đầu anh chợt loé lên một ý nghĩ quái gở: Anh muốn hô khẩu hiệu. Nhưng nhìn sang, chợt thất quốc huy đỏ chói trên mũ viên cảnh sát, anh vừa xấu hổ vừa lúng túng, vội cúi xuống, hai tay đưa ra phía trước, líu ríu bước đi.

Tiếng lộc cộc vang lên phía sau. Anh ngoảnh lại, thấy con Hạnh chọc cây gậy trúc trở hoa văn bằng lửa, dò đường. Nó đã ra đến tam cấp, tiếng chọc gậy sắt nhọn như xoáy vào tim anh. Tự nhiên miệng anh méo xệch, nước mắt trào ra, nóng hổi. Anh hiểu, anh đã khóc thật sự. Anh định nói câu gì đó, nhưng họng tắc nghẹn, như có một vật nóng bỏng nút chặt.

Con Hạnh mình trần, mặc chiếc quần vải điều, chân đi dép nhựa màu đỏ đã mấy lần đứt quai, chỗ nối bằng chỉ đen trông rất rõ. Bụi đất lấm tẩm trên bụng, trên ngực, mái đầu húi cua kiểu con trai, nó dỏng tai – vành tai rất trắng – nghe ngóng. Anh cố nuốt cái vật chẹn ngang họng mà không được.

Con Hạnh giơ cao chân bước qua ngưỡng cửa. Xưa nay anh không để ý, nên không biết chân con bé lại dài đến thế. Nó đứng trên bậc đá, đúng chỗ anh phủ phục khi nãy. Cây gậy chỉ còn cao hơn nó khoảng một thước ta. Anh ngạc nhiên nhận ra rằng, con nhỏ sống lặng lẽ như cái bóng, vậy mà đã cao bằng nửa chiều cao của khung cửa ra vào. Anh cố nuốt cái vật chẹn ngang họng, nhìn không chớp cặp mắt đen láy trên khuôn mặt như thoa một lớp nhọ nôi, cặp mắt không có lòng trắng, sâu thăm thẳm, đen lạ! Nó nghiêng đầu, nét mặt tỏ ra từng trải, gọi một tiếng “bố” để thăm dò, sau đó nó gọi thật to: “Bố ơi!”

Anh nuốt được cái vật trong họng, nuốt luôn cả những giọt nước mắt chảy vào miệng. Viên cảnh sát hoảng sợ đẩy anh một cái, nói khẽ: “Đi nhanh lên, chỉ vài hôm là cho về!”

Anh nhìn trân trân vào mặt Cà Lăm, họng ngứa ran, miệng tự nhiên hé mở, bọt trắng và rớt dải màu xanh nhạt đùn ra. Họng thông rồi, anh chớp thời cơ, gọi to: “Hạnh, bảo mẹ là...”. Chưa nói hết câu, cổ họng anh lại tắc nghẹn.

Trưởng thôn Cao Kim Giác bước tới chỗ tam cấp, bảo con bé:

- Vào bảo mẹ là bố bị công an bắt đi rồi!

Anh trông thấy con bé ngã ngối trên ngưỡng cửa, mạnh đến nỗi bật ngửa ra sau, nhưng nó lập tức một tay chắm đất, một tay tì gậy đứng phắt dậy. Anh chỉ trông thấy con bé gào thét câu gì đó, vì trong tai anh toàn là tiếng sấm, khi gần khi xa, không nghe thấy tiếng gì khác. Con bé nhảy dựng lên như một con khỉ bị xích lại rồi quất bằng roi da. Nó đập gậy xuống tam cấp, đập lên khung cửa đã mục, nện xuống mặt đất khô cứng, mặt đất xuất hiện những vết màu trắng bệch.

Tiếng kêu gào của vợ từ trong sân vọng ra, hai cảnh sát quát to: “Trưởng thôn, ông dẫn đường!” Rồi, không phân trần gì hết, mỗi người túm lấy một bên tay, vừa lôi vừa đẩy anh chạy về cuối thôn như lôi một đứa trẻ ngang bướng.

Anh bị lôi đến bỏ hơi tai, mồ hôi đầm đìa. Lúc dừng chân, anh trông thấy vạt rừng hẻo lánh, một ngôi nhà ba gian tọa lạc ở góc phía tây rừng cây. Thường ngày anh ít đến nơi này, nên không biết đó là nhà của ai. Cảnh sát điệu anh vào trong rừng rồi đứng thở dốc. Nhìn vai áo và quần áo chõ trên dưới thất lạng của cảnh sát ướt đầm, tự nhiên anh cảm thấy nể và ái ngại cho họ. Trưởng thôn Cao Kim Giáp lom khom chui vào rừng hẻo lánh, nói khẽ:

- Có nhà... .Tôi ngó qua cửa sổ... đang giăng chân giăng tay ngủ trên giường...

- Làm... làm sao bắt? – Cà Lăm hỏi đồng nghiệp – Hay là bảo Trưởng thôn đánh lừa nó ra? Thằng này từng là lính, e khó xoay sở!

Anh đoán ngay ra họ định bắt ai: Cao Mã. Họ định bắt Cao Mã. Anh khinh bỉ nhìn cái đầu đã hói quá nửa của lão Trưởng thôn, hận nỗi không thể lao tới cắn xé lão. Nhưng chỉ một thoáng, cơn giận của anh tan biến vì một ước muốn quái gở: Bắt nhiều nhiều một tí để anh có bạn. Nếu bắt hết đàn ông trong thôn, vợ anh sẽ đỡ lo, anh nghĩ.

- Khởi cần, xông vào mà bắt thôi! Không xong thì hạ gục bằng dùi cui điện – Viên cảnh sát nói.

- Thủ trưởng, tôi không còn việc gì ở đây nữa. Tôi đi đây!

Anh nhìn chăm chăm vào mặt Trưởng thôn.

- Thủ trưởng, không ổn, tôi không giữ nổi nó. Ngộ nhỡ nó bỏ chạy, trách nhiệm tày đình này tôi gánh sao nổi!

Cà Lăm dùng ống tay áo lau mồ hôi trên mặt hỏi:

- Cao Dương, mày dám bỏ chạy không?

Anh nhất thời lú lẫn, nghiêng răng nghiêng lợi trả lời:

- Dám.

Cà Lăm cười hềnh hếch, hai chiếc răng nanh trắng nhớn lộ ra ngoài:

- Thấy... thấy chưa? Nó dám bỏ chạy! Sư chạy chùa còn đây, chạy đi đâu cho thoát?

Cà Lăm lôi chùm chìa khóa nhỏ xíu trong túi ra, tay lần đoạn giữa của còng, “tách” một tiếng, khóa đã mở. Hai cảnh sát nhìn anh, cười tít mắt. Anh xoa xoa cái rảnh tím bầm do còng gây ra



trên cổ tay, người lằng lằng vì cảm động. Lần nữa, anh lại rút nước mắt, nhưng vẫn cố chấp, tự nhủ: Chảy nước mắt chưa hẳn đã là khóc. Mình không khóc.

Hi vọng tràn trề, anh ngược nhìn viên cảnh sát, hỏi:

- Đồng chí, tôi về nhà được chưa?

Cảnh sát bảo:

- Về nhà hả? Sớm muộn sẽ được về, nhưng bây giờ thì chưa!

Cà Lắm nháy mắt cho đồng bọn vòng ra sau lưng anh rồi bất chợt đùn anh áp sát một thân cây hòe. Trong lúc mũi anh vấp phải vỏ cây đau điếng. Cà Lắm túm hai tay anh vòng qua thân cây, rồi còng lại như cũ. Anh ôm thân cây hòe to bằng miệng bát, hai bàn tay bị khuất không nhìn thấy. Anh đã bị trói vào cây. Anh nổi khùng, đập đầu côm cốp vào thân cây, lá cây rung xào xạc, những con ve sầu hốt hoảng bay đi, đá tung tóe trên gáy anh.

Anh nghe thấy tiếng nói của Cà Lắm:

- Định bỏ chạy hả? Có giỏi thì nhổ cả cây mà chạy!

Anh cự mình. Một chiếc gai hòe sắc nhọn đã đâm vào bụng anh, có lẽ chạm ruột, vì anh cảm thấy bụng đau thắt. Để nhổ cái gai, anh co hết mức hai tay về phía sau, mặc cho cổ tay đau buốt do còng ngoạm sâu vào da thịt, lưng gồng lên. Anh nhìn xuống, thấy cái gai màu tiết gà đã được rút ra, trên đầu nhọn còn vương một vật trắng trắng như sợi nilông. Chỗ bị thương rỉ ra một giọt máu cùng màu với cái gai. Lúc cúi xuống, anh còn nhìn thấy nước tiểu trên quần đã gần khô, vết ô ngoằn ngoèo loang lổ như những viên mây phía chân trời. Anh còn nhìn thấy mắt cá chân phải sưng mọng, da thịt đã bị hủy bùng nhùng bên trong, tạo thành những hoa văn, trong suốt như xác rắn.

Anh vịn mình để tránh cái gai, dõi theo bước chân của hai cảnh sát bằng ánh mắt căm hờn pha chút khiếp hãi. Họ đi giày da, tuy dính bụi nhưng vẫn bóng loáng. Anh nghĩ nếu họ đi giày vải, có lẽ mắt cá chân anh không đến nỗi tệ hại như thế. Anh khẽ đung chân, chỗ đau buốt tận óc. Nước mắt ràn rụa, vậy mà anh vẫn tự nhủ: Cao Dương, mày chảy nước mắt chứ không khóc!

Hai cảnh sát rón rén tiếp cận ngôi nhà, một người cầm súng ngắn, một người cầm dùi cui điện.



Tường vây nhà Cao Mã, phía đông bị sạt mất một nửa, chỉ còn cao độ nửa thước, cảnh sát khoát nhẹ chân là bước qua. Mọi vật trong sân hiện rõ mồn một: Hai cây hương xuân cành lá xum xuê mọc sát tường phí tây, mấy con gà đang nằm thỏ dưới bóng râm, ánh nắng như những sợi bạc rơi thẳng xuống mặt đất, trùm lên đồng ngồng tỏi đang thối rữa. Đồng tỏi bốc hơi trắng, khi mờ khi tỏ. Cao Dương lượm giọng, cảm thấy buồn nôn. Tháng trước, kể từ khi tỏi bị rút giá, anh nhìn những cọng tỏi thon thon trắng muốt giống hết những con giò. Càng nghĩ càng buồn nôn. Một chiếc chảo gang thủng tròn treo úp ngoài cửa sổ. Anh nhận ra người cầm dùi cui là Cà Lăm. Cà Lăm ghé cổ nhìn qua cửa sổ. Sau cửa sổ là giường. Cao Mã đang nằm trên giường. Trưởng thôn Cao Kim Giác cứ đập đập sống lưng vào thân cây. Mấy con gà trắng nằm trong đồng cỏ, xoe cánh phơi nắng. “Gà phơi cánh, chóng vánh mưa rào”. Anh cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm đôi chút, ngược nhìn bầu trời bị những cành hoè xé nát. Bầu trời trong vắt, những tia nắng màu tím tia thẳng xuống như mưa phùn, không một gợn mây. Con gà lại bơi rác. Viên cảnh sát thứ hai đứng sau lưng Cà Lăm, súng lăm lăm trong tay, miệng há hốc gần như nín thở.

Anh áp rán vào vỏ cây để lau mồ hôi. Hai viên cảnh sát ra hiệu rồi đùn đẩy cho nhau, anh nọ đùn anh kia. Cao Dương hiểu ngay họ định làm gì. Hình như họ đã quyết. Cà Lăm xóc lại dây lưng, viên cảnh sát kia bậm miệng đến nỗi hai môi chỉ còn như sợi chỉ. Cao Kim Giáp chĩa vào thân cây hoè, đánh một tràng rầm. Cảnh sát thu mình lại, y như con mèo sắp sửa vồ chuột.

- Cao Mã, chạy mau! Cảnh sát đến bắt đấy! – Anh gào lên, gào xong, toàn thân ớn lạnh, răng va vào nhau lập cập, anh biết mình sợ, hồi hận đã có hành động đại dột, vội ngậm miệng, chỉ giương mắt nhìn. Cà Lăm ngoái lại nhìn thì vương phải cái chảo, lão đảo nhưng không ngã. Viên cảnh sát kia giờ súng xông vào cửa buồng, Cà Lăm chạy theo sau. Trong buồng có tiếng rơi vỡ và tiếng quật bình bịch.

- Giơ tay lên!

- Giơ tay lên!

Cao Dương nước mắt ràn rụa, anh tự nhủ: Đừng khóc, đừng khóc... Anh mừng tượng chiếc còng sáng loáng giống hết chiếc còng trên tay anh, bập vào cổ tay vạm vỡ của Cao Mã. Hai bàn tay

sưng vù, tê dại, anh không nhìn thấy chúng, nhưng vẫn có thể hình dung máu đang dồn về, bàn tay phồng lên, phồng lên rồi bất chợt nổ tung, máu vọt ra ngoài.

Có tiếng lục đục trong nhà. Cửa sổ bật mở, một bóng đen lao ra. Anh trông thấy Cao Mã chỉ mặc độc chiếc quần đùi màu xanh, ngã đè lên cái chảo, nhưng anh ta đã lồm cồm bò dậy, bò bằng bốn chân tay, mông vồng cao, động tác vụng về, y như đứa trẻ mới biết bò. Anh nhếch miệng nhưng trong đầu có ai đó hoặc chính anh cũng nên, bảo rằng anh không cười, hiểu chưa, anh không cười.

Không cười, cũng không khóc, anh khoác chiếc áo tơi trông như một con nhím, đứng bên đường. Sau trận mưa rào, phía tây trời nắng, tia nắng xuyên qua kẽ mây – những tầng mây dày và nặng, phía đông xuất hiện chiếc cầu vồng. Nước chảy ào ào trên đường cuốn theo lông gà, bẹ tỏi và chuột chết. Đám trẻ con cỏi truồng, đứng bên đồng phân đen sì, tay cầm cành liễu hoặc que củi, vụt nhịp nhanh, rất nhẹ lên lưng con ếch. Trong quá trình bị đánh, con ếch phình bụng dần, mắt nhắm tịt, bốn chân cứng đờ, bụng ngày càng to, “vỡ nôi” này “vỡ nôi” này! Vụt nhanh lên, nhanh nữa! “Bụp”, con ếch nổ tung!

- Mày không khóc cũng không cười, Cao Dương!

Cầu vồng biến mất, da trời màu xanh lưu ly, nắng như đổ lửa.

- Bụp!

Cà Lăm nhảy qua cửa sổ, giày da thô nặng đập vỡ chảo, mắc chân vào đấy, còn chân kia cà trên mép chảo, một tay vẫn cầm dùi cui, một tay chấm đất. “Vỡ nôi”... “Vỡ nôi” này! Viên cảnh sát kia chạy ra cửa, tay cầm súng lục, miệng quát: “Đứng lại, chạy nữa tao bắn!” Nhưng anh ta không bắn. Cao Mã nhanh nhẹn nhảy qua bức tường đổ, chỉ vài bước đã tạt qua ngõ, lũ gà đang xoải cánh phơi nắng hoảng sợ, cục tác ầm ỉ chạy theo anh. Cà Lăm bị khung cửa sổ gạt rơi mũ, thoát tiên, mũ rơi trên bậu cửa sổ, lăn xuống mông anh ta, rồi lăn trên mặt đất, bị viên cảnh sát cầm súng đá cho một đá.

Viên cảnh sát cầm súng đá cái mũ của đồng nghiệp bay xa tới năm mét, rồi vọt qua bức tường đổ. Cà Lăm vung dùi cui đập chảo. Chảo kêu cạch cạch, mảnh bay tứ tung. Cao Dương trông thấy anh ta thận trọng rút chân ra khỏi lỗ thủng, một ý nghĩ

thoảng qua: Cái chân cảnh sát. Cà Lăm nhặt mũ đội lên đầu, cũng nhảy qua bức tường đổ.

Cao Mã chạy trong rừng hoè. Cao Dương cố nhìn lại phía sau, xem Cao Mã chạy. Như một anh mù, Cao Mã chạy loạng choạng, vừa chạy vừa ngoái lại, va phải cây con, đập phải cây lớn, cây con lắc lư, cây lớn rung rinh. Anh sốt ruột thay Cao Mã. Sao chạy chậm thế, Cao Mã? Nhanh lên, cảnh sát đang đuổi theo đấy! Cao Mã, cậu tay chân dài ghê mà sao chạy không nổi? Anh nhìn Cao Mã chạy mà sốt ruột. Dưới bóng râm đầy dóm nắng trong rừng hoè, Cao Mã chạy chậm đến nỗi màu da bánh mật của anh ta chỉ như những chấm vàng trắng di chuyển chậm chạp. hai chân anh như vướng nhớ, anh như con ngựa bị buộc hai chân trước vào nhau, cánh tay vụng về như kéo cưa. Thằng ngu! Còn ngoái lại làm gì! Cao Mã nhe răng, mặt thuần ra, y hết mặt ngựa.

Hai cảnh sát nối đuôi nhau chạy trong rừng hoè. Cà Lăm chân phải khập khểnh vì vết thương do chảo gây ra. Đáng đời! Cái bọng ở mắt cá chân anh hình như bị vỡ, đau nhói. Đáng đời! Đáng đời! Anh nghe thấy tiếng nghiêng răng vang lên từ trong tận cùng của lỗ tai.

- Đứng lại! Mẹ kiếp, đứng lại! Chạy nữa tao bắn! – Viên cảnh sát cầm súng quát to, nhưng vẫn không nổ súng. Anh ta khom người, nhảy từ gốc cây nọ sang gốc cây kia, nhanh nhẹn như con thỏ.

Cuối rừng là bức tường đất cao bằng đầu người. Đầu tường có mái lợp bằng thân tiểu mạch để chống nước mưa làm xói lở. Cao Dương ngẩn người khi nhìn thấy Cao Mã chạy đến chân tường, hai viên cảnh sát đã đuổi kịp, cả hai đều giơ súng: “Đứng yên!” Cao Mã tựa lưng vào tường, kẽ mắt rỉ máu cổ tay phải mang còng gắn với sợi dây xích, cuối sợi xích là mỏ còng thứ hai. Cảnh sát mới chỉ còng được một tay anh.

- Đứng yên, tên phản cách mạng dám chống lại người thi hành công vụ!

Hai cảnh sát kê vai tiến lên, Cà Lăm vẫn hơi khập khiễng.

Cao Dương cần nắn, những lá cây hoè cần nắn theo anh. Anh không dám nhìn khuôn mặt ngày càng xa của Cao Mã. Bóng trắng của cảnh sát,, nước da bánh mật trên khuôn mặt Cao Mã và

màu xanh đen của lá hoè quện vào nhau trên cái nền phẳng màu vàng.

Chuyện xảy ra sau đó anh không thể lường trước, cảnh sát cũng không kịp đề phòng. Nhanh như chớp, Cao Mã cúi xuống vốc hai nắm đất bột, ném thẳng vào mặt hai cảnh sát, đất bột có màu vàng như màu lưu huỳnh. Hai cảnh sát vội giơ tay che mắt theo bản năng, người hơi ngửa ra sau, lùi lại mấy bước. Cao Mã quay lại, hai tay bám đầu tường đu người lên. Hai tiếng súng nổ, hai cụm khói bay trên đầu tường. Cao Mã kêu “Mẹ ơi” rồi ngã lộn xuống phía bên kia.

Cao Dương cũng kêu lên một tiếng, đầu đập vào thân cây.

Tiếng thét lạnh lói của con gái từ phía rừng hoè sau nhà Cao Mã vọng tới.

Sau cánh rừng hoè là con đê bằng cát. Phía ngoài đê, từng bụi liễu đỏ mọc trên bãi, phía ngoài bãi là lòng sông cạn khô, phía ngoài lòng sông lại là liễu đỏ mọc trên bãi cát, ngoài nữa là trụ sở Ủy ban Huyện khuất sau rừng bạch dương và con đường rải nhựa chạy đến huyện.

## CHƯƠNG 2

*Trồng tỏi bán ngồng giàu lên trông thấy*

*Xây nhà cưới vợ, áo quần tinh tươm!*

Tỏi ngồng bán hết, tỏi củ bện như đuôi sam hoặc xâu thành chuỗi treo dưới mái hiên. Thu hoạch tiểu mạch, tuốt hạt phơi phóng xong, phần thì đổ vào chum, phần trút đầy các ang. Cứ đến chiều tối, sân phơi trước cửa nhà thím Tư lại được quét dọn sạch sẽ. Những bó rơm tiểu mạch ngời chòm hóm, chốc chốc tỏa mùi thơm dưới ánh sao. Làn gió mát tháng Sáu từ ngoài đồng thổi tới tạt nghiêng ngọn đèn bão, mặc dù đã có chao bằng thủy tinh. Những côn trùng có cánh đập vào chao đèn phát ra những tiếng động khê. Không ai để ý đến hiện tượng này, trừ Cao Mã. Những người ngời xôm hoặc ngời bệt trong quầng sáng của đèn bão chỉ chú ý tới ánh khấu mù ngời trên ghế dài phía sau ngọn đèn. Ánh đèn màu vàng phủ lên khuôn mặt gầy guộc đen đui, bóng lên ở phần nhô cao của lưỡng quyền.

Hôm nay mình phải nắm được tay cô nàng. Cao Mã nghĩ vậy, lòng rạo rực, cảm giác lâng lâng khắp cơ thể. Anh liếc sang chỗ con gái thím Tư là Kim Cúc, đứng cách chỗ anh khoảng ba bước chân. Mình phải nắm lấy tay cô ta, như Zuyliêng trong cái đêm đi dạo, đợi nhà thờ gióng chuông, đợi chuông gióng đủ chín tiếng, liền bắt kẻ sống chết, nắm lấy tay phu nhân ngài thị trưởng; Mình cũng đợi Khấu mù nổi nhạc, đợi Trương Khấu hát câu đầu tiên, là nắm luôn tay Kim Cúc, nắm chặt, bóp mạnh, bóp tất cả các ngón tay của cô nàng. Mặt tròn vành vạnh như hoa quì, và cũng như hoa quì, trên mặt phơn phớt màu vàng kim quuyến rũ, cô không cao, người chắc nịch, như một con nghé tơ. Cô nàng tuổi đã hai mươi. Mình đã đến lúc phải hành động. Hơi ấm của cô nàng đã tia thẳng sang mình. Khấu mù ho một tiếng. Cao Mã khê nhích một bước về phía Kim Cúc. Anh lặng lẽ di chuyển, mắt vẫn nhìn Khấu mù như mọi người, nhưng tai thì không hiểu hát gì.

Mùi phân ngựa tươi thoảng qua sân phơi. Một con ngựa choai màu đỏ tía chạy tới, vó ngựa nện lộc cộc, đôi lúc nó tỉnh

ngịch hắt xì hơi. Ánh sao nhấp nháy, màn đêm dày mượt, cánh đồng ngô đang độ lớn nhanh, lá rung xào xạc. Mọi người nhìn Khấu mù, có người còn buông dăm câu vu vơ. Khấu mù ngồi ngay ngắn, một tay vặn ốc tăng dây nhị, tay kia đưa đẩy mã vĩ, mã vĩ miết trên dây, phát ra tiếng trầm đục, liền sau đó âm thanh chuyển sang trong vắt, mượt mà. Mọi người trở nên hồi hộp, hình như đang chờ đợi chuyện gì đó. Cặp mi chớp chớp trên hốc mắt khấu mù, cổ dướn cao, khuôn mặt hơi ngửa ra sau, như ngắm bầu trời chỉ chút chững vì sao.

Cao Mã lại nhích một bước về phía Kim Cúc. Anh nghe rõ tiếng thở nhè nhẹ của cô, cảm thấy rõ hơn sức nóng toát ra từ cơ thể sung mãn của cô. Tay anh như mồm nhọn của con thú nhỏ, dè dặt đưa về phía cô để thăm dò. Thím Tư ngồi trên ghế cao trước mặt Kim Cúc cất tiếng ho, khiến Cao Mã sợ toát mồ hôi, vội rút tay lại đút vào túi quần, vờ nhún vai tỏ vẻ sốt ruột, vừa lẩn sau cái bóng của một ông đứng tuổi để tránh ánh đèn.

Tiếng nhị của Khấu mù vang lên, như khóc như than, nhưng là tiếng khóc mượt mà êm ái, tẩy rửa chất cặn trong con tim, lau chùi bụi bặm trên da thịt con người. Mọi người nhìn miệng Khấu mù há to quá cỡ, lời ca từ đó tuôn ra bằng chất giọng nam cao khê đặc:

Biểu rằng (tiếng “rằng” cao vút rồi từ từ hạ thấp, thấp nữa, như bảo mọi người đi theo anh ta, cùng anh phiêu diêu đến một nơi cách biệt cõi trần, nhắm mắt lại để cùng mơ mộng)... Biểu rằng Nghị Quyết Ba như ngọn gió xuân, dân thiên đường từ nay hết khổ!... Cây nhị giản đơn lập lại nét nhạc, trong đám đông có tiếng cười vụng, người ta cười cái miệng ngoác ra quá to của Khấu mù khi hát, có lẽ đút vừa cái bánh màn thầu. Anh cũng nghe thấy Kim Cúc cười khúc khích, anh tưởng tượng nét mặt Kim Cúc khi cười: Hàng mi rung rung, răng trắng như ngọc. Không cưỡng nổi, anh nghiêng đầu nhìn sang: Kim Cúc không chớp hàng mi, đôi môi mím chặt, răng không hé. Cô rất nghiêm chỉnh, thái độ nghiêm chỉnh của cô khiến anh lơ mơ cảm thấy mình lộ bịch.

Ủy Ban huyện hô hào trồng tỏi ~ Ban cung tiêu mua tỏi theo cân ~ Một cân ngồng là một tẻ chẵn ~ Ngồng đã mua cất trong kho lạnh ~ Tết bán ra kiếm được bộn tiền... Khấu mù không vì mọi người cười diễu mà không dám mở miệng, mọi người cũng đã quen với cái miệng rộng của anh, không cười nữa, chăm chú nghe anh hát. Bán tỏi được tiền vui như Tết, gan lợn xào, bánh trắng cuốn



hành. Bà già Trương bụng như cái chĩnh... Tiếng đê: Có mang rồi! Tiếng phụ nữ chửi: Thằng Khấu chết tiệt! Chị Hai Lý no đến nứt đít ~ Hí hí hí hí, quá nữa đám phụ nữ gặp người lạ mà cười.

Kim Cúc cũng cúi gập người. Khấu mù chết tiệt! Kể chuyện đứng đắn đi! Cúi xuống thì cái mông tròn lẳn của cô nàng vồng lên, quần xip bên trong hiện rõ mồn một, ban ngày, khi cô cúi xuống xới đậu, mình đã trông thấy. Cậu kể “Đá đỏ” đi, Khấu mù! Mình phải nắm bằng được tay cô nàng. Mình đã hai mươi bảy, nàng hai mươi, mình phải lấy nàng. Ban ngày, cô xới đất cho đậu, mình phun thuốc trừ sâu cho ngô. Trời hạn, ngô bị sâu đục thân, tiếng máy bơm xịt xịt như tiếng đập của trái tim. Đồng ruộng mênh mông, ngọn Tiểu Chu nằm hướng chính nam, đỉnh núi có một cái giếng bao phủ bởi một vầng mây trắng. Mình rất muốn nói với cô đôi lời, nhưng hai anh trai cô kèm rất chặt, một bên trái, một bên phải. Hai anh trai cô mình trần chân đất, đen như củ sùng. Cô mặc đủ quần áo, mồ hôi ướt đầm áo quần. Vậy cô có mầu gì, hử Kim Cúc? Mầu vàng, mầu đỏ, hay mầu vàng kim? Cô có mầu của vàng ròng, có ánh sáng của hoàng kim. Tiếng nhị réo rắt, khấu mù gân cổ hát:

*Giang Tuyết Cầm đi trên đường lớn*

*Gặp ngài Cục trưởng đi ngược chiều*

*Đồng hồ mạ vàng trên tay*

*Cổ ngồng tỏi cao hơn một trượng*

*Thằng cha này gù lưng tôm*

*Thằng cha này bố Tàu me Mĩ*

*Đẻ ra một Diêm vương!*

*Thằng cha gườm gườm mặt chó*

*Tay xách hai khẩu tiểu liên bằng tròn.*

*Chặn đường chị Giang, hấn nhếch miệng cười gian*

*Hề hề...*

*Chĩa súng vào ngực chị.*



Em đẹp mơn mớn mà phải lấy thằng Lưu Thắng Lợi, chẳng khác hoa nhài cấm bãi cắt trâu, chẳng khác con bướm mầu phải lấy thằng bộ hung dũi cắt. Mình nhất định phải nắm tay em, đêm nay, trong đêm nay. Cao Mã nhích sang trái một bước, lúc này anh sánh vai bên cô. Anh cảm thấy quần anh đã chạm quần Kim Cúc. Anh làm ra vẻ phớt đời, nhìn miệng Khấu mù mở ra khép lại, không có âm thanh nào được phát ra, xung quanh là tiếng xào xạc của lá ngô cọ vào nhau trong gió, là nhịp đập của trái tim anh. Anh nằm ngửa trong ruộng ngô, ngắm trời xanh qua những lá ngô hình lưỡi mác. Trời không một gợn mây, mây trôi đi đâu hết, nắng chói chang, đất nóng rẫy dưới lưng, dung dịch thuốc trừ sâu mầu trắng bám từng giọt trên râu ngô, tưởng ướt mà không ướt, y như nước mắt đọng trên mi... Sóng tiểu mạch cuộn cuộn, gió dừng sóng cũng dừng. Tiểu mạch đã chín, bông nào bông ấy buông câu. Hai con chim khách rượt đuôi nhau, lướt trên những bông lúa mạch, con sau chỉ rình cắn đuôi con trước kêu riu rít. Một chú chim sẽ tò mò bay theo, cũng kêu chiêm chiêm. Không khí sặc mùi tỏi bốc lên từ những luống đất trồng tỏi đã thu hoạch. Kim Cúc cầm cúi cắt tiểu mạch một mình. Cô kẹp những bông đã cắt giữ hai chân, chúng vồng lên phía sau, y như cô mọc thêm cái đuôi mầu vàng to tướng. Tiểu mạch nhà anh đã thu hoạch xong, xếp từng bó trên mặt đất. Hàng ngô mảnh mai trồng xen giữa hai hàng lúa – gọi là xen canh gối vụ – được thấy ánh sáng mặt trời. Chúng bị tiểu mạch ăn hiếp, gầy nhom, vàng bủng. Anh độc thân, hai mẫu ruộng không đủ làm. Năm kia anh xuất ngũ, đã để ý cô ta. Cô không đẹp. Tất nhiên mình cũng không đẹp trai. Tuy vậy cô không xấu, tất nhiên anh cũng không xấu. Còn nhớ, khi anh đi bộ đội, cô ta còn bé tí, rất gầy, vậy mà giờ đây lớn bằng chừng này. Anh thích mập. Tiểu mạch nhà anh, buổi chiều mới chở về nhà. Anh xem đồng hồ. Đồng hồ gắn hạt xoàn do Thượng Hải sản xuất, mỗi ngày chạy nhanh hai mươi giây so với giờ chuẩn. Bây giờ là mười một giờ ba phút. Hôm kia mình so giờ trên đài, mỗi ngày trừ đi hai mươi giây, bây giờ là mười một giờ mười giây, chẳng vội về làm gì. Đó là chuyện bầm ngoái.

Cao Mã trong lòng xót xa, cầm liềm đi đến sau lưng cô. Kim Cúc không biết đằng sau có người, cầm cúi gặt. Lúc này, chim khách đuổi nhau từ xa bay tới, chim sẻ bay theo. Chiếc cát xét trong túi áo, tai nghe nút trong lỗ tai. Pin yếu, tiếng nhạc hơi quái dị, nhưng vẫn nghe tốt. Cô như một bông hoa. Tầm lưng rộng và phẳng, mái tóc như dòng suối. Cô thở dài nặng nhọc, chàng trai

lòng bồi hồi. Anh bỏ tai nghe ra, nó rơi xuống gáy, anh vẫn nghe được những nốt nhạc biến tấu.

- Kim Cúc! – Cao Mã khẽ gọi. Hai miếng bọt biển ở tai nghe ôm lấy hai bên yết hầu khiến anh ngứa họng. Anh giơ tay gỡ chúng ra.

Kim Cúc chậm rãi đứng lên, ánh mắt mệt mỏi trên khuôn mặt lấm lem bùn đất. Cô tay phải cầm liềm, tay trái cầm một nắm tiểu mạch, lặng lẽ nhìn Cao Mã, không nói gì.

Cao Mã nhìn chiếc áo vải củ kỹ màu xanh lá cây cô mặc trên người, nhìn chỗ nhô lên do vú đội áo, cũng không nói gì.

Kim Cúc bỏ liềm xuống, chia nắm tiểu mạch trên tay làm hai, nới lại thành cái đai, đặt xuống đất rồi mở rộng chân, ôm đóng tiểu mạch đặt vào đai, buộc lại thành lượm.

- Kim Cúc, cô gặt một mình à?

- Vâng, anh em đi chợ – Cô nói khẽ, lấy ống tay áo lau mồ hôi trên mặt, rồi dùng nắm tay đấm lưng, cả bên trái lẫn bên phải, sắc mặt hơi nhợt nhạt vì mồ hôi, vài sợi tóc bết trên thái dương.

- Mỏi lưng hả?

Cô cười không thành tiếng, hai răng cửa có mấy đốm xanh nhạt, những răng khác trắng bóc. Áo ngoài khuyết cúc, một mảng ngực lộ ra, tim anh đập rộn lên khi nhìn thấy đường viền của cặp vú mềm mại, bám đầy những mẩu vụn của rơm và râu lúa màu vàng sẫm.

- Anh Cả cũng đi chợ? – Hỏi xong anh chợt ân hận vì đã hỏi. Anh Cả của cô thọt chân, đi lại khó khăn. Công việc chợ búa do anh Hai đảm nhiệm.

Kim Cúc bình thản trả lời:

- Không.

- Lẽ ra, anh ấy phải ra gặt giúp cô một tay.

Kim Cúc không nói gì. Cô ngẩng nhìn trời, rồi nheo mắt lại vì nắng gắt.

Đột nhiên anh cảm thấy cô thật đáng thương.

- Anh Mã, mấy giờ rồi?

Cao Mã nhìn đồng hồ, nói "Mười hai giờ kém mười lăm" – rồi bổ sung – "đồng hồ tôi hơi nhanh".

Kim Cúc ngoái nhìn đám tiểu mạch, thở dài "Anh thế mà lại hay, chả vương vịu gì, xong việc đồng áng là đi chơi".

Cô lại chép miệng thở dài, quay lại nhắc liềm lên: "Em không chuyện vãn với anh nữa". Nói xong cô lại gặt tiếp.

Cao Mã đứng ngẩn ra một thoáng, thở dài:

- Tôi giúp cô một tay!

Kim Cúc vội đứng thẳng lên: "Đừng, đừng thế anh! Ai lại để anh gặt!" – Cô đỏ bừng mặt.

Cao Mã nhìn cô, nói: "Tôi hết việc cũng chỉ có chơi. Hàng xóm láng giềng, giúp nhau một chút thì có sao!"

Kim Cúc cuối xuống nói lí nhí: "Thế là bắt anh phải vất vả..."

Cao Mã lấy catsét trong túi ra, tắt máy, gỡ tay nghe khỏi cổ đặt xuống đất.

- Nó đang hát gì hả anh? – Kim Cúc hỏi.

- Nó phát nhạc – Cao Mã xiết chặt thắt lưng.

- Hay lắm phải không, anh?

- Tầm tạm, pin sắp hết, mai mua pin mới, cô giữ mà nghe.

- Em không dám, lỡ hỏng lấy gì mà đèn? – Kim Cúc cười.

- Cái của này không khó tính, rất đơn giản – Cao Mã nói – Mà dù cô có làm hỏng tôi cũng không bắt đền.

Anh vừa nói vừa cúi xuống cắt soàn soạt. Kim Cúc phía trước, Cao Mã phía sau. Kim Cúc cắt hai hàng, Cao Mã cắt ba hàng, Kim Cúc lượm, Cao Mã chất lượm thành đống.

- Ông già cô cũng chưa phải đã bảy tám mươi, không nhắc nổi công việc. Lẽ ra, ông nên đỡ dần đôi chút – Cao Mã phàn nàn.

Kim Cúc dừng tay liềm nói:

- Hôm nay nhà em có khách...

Cao Mã nhận thấy cô nói với vẻ cay đắng nên không tiện hỏi tiếp. Anh cắt càng nhanh, những bông mạch dựng đứng trong khe chân Kim Cúc thì thoảng lại quệt vào mặt, vào vai anh. Anh sốt

ruột, bảo: “Nhanh nữa đi, tôi cắt ba hàng, cô cắt hai hàng, vậy mà vẫn chần đường tôi”.

Kim Cúc nói:

- Anh Mã, em kiệt sức rồi! – Cô nói như khóc.

Cao Mã nói:

- Cũng phải, gặt hái đâu phải công việc của đàn bà!

- Mỗi nhà mỗi cảnh! – Kim Cúc nói.

- Tôi mà có vợ thì tôi để vợ ở nhà cơm nước, khâu vá, giặt giũ, cho gà cho lợn ăn. công việc đồng áng không bắt nhúng tay vào.

Kim Cúc đưa mắt nhìn Cao Mã, tắc lưỡi: “Hắn là người ấy có phúc!”

- Kim Cúc này, cô có biết trong thôn nói gì về tôi không?

- Em không nghe thấy gì.

- Cô đừng sợ, tôi chịu được những lời đàm tiếu.

- Có người bảo – nói anh đừng giận – họ bảo anh có khuyết điểm...

- Mắc sai lầm!

- Nghe nói anh với vợ Trung đoàn trưởng... bị Trung đoàn trưởng bắt quả tang...

Cao Mã cười như mếu:

- Không phải vợ mà là em vợ. Có điều, tôi không yêu cô ta, tôi ghét cô ta, tôi căm bợn họ.

- Anh là con người từng trải – Kim Cúc tỏ vẻ thán phục.

- Không bằng đồng cứt chó! – Cao Mã buộc miệng chửi. Anh đặt liềm xuống, bó một bó, xong đứng thẳng lên, đá bó lúa một cái, lại chửi – Đồ chó chết!

Cao Mã nhớ lại, đúng lúc ấy, anh Cả của Kim Cúc đi ra. Đó là người đàn ông ngoài bốn mươi, tóc muối tiêu, mặt đầy nếp nhăn, chân trái ngắn và mảnh, đi cà nhắc.

Anh trai Kim Cúc gầm lên:

- Kim Cúc, cô định chết ở ngoài ruộng hay sao mà không về ăn cơm?

Anh ta giờ bàn tay che nắng nhìn sang bên này. Cao Mã nói khẽ: “Anh cô dữ khiếp!”

Kim Cúc cắn môi, hai hàng nước mắt lã chã...

Chính là bắt đầu từ lúc cô khóc, trong lòng mình không còn lúc nào yên! Kim Cúc, anh yêu em! Anh muốn cưới em làm vợ... Một năm rồi đấy, Kim Cúc! Mỗi lần anh định nói chuyện thì em lại lảng tránh... Anh phải cứu em ra khỏi vũng lầy này. Khẩu mù, cậu hát thêm mười câu là tớ nắm được tay cô ta... dù cô ta có la toáng lên, cho dù mẹ cô ta đứng phất dậy, quay lại chửi thẳng vào mặt tớ, cho tớ một bạt tai. Cô ấy không kêu lên đâu, dứt khoát không kêu, cô rất bất bình trong việc gả bán này. Chính là cái hôm anh cô gọi cô về ăn cơm, mình đang gặt giúp cô ngoài đồng, bố mẹ cô cùng ông nội Lưu Thắng Lợi, bố mẹ Tào Văn Linh, ký kết bản giao ước tay ba, cột ba nam ba nữ lại với nhau thành ba cặp như cột châu chấu, gả bán kiểu đánh đổi! Cô ấy không ghét mình, trái lại, có cảm tình với mình, mỗi khi chỉ có hai người, cô vẫn cúi đầu đồng thẳng, nhưng chỉ một tích tắc ấy, mình đã nhìn thấy mắt cô mọng nước! Mình đau, tim phổi gan ruột đều đau!... Tư lệnh mau điều quân xuống núi cứu chi Giang... Vô số côn trùng có cánh xanh chết dưới đất do đám phải chao đèn. Chị Giang bị bắt rồi, quần chúng lo thay cho chị. Khẩu mù nói: “Hãy bình tĩnh, các đồng chí! Chị Giang bị bắt, tôi xót xa hơn” – “Bà lão vỗ báng súng, mắt rướm lệ”. Khẩu mù hát: Chồng tôi đang bị giam trong trại tập trung ~ Mẹ goá con cô tôi cũng làm cách mạng ~ Khẩu mù, hát thêm hai câu nữa, hát thêm hai câu là tớ nắm được tay cô nàng, sức nóng trên người cô đã toả sang tớ, tớ đã ngửi thấy mùi mồ hôi chua chua dưới nách cô. Làm cách mạng không nên manh động, hành động vững vàng, từng bước tiến lên!

Trong một thoáng, đầu anh kêu ong ong, ngọn đèn trước mặt biến thành quả cầu lửa, rực rỡ muôn màu. Anh mạnh dạn đưa tay sang, tay anh như có mắt, cũng có thể bàn tay của cô đang đợi bàn tay của anh, anh nắm chặt tay cô, mắt anh không nhìn thấy gì nữa, người nổi da gà, trái tim thổn thức.

Tối hôm sau, Cao Mã sốt ruột đợi sau đồng rơm ở góc sân phơi trước nhà Kim Cúc. Vẫn một trời đầy sao. Trăng non mảnh như một nét ngài treo trên ngọn cây cao, ánh trăng còn yếu hơn cả ánh sao. Con ngựa choai màu táo chín chạy đi chạy lại trên sân phơi, vó nện cộc cộc. Phía nam sân phơi là con mương rộng, bờ mương trồng đầy hòe tía. Con ngựa có lúc chạy xuống lòng mương

rồi nhảy lên chạy trở lại, mỗi khi luôn qua bụi cây hoè, lá cây lại rung lên xào xạc. Nhà Kim Cúc sáng đèn, bố cô – chú Tư Phương đang nói gì trong sân, nói rất to. Thím Tư đôi lúc nói xen vào. Cao Mã dỏng tai nhưng không thể nghe được họ nói gì, vì tiếng kêu của hàng trăm con vẹt của nhà Cao Trực Lãng bên cạnh, chỉ cách một bức tường, tiếng kêu khiến người nghe nẫu cả ruột. Nhà anh ta chắc chắn thấp đèn đất, sáng trắng, quầng sáng rất cao. Cao Trực Lãng phát tài nhờ nuôi vẹt, trong thôn chỉ mỗi nhà anh ta không trồng tỏi.

Đàn vẹt kêu ran, tiếng kêu rất khó nghe. Con ngựa hồng vẩy đuôi chạy tới, hai mắt lấp lánh trong bóng đêm mờ ảo. Anh cắn đứt đôi cọng rơm, nhai dừa trong miệng. Anh ngửi thấy mùi rơm đã lên men. Anh vòng sang bên kia cây rơm, nhìn sang cổng nhà Kim Cúc. Cổng đóng chặt, ánh đèn vàng vọt lọt qua khe hở trên cổng, ra ngoài. Anh giơ tay xem đồng hồ, đồng hồ không có dạ quang, nhìn không rõ, anh đoán phải 9 giờ. Thế là anh nhớ chuyện tỏi qua bộ phim lưu hành nội bộ “Đỏ và đen”, chàng Zuyliêng đêm tiếng chuông nhà thờ để nắm tay phu nhân ngài thị trưởng.

Tối qua, anh nắm chặt tay Kim Cúc đến tận khuya, mãi khi Khấu mù kết thúc đêm hát, mới lưu luyến chia tay. Nhân lúc trên sân lộn xộn, anh khẽ dặn: “Tối mai anh đợi em ở chỗ cây rơm, có chuyện bàn với em”. Khi nói câu này, anh không nhìn mặt cô, cũng không rõ cô có nghe thấy hay không. Ban ngày, anh xối đất mà tâm trí để tận đâu, nhiều lần cuộc bỏ cây trồng, để cỏ lại. Chiều, mới nửa buổi anh đã về nhà lấy kéo tỉa rìa, nặn hai trứng cá ở kẽ mũi, rồi lại dùng kéo cạo sạch cao thuốc bám trên răng, sau đó, rửa mặt rửa cổ thật sạch bằng xà phòng thơm, cạo xong, lại lôi bàn chải và thuốc đánh răng đã lâu không dùng đến, đánh răng lần nữa.

Nghe tiếng vẹt kêu mà sốt ruột. Máy bận, anh lên đến trước cổng nhà Kim Cúc rồi lại lạng lẽ rút lui.

Cánh cổng nhà Kim Cúc kẹt lên một tiếng, tim anh đập như trống làng, tay thọc vào cây rơm lúc nào chẳng biết. Con ngựa choai vui mừng chạy tới, bần bảm vó ngựa bắn lên cây rơm, tiếng động làm anh đâm hoảng.

-Đêm hôm khuya khoắt còn đi đâu? – Cao Mã nghe tiếng quát của thím Tư.



-Vừa chập tôi làm gì đã khuya? Đó là tiếng nói của Kim Cúc. Nghe thấy tiếng Kim Cúc, anh bỗng có cảm giác mình có điều sai trái.

- Mày đi đâu? – Thím Tư vẫn gào to.

- Lên đê hóng mát một tí – Kim Cúc cũng chẳng chịu lép.

- Liệu mà về cho sớm – Thím Tư nói.

- Con có chạy mất đâu!

- Kim Cúc, Kim Cúc – Cao Mã khẽ gọi, mắt cay xè – Tôi qua nắm tay em, anh lo thất ruột! Kim Cúc, khôn khổ thân em!

Cánh cổng khép lại kêu đánh két. Cao Mã dán người vào cây rơm, nhìn theo cái bóng mờ nhạt của Kim Cúc. Anh mong được gặp cô, nhưng cô lại men theo con hẻm đi lên phía bắc, phía có con đê chắn cát thấp lè tè. Anh thất vọng định chạy theo, nhưng lại e Kim Cúc tung hỏa mù đánh lừa mẹ.

Kim Cúc... Kim Cúc... - Anh áp trán vào cây rơm, mắt ướt đầm. Con ngựa hồng chạy cộc cộc sau lưng, những con vệt vẫn kêu. Phía nam cánh đồng, nơi cỏ bờ có mùi thum thum bao vây con đập, châu chuộc đối thoại âm ỉ, những tiếng á uôm tắc nghẹn, nghe như đâm vào tay.

Chợt nhớ lại chuyện xảy ra cách đây ba năm, anh lên ra ngoài doanh trại gặp cô em vợ mũi bé tí, mặt đầy tàn nhang của Trung đoàn trưởng. Cô ta nhào vào lòng anh, anh ôm cô, ngửi mùi hồ li tinh trên cơ thể cô mà như ôm cây củi mục. Anh không yêu nhưng vẫn ôm cô, trong bụng chửi rủa mình thậm tệ: Mi là quân dê tiện, mi giả vờ yêu để kiếm chác ở chỗ anh rể cô ta. Sau đó là đại họa, thật là báo ứng nhỡn tiền!

Nhưng với Kim Cúc thì mình yêu, Cúc bảo mình chết, mình cũng chết ngay, không do dự. Kim Cúc, Kim Cúc!

Ngựa hồng chạy như bay, vui mừng hơn hở. Kim Cúc áp sát tường, men theo rìa sân phơi, tránh ánh sao, đi tới. Cao Mã run lên, tim đập thình thịch, hai hàm răng tranh trướng, cắn môi lại cũng không ăn thua.

Kim Cúc vòng ra chỗ cây rơm, còn cách Cao Mã hai bước chân, đứng lại hỏi:

- Anh Mã... anh tìm em có việc gì?... – Giọng cô run lên.



- Kim Cúc... - Cao Mã riu lưỡi, anh nghe rõ tim anh đập lồi nhịp, và cũng nghe rõ giọng anh khê đặc y như giọng Kim Cúc.

Anh ngượng ngịu ho lên một tiếng.

Kim Cúc đâm hoảng vì tiếng ho, lùi lại luôn ba bước, khẩn khoản: “Anh đừng ho!...”

Con ngựa tinh nghịch cà búng trên đồng rơm, lại còn ngoạm một đon rạ quảng tới trước mặt hai người.

- Ở đây nói chuyện không tiện, ta ra ngoài mương đi! – Cao Mã đề nghị.

- Em không đi đâu, chuyện gì thì nói mau lên!

- Ở đây không tiện nói – Cao Mã men theo mép sân đi về hướng nam. Đến bờ mương, anh dừng lại, thấy Kim Cúc vẫn đứng sau đồng rơm, toan quay lại kéo cô đi thì cô đã thận trọng men theo rìa sân đi tới bờ mương. Thế là anh giang tay gạt những cành hoè, bước xuống lòng mương phẳng lì, rồi ngoái lại đợi. Khi Kim Cúc tới bờ, anh bước lên một bước, giơ tay đón cô xuống lòng mương.

Cô thử rút tay ra nhưng Cao Mã nắm chặt, không buông, bàn tay kia áp lên bàn tay cô. Bàn tay cô kẹp giữa hai bàn tay to bè, mạnh mẽ.

- Kim Cúc, tôi yêu em! Em làm vợ tôi nhé!

Kim Cúc nói nhỏ:

- Anh ơi, chẳng lẽ anh không biết em bị gả đổi để anh trai em có vợ?

- Tôi biết, tôi biết em không bằng lòng.

Kim Cúc dùng tay kia cạy tay Cao Mã, rút bàn tay bị ép bẹp ra: “Em bằng lòng”.

- Em không bằng lòng, Lưu Thắng Lợi đã bốn mươi lăm tuổi, lại bị xuyên, xách thùng nước không nổi, em bằng lòng lấy cái áo quan ấy làm chồng á?

Kim Cúc nắc lên một tiếng rõ kêu rồi cúi gầm, khóc thút thít: “Em chẳng biết làm thế nào nữa... Anh trai em đã ngoài ba mươi... lại thọt... Tào Văn Linh mới mười bảy, xinh hơn em...”

- Anh em là anh em, em là em, việc gì em phải hủy hoại tấm thân! – Cao Mã gầm lên.

- Anh Mã... số kiếp nó thế... Anh đừng lo không gặp được người tốt... Em... xin hẹn anh kiếp sau – Kim Cúc bưng mặt chạy qua bụi cây hoè tía nhưng Cao Mã cầm tay kéo lại, cô lao đảo ngã vào lòng anh.

Cao Mã ôm chặt cô, cảm thấy bộ ngực mềm mại của cô nóng bỏng. Anh ghé miệng tìm môi cô, nhưng cô bưng mặt bằng cả hai tay, môi được che chắn vững chắc. Cao Mã chuyển sang ngậm dải tai cô, mái tóc cô bỗng bành xõa trên mặt, anh hết lạnh, cảm thấy người nóng ran, như có quả cầu lửa bùng cháy. Cô quần quai, ngứa ran không chịu nổi, choàng tay ôm cổ anh, năn nỉ: “Anh Mã đừng ngậm tai, em không chịu được!...” Miệng Cao Mã đã gấn lên miệng cô, mút chặt đầu lưỡi, cô rên lên, hai hàng nước mắt chảy dài, ướt đầm cả hai khuôn mặt. Một luồng hơi từ bao tử ợ lên, anh ngửi thấy mùi ngỗng tỏi và mùi rau xanh.

Tay anh sờ nắn thô bạo trên người cô.

- Nhẹ chứ, anh!... Đau quá!

Hai người ngồi trên bờ mương, ôm chặt, sờ nắn nhau, qua kẽ lá cây hoè nhìn sao nhấp nháy trên bầu trời xanh thẳm. Trăng non đã lặn. Một vệ tinh nhân tạo đang bay trong dải ngân hà, không khí bỗng sặc mùi kỳ lạ của hoè tía.

- Anh yêu những gì ở em? – Kim Cúc ngửa mặt hỏi.

- Yêu tất – Cao Mã nói.

Trời trở lạnh, anh và cô đã bình tâm, chuyện khế.

- Em đã có chủ rồi – Kim Cúc rùng mình – Chúng mình thế này có phạm pháp không?

- Không. Chúng mình không phạm pháp. Chúng mình yêu nhau.

- Nhưng mà em đã đính hôn!

- Khi nào đăng ký mới là vợ chồng hợp pháp.

- Vậy chúng mình vẫn có thể lấy nhau?

- Vẫn. Em về bảo bố là em không đồng ý gả đổi.

- Không, không! – Kim Cúc suyt một tiếng – Bố mẹ em sẽ đánh chết em... Nuôi được em khôn lớn đâu dễ...

- Vậy em định lấy cái lão già hen ấy, phải không?

- Em sợ – Kim Cúc lại khóc – Mẹ em bảo, em mà không đồng ý là mẹ em uống thuốc độc!

- Mẹ dọa em đấy!

- Anh không biết tính mẹ em đấy thôi.

- Mẹ dọa em đấy!

- Anh Mã này, giá như anh có một cô em gái thì hay biết mấy! Gả cô ấy cho anh em, còn em thì lấy anh.

Cao Mã thở dài, xoa xoa bờ vai lạnh ngắt của cô, mũi cay cay.

- Anh này, hay là chúng mình cứ vụng trộm với nhau, đợi lão chết đi, em tái giá với anh.

- Không – Anh lại hôn cô, lại cảm thấy bụng cô nóng ran.

Một cái miệng đầy lông lá thò xuống, hơi thở mạnh và mùi cỏ non phả vào gáy hai người.

Cả hai sợ đến suýt ngã, tỉnh lại mới biết đó là con ngựa hồng phá đám.

Sau đó, Kim Cúc đem bản hôn ước quyết định số phận của mình cho Cao Mã xem, thời gian là buổi trưa, cách lần lén lút gặp nhau ở bụi hoè tía một tháng. Sau buổi tối hôm đó, hầu như đêm nào họ cũng lẳng lặng đến với nhau, lúc đầu là ở bờ mương, sau ra ngoài cánh đồng, khuất trong đám cây trồng xanh mượt, ngắm trăng tròn và trăng khuyết, đi dưới trời có mây hoặc không mây, mặt lá như rắc vụn bạc, côn trùng kêu rả rả, từng giọt sương lạnh lăn từ lá cây xuống, tưới cho mặt đất khô cằn. Cô khóc anh cười, anh khóc cô cười, lửa tình khiến cặp tình nhân trẻ trung này khô héo dung nhan, nhưng mắt thì sáng rực như lửa lò, chạm phải là bị bỏng. Kim Cúc bị chửi mắng thậm tệ. Cao Mã cũng bị chú Tư Phương bắn tin: Bảo thằng Cao Mã, nhà ta với nó, gần không oán, xa không thù, đừng có làm chuyện thất đức rẽ duyên người khác! – Kim Cúc xộc vào như một cơn gió, ngoái nhìn lại phấp sau, y như có người đang đuổi theo.

Cao Mã đón cô, dìu cô ngồi xuống giường. Cô lúng búng hỏi: “Liệu có ai đến không, anh?”

- Không – Cao Mã rót cho cô một bát đầy nước sôi để nguội. Cô đón bát nước, ghé miệng nhấp một ngụm nhỏ rồi để lên bàn. Cao Mã nói: “Chẳng có ai đến, em đừng sợ. Có ai đến cũng không sợ, mình đang hoảng, sợ gì.”

- Em đem nó đến đây này – Kim Cúc lấy một tờ giấy gấp tư quăng lên bàn. Cô nằm sấp trên giường, rúc mặt trong hai cánh tay, oà khóc.

Cao Mã vỗ nhẹ vào lưng cô khuyên giải. Khuyên cũng vô ích. Anh nhặt tờ giấy lên, mở ra xem, vài chục chữ viết bằng mực đen trên giấy hồng điều:

“Ngày Hoàng đạo cát nhật mùng mười tháng sáu năm một ngàn chín trăm tám mươi lăm lập hôn ước tay ba như sau: Cháu trưởng Lưu Gia Khánh là Lưu Thắng lợi cùng con gái Phương Vân Thu là Phương Kim Cúc; Con gái thứ Tào Kim Trụ là Tào Văn Linh với con cả Phương Vân Thu là Phương Nhất Quân; Cháu gái thứ hai Lưu Gia Khánh là Lưu Lan lan cùng con trai cả Tào Kim Trụ là Tào Văn Đính, mãi mãi kết duyên Tần Tấn, dù cho sông cạn biển vơi cũng không bội ước. Những người lập hôn ước: Lưu Gia Khánh, Phương Vân Thu, Tào Kim Trụ”

Còn có ba dấu điểm chỉ đen sì dưới mỗi tên người.

Cao Mã gấp bản hôn ước, đút vào túi áo. Anh lôi từ ngăn kéo ra “Luật hôn nhân”, bảo:

- Kim Cúc, em đừng khóc, nghe anh đọc điều ba: “Cấm những hành vi bao biện, gả bán hoặc can thiệp hôn nhân tự do”. Điều bốn: “Kết hôn phải do hai bên nam nữ tự nguyện, không được có sự cưỡng ép nào của bên này đối với bên kia hoặc sự can thiệp của người thứ ba”. Đây là pháp luật của Nhà nước, giá trị hơn tờ giấy lộn của em, việc gì mà buồn!

Kim Cúc ngồi dậy, kéo vạt áo lau nước mắt:

- Em không dám mở miệng nói gì với bố mẹ em.
- Chuyện này có gì khó nói? Em cứ bảo, bố mẹ ạ, con không thích Lưu Thắng Lợi, con không lấy ông ta.
- Anh nói nghe khoẻ re! Có giỏi thì anh đến mà nói.
- Em tưởng anh không dám đến hay sao? – Cao Mã hầm hầm
- Tồi nay anh đến, bố và anh trai em dám đánh anh thì đánh.

Chiều tối, trời có mây nhưng không gió, nóng bức khó chịu. Cao Mã ăn qua quýt vài miếng cơm nguội rồi ra chỗ con dê chắt cát sau nhà, trong lòng chợt cảm thấy vô cùng trống trải. Mặt trời đang lặn, đỏ như nửa quả dưa hấu. Những cụm mây tơi tả phía chân trời và những ngọn hoè, ngọn liễu đều nhuộm màu đỏ. Gió nhẹ cũng không, khói bếp đông thẳng lên trời y như những cây cột, lên đến tầng rất cao mới tản ra thành từng tảng. Anh đang cân nhắc xem có nên đến nhà Kim Cúc không? Đến thì nói như thế nào! Khuôn mặt đen sì hung dữ của anh em nhà Phương bỗng bênh trước mặt anh; nước mắt Kim Cúc bỗng bênh trước mặt anh. Anh xuống dốc đê, men theo con hẻm đi về hướng nam, con hẻm bình thường rất dài, bây giờ trở nên ngắn ngủn, hình như chỉ vài bước là hết. Anh ao ước con hẻm dài hơn chút nữa, càng dài càng tốt.

Anh đứng lặng trước nhà Kim Cúc, trong lòng càng trống trải, mấy lần giơ tay định gõ cổng nhưng lại bỏ tay xuống. Trời chạng vạng tối, lũ vẹt nhà Cao Trực Lãng kêu như điên, hình như chúng vì anh mà kêu. Con ngựa choai màu táo đỏ chạy trên sân phơi, cổ đeo một chiếc lục lạc nhỏ, kêu loong coong. Ngựa mẹ phía xa cất tiếng hí, ngựa con phóng đi như một mũi tên, trên sân phơi chỉ còn vọng lại những tiếng nhạc ròn tan.

Anh cắn môi, đầu óc quay cuồng, gõ cổng nhà họ Phương.

Ra mở cổng là anh thứ hai của Kim Cúc: Phương Nhất Tướng, một tên đầu trộm đuôi cướp. Hắn nhìn Cao Mã, vẻ hằn học:

- Là anh à? Việc gì đấy?

Cao Mã cười với hắn:

- Lại chơi thôi – Anh đi vòng qua hắn, vào bên trong. Cả nhà ông Tư Phương đang ăn cơm, không thắp đèn, thức ăn bày lung tung trên bàn không rõ là những món gì. Cao Mã bước dần lên, trong bụng hơi hãi, hỏi:

- Chú Tư, thím Tư bây giờ mới ăn cơm?

Ông Tư hừm một tiếng bằng giọng mũi, thím Tư đứng dưng, chẳng măn cũng chẳng nhặt: : “Giờ mới ăn, anh ăn rồi à?”

Cao Mã nói ăn rồi. Lúc này thím mới sai Kim Cúc thắp đèn, giọng khó chịu. Ông Tư càng khó chịu hơn: “Thắp làm gì, sợ muỗi ăn mất chắc?”

Kim Cúc vào trong buồng thắp cây đèn bão, đem ra đặt giữa bàn.

Cao Mã trông thấy một cái làn đan bằng cành liễu đựng từng thếp bánh trắng, một bát tương ớt, ngỗng tỏi thì để lung tung.

- Anh không ăn chút gì à? – Thím Tư hỏi.

- Ăn no rồi ạ – Cao Mã trả lời. Anh thấy Kim Cúc đầu cúi gằm, ngồi thẩn thờ, không ăn không uống. Phương Nhất Quán và Phương Nhất Tướng lấy từng tấm bánh trong làn ra phết tương ớt, đặt ngỗng tỏi vào giữa, cuộn lại như cái ống rồi cầm bằng cả hai tay, đưa lên miệng cắn, nhai rau rầu, các thớ thịt trên mặt chạy lên chạy xuống như chuột. Ông Tư ngò rít tẩu xèo xèo, mắt gườm gườm nhìn Cao Mã.

Thím Tư trừng mắt rầy Kim Cúc:

- Mày không ăn à? Ngồi đực ra đây làm gì? Tu tiên hay sao?

Kim Cúc nói: “Con không đói”.

Thím Tư nói:

- Bụng dạ mày như thế nào tao biết cả rồi.

Kim Cúc nhìn Cao Mã, nói to:

- Con không thuận, con không lấy Lưu Thắng Lợi!

- Đồ lợn giống, chống lại hả? – Ông Tư gõ tẩu lên mặt bàn, chửi.

- Mày định lấy ai? – Thím tư hỏi.

- Cao Mã – Kim Cúc nói.

Cao Mã đứng dậy nói:

- Thưa chú thím, “Luật hôn nhân” đã qui định...

Nói chưa dứt câu, liền nghe thấy ông Tư quát to:

- Nện thằng khốn nạn này cho tao, dám áp đảo tại gia, khinh người đến thế là cùng!

Anh em họ Phương vợ lấy ghế đầu đang ngồi xông tới bóp lia lia bất kể chỗ nào trên người Cao Mã. Ghế vạng vào thịt bộp bộp. Cao Mã giơ tay chống đỡ, miệng nói: “Đánh người là phạm pháp! Đánh người là phạm pháp!”

Phương Nhất Quán nói : “Có đánh chết mày cũng chẳng phạm gì cả!”

Kim Cúc vừa khóc vừa nói:

- Anh Mã, mau chạy đi!

Đầu Cao Mã chảy máu, anh nói; “Các người cứ đánh, tôi không kiện đâu! Chuyện giữa tôi và Kim Cúc, các người ngăn không nổi!”

Thím Tư đứng bên kia bàn vớ cái chày cán bột, chỉ mặt Kim Cúc mắng: “Mày không biết xấu hổ, tao tức chết thôi!”

Ông Tư lớn tiếng chửi: “Cao Mã, tao thà đập chết con Cúc chứ không gả cho mày!”

Cao Mã vuốt máu trên lông mày, nói:

- Chú Tư, cháu đồng ý để chú đánh, nhưng chú mà đánh Kim Cúc là cháu đi tố cáo đấy!

Ông Tư gỏ Kim Cúc một tẩu, Kim Cúc kêu “ôi” một tiếng, ngã lăn ra.

- Đi mà tố, Cao Mã!

Cao Mã định xông tới dìu Kim Cúc. Phương Nhất Tướng choảng cho anh một ghế, anh ngã lăn, bất tỉnh.

Khi tỉnh lại, anh thấy mình nằm trong hẻm, một con vật đầy lông lá đứng trước mặt anh. Thì ra đó là con ngựa màu táo đỏ. Vài ngôi sao nhấp nháy thăm hại giữa khe hở các tầng mây. Lũ vẹt nhà Cao Trực Lãng kêu inh ỏi. Anh giơ một tay lên, rồi cũng chạm được vào cái cổ mịn như nhung của con ngựa. Con ngựa liếm mu bàn tay anh, lục lạc trên cổ kêu loong coong.

Ngày hôm sau anh lên văn phòng Ủy ban xã, gặp Trợ lý dân chính.

Trợ lý dân chính say bí tỉ, ngồi phờ phạc, uống trà òng ọc. Thấy Cao Mã đi vào, ông ta cũng không chào, chỉ giương mắt nhìn. Cao Mã nói:

- Thưa ông Trợ lý, Phương Vân Thu phá hoại luật hôn nhân, ép con gái lấy Lưu Thắng Lợi. Kim Cúc không chịu, ông ta dùng tẩu đánh vỡ đầu cô ta.



Viên Trợ lý đặt chén trà xuống bàn bên cạnh ghế pho tô, cười nhạt hỏi:

- Cao Mã, Kim Cúc là gì đối với anh?

Cao Mã ngó ra một lúc, nói: “Cô ấy là người yêu của tôi”.

- Tôi chỉ biết cô ấy là người yêu của Lưu Thắng Lợi – Viên Trợ lý nói.

- Đây là ép buộc, Kim Cúc không thuận.

- Vậy thì việc gì đến anh! – Viên Trợ lý nói – Kim Cúc kiện thì tôi mới xét.

- Cô ấy bị bỏ nhốt lại rồi.

- Đi đi – Viên trợ lý xua tay như đuổi ruồi – Tôi không rồi hơi mà nói chuyện với anh.

Cao Mã định cãi nữa, một người gù lưng trạc tuổi trung niên lôi ra một chai rượu, một lon cá hộp để lên bàn, nói: “Cậu Tám, nghe tin nhà Phương có chuyện lộn xộn, đúng không?”

Trợ lý dân chính không trả lời tay cháu ngoại, lão đi đến trước mặt Cao Mã, chỉ vào đầu anh, hỏi: “Đầu anh sao thế?”

Vết thương trên đầu nhức, nhắc đến là lại đau giội lên, đầu mù đi, tai ong ong. Anh nói, nghe rõ giọng mình the the như tiếng đàn bà: “ Ngã đấy!”

- Bị đánh phải không? – Viên trợ lý cười mỉm.

- Không phải – Cao Mã nói.

- Anh em nhà Phương là loại vét đĩa! Phải tay tôi, tôi nện gãy cặp chân chó của anh, để anh bò mà về nhà!

Nước bọt viên trợ lý bắn đầy mặt Cao Mã. Anh giơ tay chuôi mặt. Hấn dùng vai hích anh ra ngoài cửa, rồi đóng cửa đánh sầm một tiếng. Cao Mã loạng choạng trên thềm xi măng, hoa chân múa tay cho khỏi ngã. Anh vịn vào tường, đầu óc choáng váng, trời đất quay cuồng. Rất lâu sau anh mới đỡ choáng, anh ngẩn nhìn cánh cửa sơn xanh, trong đầu đặc quánh như cháo của anh dần hé ra một kẽ nứt, anh cố sức mở rộng cái kẽ nứt ấy, trong tai có tiếng nổ đánh bục, kẽ nứt hợp long, những gì bên ngoài cơ thể anh đều mờ mờ ảo ảo, một dịch thể âm âm từ trên óc trườn xuống, trườn tiếp, tập trung ở hốc mũi rồi lại trườn nữa. Anh cố kìm mà không được, dịch thể ấy chui ra từ lỗ mũi, chảy xuống miệng vừa tanh vừa mặn.

Anh cúi xuống nhìn, từng giọt máu tươi rớt xuống thêm xi măng màu xám nhạt.

Cao Mã hôn mê trên giường không biết đã bao lâu . Anh không nhớ mình từ trụ sở Ủy ban xã về nhà bằng cách nào, chỉ còn nhớ những giọt máu tươi lặn lẽ rớt xuống thêm xi măng, những giọt máu hình cầu rơi trên thêm màu trắng, vỡ ra, toé ra... Người đàn ông gầy nhom thì thảo những gì sau cánh cửa màu sơn xanh, nghe như từ một nơi rất xa vọng tới. Lúc đầu anh còn cảm thấy thích thú nhìn những giọt máu bắn tung toé trên thêm. Những giọt máu rơi thành chuỗi, sức nóng của cơ thể cũng tập trung vào một chỗ, đẩy máu từ mũi vọt ra ngoài, thêm xi măng bê bết những máu là máu. Lưỡi anh thấm vị máu tanh tanh ngọt ngọt bỗng đọng phải làn môi lạnh ngắt, trong đầu anh lại nứt ra một kẽ. Con ngựa hồng chạy trong đám ruộng trồng hoa quỳ đang nở rộ, ngó anh bằng cặp mắt trong như thủy tinh. Anh giật mình, loạng choạng đi về phía đó. Những bông hoa quỳ đều ngoái lại nhìn anh với vẻ lo âu. Nơi này ánh nắng chan hoà, anh vin thân mập đầy lông cứng của một bông quỳ, cảm thấy bông hoa nặng nề phía trên đầu anh run rẩy, ngược nhìn thì ánh nắng như những mũi kim xuyên vào mắt, buốt không chịu nổi. Anh xé hai mẫu lá quỳ, vo viên đút nút hai lỗ mũi. Máu trong mũi ứ đọng khiến anh choáng váng, mùi tanh lợm lan ra trong miệng, anh hiểu, máu đã chảy xuống họng – thất khiếu thông nhau.

Anh rất muốn đâm vỡ cánh cửa sơn xanh, nhưng đã kiệt sức. Về sau anh đoán rằng, năm mươi con người trong trụ sở Ủy ban xã, gồm quan chức, tạp vụ, phụ trách thuỷ lợi, phụ trách phụ nữ, phụ trách tránh thai, phụ trách thuế, phụ trách thông tin, uống rượu, ăn thịt, uống trà, hút thuốc... hơn năm mươi con người đứng nhìn theo anh như nhìn một cọng cỏ hoặc một con chó bị đánh trọng thương, thất thế bước khỏi Ủy ban. Anh vịn vào khung cửa bê tông mà thở, lau bàn tay đầy máu vào tấm biển cơ quan chữ đỏ trên nền trắng. Đang lau thì một thanh niên bảo vệ mặc áo kẻ sọc, đá anh một phát từ phía sau. Anh hốt hoảng khi nghe anh ta chửi: “Đồ sâu bọ, bôi máu chó của mày vào đâu có biết không? Đây là cỦo cho mày bôi à?”

Anh lùi lại, ngấm hàng chữ đỏ trên tấm biển, cơn giận trào lên. Thừa biết không nên bôi máu vào tấm biển, nhưng vẫn nổi cáu. Anh nhổ nước bọt vào tên áo sọc. Hấn khoẻ mạnh và nhanh nhẹn – hình như có võ – tránh được.

Tên áo sọc sấp tới.

Anh ngậm đầy nước bọt, nhắm mắt hấn mà nhỏ.

Từ trong sân Ủy ban, một giọng oai nghiêm vọng ra: “Sắt, cậu ta làm gì vậy?”

Tên mặc áo sọc vội xuôi tay tỏ vẻ phục tùng.

Anh nhỏ bọt máu xuống đất, không thèm nhìn tên áo sọc, bỏ đi. Con đường trải nhựa liên huyện ánh lên màu sáng xanh đã vắt ngang trước mặt, một lão nông bán dưa hấu bên đường mắt hấp háy những đốm lửa lân tinh. Khi đi trên bờ, anh trượt chân sa xuống lòng mương mọc đầy dây leo. Nhìn ta luy anh đâm buồn, hiểu rằng mình không thể đi lên như người bình thường, mà phải bò lên bằng bốn chân như chó.

Sau đó, anh đúng là bò bốn chân như chó. Bò rất lâu và khó khăn, cái đầu nặng chịch cứ rình tự động lia khỏi cổ, lặn xuống lòng mương. Cỏ mao đâm gai nhọn vào tay, lưng như trúng hàng ngàn chiếc gai độc.

Bò lên bờ mương, đứng dậy, cầm hờn nhìn lại những chiếc gai độc, nhưng lại thấy tay thanh niên áo sọc xách thùng nước, cầm giẻ lau sạch những vết máu trên tấm biển. Ông già bán dưa hấu trên đường nhựa lưng quay về phía anh. Anh nhớ cặp mắt lửa lân tinh của ông lão. Trong lúc mơ màng, anh nghe tiếng rao: “Dưa hấu... dưa hấu vùng cát ngọt như mật đây!”

Tiếng rao cao vút của ông lão bán dưa khiến anh nhói tim. Lúc này, anh rất muốn về nhà lên giường nằm, nằm thẳng cẳng như chết...

Cửa buồng kẹt mở. Anh muốn ngồi dậy nhưng đầu nặng, cựa không nổi, cố mở mắt ra nhìn, thấy vợ anh hàng xóm Vu Thu Thủy đang đứng bên giường, nhìn anh thương cảm.

- Chú đã đỡ chưa? – Anh nghe chị hỏi.

Anh lại mở miệng nhưng lại ợ lên toàn nước chua, tắc cả mũi lẫn họng. Anh nghe chị nói: “Chú hôn mê ba ngày liền, sợ chết đi được! Chú nhắm mắt gào: Trẻ con, trẻ con, một đàn trẻ con trên tường! Chú còn nói: Ngựa non, ngựa non! Anh Vu mời Quế Chi đến tiêm cho chú hai mũi.”

Anh gắng gượng ngồi dậy. Chị Vu lôi chiếc chăn bản cho anh tựa lưng. Nhìn nét mặt chị, anh hiểu, chị đã biết tất cả.

- Cảm ơn chị và anh Vu... - Anh ứa nước mắt.

Chị Vu nói: “Người anh em, cho qua, đừng mệt quá! Chuyện giữa chú và Kim Cúc, dứt khoát là không thành. Chịu khó chữa chạy, ít hôm nữa tôi về thăm nhà, kiếm cho chú một cô không kém gì Kim Cúc!”

- Kim Cúc thế nào rồi? – Anh sốt ruột hỏi.

- Nghe nói ngày nào cũng bị đánh. Nhà Phương vỡ chuyện, nhà Tào và nhà Lưu cũng hoang mang, mấy hôm nay, ngày nào cũng đến xin hộ. Thực ra, dưa hấu ép thì không ngọt, con Cúc rồi cũng khổ cả đời!

Anh bị sốc, cuống cả lên, chị Vu ngăn lại.

- Chú định làm gì?

- Tôi đi tìm Kim Cúc.

- Chú tự đi tìm cái chết! Nhà họ Tào và họ Lưu đều có người ở đấy, họ không hề nhau đánh chết chú mới là chuyện lạ!

- Tôi... tôi sẽ giết hết chúng!

- Đừng ngốc, người anh em! – Chị Vu giọng nghiêm chỉnh – Đừng bao giờ có ý ấy trong đầu. Với lại, giết họ thì chú cũng không thoát khỏi dựa cột!

Anh ngã lăn, mệt rũ, khóc tầm túc, nước mắt chảy trên khuôn mặt bẩn thỉu, rót vào tai.

- Tôi... tôi không thiết sống nữa!

- Đến thế kia ư? Không bao giờ có ngõ cụt, chỉ cần chú và Kim Cúc son sắt một lòng, tình yêu có cấm cũng không được. Trói buộc không nên vợ chồng, bây giờ là xã hội mới, thế nào cũng có nơi để đầu lý...

- Chị, phiền chị nhấn giúp cho Cúc...

- Mấy hôm nay đang căng, không được. Chú hãy cố nén, chữa chạy vết thương cho qua đận này.

## CHƯƠNG 3

### *Từng đàn từng lũ thu và phạt Bóp nặn dân đen, trời thấu chăng?*

Hai viên cảnh sát ủ rũ chui ra từ rừng hoè, lăm từ chân đến đầu, tay phải cầm súng, tay trái cầm mũ lưỡi trai, quạt gió nóng lên mặt. Cảnh sát cà lăm không đi cà nhắc nữa, ống quần rách toạc một miếng to, phe phẩy như miếng da thuộc. Hai cảnh sát đi vòng đến trước mặt Cao Dương. Cả hai đầu húi cua, tóc cà lăm đen nhánh, đầu tròn như quả bóng chuyền. Viên cảnh sát kia tóc hoe vàng, trán dô, xương chằm sau gáy cũng dô, hình dáng như cái trống cơm. Cao Dương ngoảnh nhìn con Hạnh cầm gậy quật lung tung vào những cây hòe phía trước, phía sau, bên phải, bên trái, dò dẫm, quanh quẩn trong rừng hoè phía sau nhà Cao Mã y như một con ngựa non bị sa lầy, vừa khóc vừa gọi: “Bố ơi, bố!... Bố đâu rồi?... ”

- Mẹ kiếp! Cậu làm ăn thế nào thế? – Cà Lăm nói – Làm sao để nó chạy thoát?

- Cậu nhanh tay hơn chút nữa thì đã còng nốt được tay kia của nó! – Trống Cơm nói – Hai tay đều bị còng, nó chạy đằng trời!

- Tất cả là tại cái thằng này! – Cà Lăm đội mũ lên đầu, vươn tay ra như định vuốt ve nhưng lại đánh Cao Dương một bạt tai.

“Bố ơi bố, sao bố không thưa lên?” Con bé khóc nức nở, vụt gậy vào thân cây, tay sờ soạn, cột đầu vào cây. Nó để tóc ngắn, đường ngôi lệch như con trai, hai mắt đen láy... mặt vàng bủng vì thiếu dinh dưỡng, như ngồng tỏi bị ủng... cởi trần, quần cộc màu đỏ cờ, thun quần đã hết đàn hồi, quần tụt xuống tận chỗ xương chậu... dép nhựa đỏ đứt quai... “Bố ơi, bố, sao bố không thưa lên!” Trong rừng hoè mờ tối như một tảng mây chì, màu đỏ cờ của cái quần thấp thoáng gây cảm giác nhức nhối. Cao Dương định cất tiếng gọi nhưng cổ họng tắt nghẹn, không ra tiếng. Mình không khóc, mình không khóc...

Cà Lắm lại đánh Cao Dương một bạt tai nhưng anh không cảm thấy gì.

Nhìn anh vắn vẹo như điên, nghe tiếng thở hồng hộc, ngửi mùi mồ hôi nhớp nháp trên người anh, hai cảnh sát hơi chồn vì cái mùi vị đặc biệt như mùi ngải đắng. Cả hai nhíu mũi ngửi cái gì đó, mặt thuôn ra như những thằng ngố.

“Bố ơi bố... sao bố không thưa lên?”

... Em trai nào, em gái nào, mau chìa tay cho cô nào, hát một bài nào, nhảy một điệu nào, chạy một vòng, nhẹ nhàng thôi! Con Hạnh tay cầm gậy đứng trên đường... sau đó nó nhích về phía cổng lớn, tay gậy, tay vịn lan can nghe bọn học sinh ca hát nhảy múa dưới sự hướng dẫn của cô giáo. Những khóm cúc nở hoa trong vườn trường. Anh cầm tay con dắt về nhà, nó vùng vẩy chống lại. Anh cúi, gầm lên một tiếng, đá nó một đá...

Anh sốt ruột kêu không ra tiếng, cứ nhè vỏ cây mà ngoạm...  
... Mẹ thân yêu, bố thân yêu, nắm tay con cùng hát, nắm tay con cùng nhảy, nhảy một cái rồ cao, nào có khó gì đâu!... Vỏ cây hoè cà giập môi anh, máu miệng nhoe nhoét trên cây, anh không hề cảm thấy đau. Nhựa hoè đắng ngắt hoà lẫn với nước bọt trôi xuống họng, một cảm giác thông thoáng kì lạ dâng lên, anh thấy họng giãn ra, hết ngứa. Anh thận trọng, chỉ sợ lại mất tiếng: “Hạnh ơi, bố ở đây!” Vừa gọi xong đã nước mắt đầm đìa.

- Làm thế nào bây giờ? – Cà Lắm hỏi .

- Về thôi! – Trống cơm nói – Về lấy lệnh truy nã, hấn chạy đâu cho thoát!

- Còn tay trưởng thôn đâu rồi?

- Chuồn từ lâu. Quân trộm cướp!

“Bố ơi, con không đi nổi nữa! Bố đến đón con!”... Con Hạnh cứ loay hoay trong rừng hoè, cái chấm màu đỏ khiến tim anh như muốn vỡ ra. Anh nhớ, cách đây không lâu, anh đã đá cái chấm đỏ đó, cái móng nhỏ xíu đó một đá. Thực ra, nó không có lỗi. Nó ngã sóng soài trên sân, ngón tay xò ra như chân gà chụp lên đồng phân gà nhão. Nó bò dậy, rúm người lại, lùi đến tận chân tường. Rồi thì nó đã dựa được vào một góc, miệng nhếch ra nhưng không dám khóc thành tiếng. Anh chợt nhớ ra, mắt nó đen lầy vì có hai giọt nước mắt to tướng. Anh hồi hận đến cùng cực, đầu đập bình bịch vào thân cây, vừa đập vừa gào lên: “Thả tôi ra! Thả tôi ra!”



Trống Cơm giữ chặt đầu, không cho anh đập tiếp. Cà Lăm vòng sang bên, đến mở khoá còng cho anh, miệng nói: “Cao Dương, phải biết điều chứ!”

Rời thân cây, Cao Dương ra sức quẫy đạp, tay đâm chân đá miệng cắn xé. Cà Lăm bị anh cào chảy máu ba vết trên mặt. Giữa lúc anh đang cố vùng vẫy thoát khỏi cánh tay Trống Cơm để chạy tới chỗ chấm đỏ, một tia lửa xanh loé lên, tiếp đó là xanh đỏ tím vàng nhảy múa, anh hốt hoảng khi thấy cây gậy xòe lửa xanh của Cà Lăm chĩa vào ngực anh, một chùm hàng vạn cây kim xuyên vào người anh, anh kêu lên thảm thiết, lão đảo gục xuống.

Khi tỉnh lại, đôi còng sáng loáng đã lại bập trên cổ tay. Chúng hằn sâu vào da thịt như cắm chân vào xương. Đầu mục đi, anh không nhớ được gì nữa. Cà Lăm hươ hươ cây gậy trước mặt anh, nghiêm giọng đe:

- Đi tử tế vào, quẫy vừa thôi cho tao nhờ!

Anh đi theo viên cảnh sát, ngoan ngoãn trèo lên con dê chắn cát, qua rừng liễu, lại đi xuống lòng sông cạn. Cát mịn lún bàn chân, gan và mu bàn chân bỏng rát. Anh đi cà nhắc, sau lưng là cảnh sát Cà Lăm. Cái gậy kinh khủng ở trong tay anh ta. Trong rừng liễu, tiếng khóc của con Hạnh đã kéo anh ngoảnh lại, Cà Lăm dí cây gậy vào lưng anh, làn khí lạnh chạy thẳng lên óc, cổ rụt lại, khắp người nổi da gà, anh chuẩn bị chịu một đòn sấm sét, nhưng phía sau chỉ nạt: “Đi nhanh lên!”

Đi nữa, dần dần quên đi tiếng khóc của con gái, tâm trí anh tưởng tượng hình dáng cây gậy trong tay Cà Lăm. Cuối cùng, anh quả quyết đó là cây dùi cui điện mà có lần nghe nói, công tắc điện nằm dưới ngón tay cái Cà Lăm, chỉ cần ấn một cái là dùi cui phóng điện.

Anh càng nghĩ càng thấy sau lưng lạnh toát, gần như các đốt xương sống đều run rẩy.

Lại đi xuyên qua một rừng liễu. Lại trèo qua một con dê chắn cát, vượt năm mươi mét đất trồng, qua con đường trải nhựa. Cảnh sát áp giải anh đến trụ sở Ủy ban xã. Chu Râu ở đồn công an chạy ra đón Cà Lăm và Trống Cơm, luôn miệng: “Vất vả quá!”

Gặp người quen, Cao Dương le lói chút hi vọng, hỏi: “Lão Chu, họ định đưa tôi đi đâu?”



Chu Râu nói: “đưa anh đến chỗ ăn cơm không thu tem phiếu”.

- Anh vì tình nghĩa nói giúp tôi một tí, để họ tha cho tôi về, vợ tôi mới nằm ổ.

- Ngay cả mẹ anh nằm ổ thì cũng chịu, phép nước vô tình!

Cao Dương gục đầu chán nản.

- Tiểu Quách và lão Trịnh về chưa nhỉ? – Trống Cơm hỏi.

- Tiểu Quách về rồi, lão Trịnh chưa về – Lão Chu nói.

- Nhốt phạm ở đâu? – Trống Cơm lại hỏi.

- Nhốt ở phòng làm việc – Lão Chu vừa nói vừa đi trước dẫn đường, hai cảnh sát áp giải Cao Dương theo sau.

Cao Dương bị tổng vào phòng làm việc của Công an xã. Anh trông thấy một thanh niên mặt dài như mặt ngựa, tay đeo còng, ngồi bó gối ở xó nhà. Cậu này chắc bị hàn dữ lắm, Cao Dương trông thấy mắt cậu ta sưng húp, chỉ mở hé như một sợi chỉ, quầng mắt đủ màu xanh đỏ tím vàng. Từ kẻ mắt sợi chỉ loé lên những tia sáng lạnh, còn mắt bên phải mở to thì lại biểu lộ một tâm trạng tuyệt vọng đáng thương. Hai cảnh sát trẻ đẹp ngồi trên ghế băng dài, hút thuốc. Anh bị đẩy vào xó nhà, ngồi kê cậu thanh niên mặt ngựa. Hai người chiếu tướng nhau. Cậu ta trề môi, ý tứ gật đầu một cái. Anh thấy cậu này rất quen, cố nhớ mà nhớ không ra. Anh rên rỉ: “Thôi rồi, đầu óc mình bị dùi cui điện huỷ hoại rồi.”

Anh nghe bốn viên cảnh sát bàn tán "Thằng cha cực kì ương ngạnh, đầu tiên định phóng điện quật ngã, thật kì lạ, hấn cách điện... Thằng Cao Mã vượt tường chạy mất rồi... Hai cậu là đồ hậu đậu... Về làm lệnh truy nã... Lão Trịnh và Tống An Ni công việc nhẹ nhất, sao bây giờ vẫn chưa về?... Mụ ta có hai đứa con... Kia, lão Trịnh và Tống An Ni về rồi.

Anh nghe tiếng khóc cực kì du dương của một phụ nữ. Anh thấy tất cả mọi người trong phòng đều nghe thấy tiếng khóc. Cảnh sát trẻ tên Quách vút mẩu thuốc, dùng chân dẫm nát, giọng khinh bỉ: “đàn bà là hay rách việc! Chỉ khóc với mếu, rầu ruột!” Anh ta hất cằm về phía thanh niên mặt ngựa, lại nói: “Xem anh chàng hảo hán kia, dao kề cổ mà vẫn không một giọt nước mắt!”

Mặt ngựa bỗng nói to – Anh ta có tật nói lắp: “Khóc... khóc... khóc trước mặt các ông à?”

Mọi người ngó ra, bỗng cười âm. Trống cơm bảo đồng nghiệp Cà Lăm: “Lão Khổng, bắt phải người anh em của cậu rồi!”

Cà Lăm có vẻ tự ái, nói: “Đi đi đi, cút mẹ cậu đi, Trống Cơm!”

Câu nói lấp khiến anh bừng tỉnh, dòng hồi ức như nước lũ tràn về trong đầu. Anh nhớ ra rồi, cậu này thuộc dòng họ Lỗ (mãng), người đã đập nát cái máy điện thoại của Huyện trưởng.

Một nam một nữ cảnh sát đẩy một bà già đầu bù tóc rối vào phòng. Bà già ngồi phệt xuống, hai tay vỗ đất bộp bộp, gào khóc: “Trời ơi là trời! Sống làm sao nổi hơi trời?... Ông ơi ông nở lòng nào bỏ tôi một mình, ông có linh thiêng thì về gọi tôi đi cùng!...”

Cô nữ cảnh sát mới ngoài hai mươi, tóc ngắn, mắt to, lông mày dài, rất xinh. Khuôn mặt trái xoan đỏ bừng vì nóng. Cô lớn tiếng quát: “Cấm khóc!”

Thái độ dữ dằn của cô nữ cảnh sát khiến Cao Dương sợ tái mặt, anh không ngờ phụ nữ mà mặt sắc đến thế. Cô đi đôi giày da màu nâu, mũi nhọn, gót cao, thắt lưng da đeo khẩu súng lục.

Cao Dương và cậu thanh niên mặt ngựa tò mò nhìn cô cảnh sát. Hình như cô sượng, vẫn mắt nhìn lại hai người. Cao Dương vội vàng cúi xuống. Khi anh ngừng lên, cô cảnh sát đã đeo kính râm che mặt. Cô đá bà già một đá, nói: “Còn khóc hả? Mụ già cứng đầu, đồ phản cách mạng!”

Bà già bị đá rú lên một tiếng: “Ái! Con quỷ cái! Đá thủng đít bà già rồi!”

Viên cảnh sát trẻ bung miệng cười, trêu: “Cô Tống này, để cho người ta đá thủng đít rồi!”

Cô cảnh sát đỏ lên tận mặt, xì một cái về phía người trêu chọc.

Bà già vẫn khóc. Lão Chu nói: “Bà Phương đừng gào lên nữa, dám làm dám chịu, khóc mà làm gì!”

Cô cảnh sát đe: “Còn khóc sẽ bịt miệng bà lại!”

Bà già ngửa mặt kêu gào như điên: “Bịt cho chết đi! Cái cô “Xoạc cẳng” kia! Mới tí tuổi đầu mà đã ác thế, rồi sẽ đẻ con thiếu mắt thiếu mũi!”

Đám cảnh sát cười ồ, cô cảnh sát định đá nữa nhưng lão Trịnh ngăn lại.

Cao Dương đã nhận ra: Bà ta chính là thím Tư Phương.

Thím Tư định giơ tay gạt nước mắt, lúc giơ lên mới biết tay đã bị còng. Nhìn chiếc còng sáng loáng, thím lại gào khóc.

Lão Chu nói: “Các đồng chí vất vả quá! Ta ăn cơm thôi!”

Chú chuyên đưa hàng của một quán ăn tư nhân, bên trái móc làn thức ăn, bên phải một kết bia ghi đông phẳng, phóng xe như bay xộc thẳng vào đồn cảnh sát, dùng chân gạt chân chống dựng xe, hai tay gỡ làn thức ăn và kết bia, nhảy xuống xe như xiếc.

- Đúng là cao thủ! – Lão Trịnh khen.

- Ngày nào cũng đi giao hàng, giỏi là phải.

Chú tiếp viên xách các thứ đi vào, lão Chu không bằng lòng: “Sao bây giờ mới đến?”

Chú nhỏ nói: “Khách hàng đông quá, riêng huyện cũng đã đến năm mâm, Hợp cung tiêu một mâm, ngân hàng một mâm, bệnh viện một mâm, riêng bộ phận trực Xã, cháu đưa đã đủ một, lại còn dưới thôn nữa.”

- Các cậu phát tài rồi! – Lão Chu nói.

- Ông chủ phát tài còn cháu là dân đầu sai, ba cọc ba đồng, có được thêm đồng nào! – Chú nhỏ mở nắp, Cao Dương trông thấy đầy khay thịt cá gà vịt, thơm điếc mũi, thơm rõ dãi.

Lão Chu nói: “Hãy đây lại, dọn dẹp chút đã.”

- Chú thau tháu lên một tí, cháu còn đưa cơm đến nhà ông Bí thư thôn Bắc, điện thoại gọi đến giục mấy lần rồi! – Chú đưa hàng nói.

Lão Trịnh bảo: “Kiểm phòng trông giam bọn phạm lại!”

Lão Chu hỏi: “Chỗ nào có phòng bỏ không?”

Cà Lăm nói: “Giam... giam chúng ở trên xe!”

- Chúng trốn thì bắt đền ai?

Trống Cơm nói: “Còng chúng vào góc cây, chỗ ấy có bóng râm.”

Viên cảnh sát trẻ ra lệnh: “Tất cả đứng dậy!”

Cao Dương là người đầu tiên đứng lên, Mặt Ngựa cũng đứng lên theo, thím Tư Phương ngồi khóc: “Tôi không đi đâu cả, có chết tôi chết ở đây.”

Lão Trịnh nói: “Mụ Phương, nếu mụ tiếp tục phá binh là tôi không có khách khí đâu đấy!”

Thím Tư gào lên: “Không khách khí thì làm gì tôi? Dám đánh chết tôi chắc?”

Lão Trịnh cười nhạt: “Không dám đánh chết mụ, nhưng nếu mụ chống lệnh, quậy phá, bọn tôi có quyền cưỡng chế mụ, có lẽ mụ chưa nếm mùi dùi cui điện? Thằng Hai nhà mụ nếm rồi.”

Lão Trịnh rút dùi cui vung lên, nói: “Tôi đếm đến ba, nếu mụ không đứng dậy, mụ sẽ được nếm mùi.”

- Một...

- Dí điện đi, dí đi, quân súc sinh!

- Hai...

- Dí đi!

- Ba – Lão Trịnh hô, đồng thời chĩa dùi cui vào mặt thím Tư, thím rú lên, lộn một vòng, hai tay chống đất đứng phắt dậy.

Đám cảnh sát cười ồ. Viên cảnh sát trẻ tên Quách chỉ vào Mặt Ngựa nói: “Thằng cha này cách điện, điện cao áp dí vào người mà hần không hề có phản ứng!”

Lão Trịnh nói: “Có chuyện như vậy à?”

- Không tin, đồng chí cứ thử xem!

Lão Trịnh ấn nút, dùi cui lập tức phóng ra những tia lửa xanh.

- Tớ không tin – Lão Trịnh chĩa dùi cui vào gáy Mặt Ngựa.

Mặt Ngựa mỉm cười khinh miệt, ngồi yên không cử động.

- Ủ nhỉ, quả là chuyện lạ! – Lão Trịnh hỏi to – Hay là điện trực trực?

Tiểu Ngạc nói: “Anh thử xem!”

- Sao thế nhỉ – Lão vừa nói và dí dùi cui vào cổ tay lão. Lão kêu thét, quăng dùi cui, ngồi bệt xuống đất, hai tay ôm đầu.

Đám cảnh sát cười như nắc nẻ.

Tiểu Quách nói: “Lão Trịnh, đó là dùng thân mình để thử nghiệm pháp luật.”

Cà Lăm dẫn Cao Dương, Mặt Ngựa thì do cảnh sát trẻ áp giải, Lão Trịnh và cô cảnh sát thì lôi thím Tư, đi khoảng năm mươi bước là một con đường rộng xuyên qua giữa sân, nối với đường trải nhựa liên huyện, bên đường có hơn chục cây bạch dương cao cao, đường kính mỗi cây bằng miệng bát.

Cảnh sát mở khoá còng, kéo hai tay ra phía sau, ép lưng vào thân cây, rồi khóa lồng từng người vào một cây bạch dương. Cao Dương nghe thấy thím Tư luôn miệng than thở: “Trời ơi, đau quá... gãy tay tôi ra rồi!”

Cà Lăm nháy mắt với nữ cảnh sát Tống An Ni: “Chắc chắn hết ý!”

Tống An Ni ngáp mộ cái sái cả quai hàm.

Các cảnh sát vào trong phòng uống bia. Ba phạm lúc đầu còn đứng, sau đó từ từ từ gục xuống, hai tay trói quặt sau lưng, lồng qua thân cây.

Khi bị còng vào cây, gốc cây vẫn còn bóng râm. Lát sau, bóng râm chạy sang phía đông, mặt trời ngả về tây, họ phơi dưới nắng.

Cao Dương mắt nẩy đom đóm, có cảm giác như cánh tay không còn nữa, hai vai nóng rẫy như chèm lửa. Anh nghe thấy Mặt Ngựa bên cạnh nôn ọe, liền ngoảnh sang nhìn cậu ta.

Mặt Ngựa đầu cúi, cổ vươn ra, xương bả vai nhô lên, lồng ngực phập phồng dữ dội. Dưới đất là một bãi nhớp nhúa, đỏ có, trắng có. Đàn nhặng xanh từ chuồng xí bay đến sà xuống bãi nôn. Cao Dương vội ngoảnh đi, dạ dày cuộn lên từng cơn, anh ọe một tiếng, nôn ra một bãi nước vàng. Rất lâu, anh không dám nhìn Mặt Ngựa, Nhưng bụng thì nghĩ: Thức ăn mà Mặt Ngựa nôn ra, đỏ là cà chua, trắng là màn thầu, xem ra Mặt Ngựa khá no đủ. Anh còn nghĩ, cổ tay Mặt Ngựa còn đeo một chiếc đồng hồ rất dày, rất to.

Thím Tư phía bên trái lúc đầu còn kêu gào, sau chuyển thành rên rĩ, rồi tiến rên cũng không nghe thấy nữa. Thím ấy chết rồi sao? Cao Dương giật thót vì ý nghĩ phỉ thui của anh, liền nhìn sang, thím Tư chưa chết, hai tay dũi thẳng, nếu không có bả vai giữ lại, thì chắc chắn vấp mặt xuống đất. Một chiếc giày đã tụt đầu mất, bàn chân nhón nhọn, đen nhẻm thò ra một bên, đàn kiến

đang bò lên chân. Đầu thím chưa chạm, nhưng mớ tóc bạc rũ xuống đã chạm đất.

Mình không khóc. Cao Dương tự nhủ, mình không khóc.

Anh gắng gượng đứng lên, cố áp lưng về phía sau để cánh tay bị còng giắt cánh khuỷu được thoải mái một tí. Nữ cảnh sát Tống An Ni đảo qua. Cô ta bỏ mũ ra, mái tóc đen nhánh, vẫn đeo kính râm, môi bóng nhẫy. Cô ta lấy khăn tay thô che miệng, giọng à uôm: “Các người không có chuyện gì chứ?”

Cao Dương không muốn tiếp chuyện, thím Tư im như thóc, Mặt Ngựa thì trái lại: “Đ. mẹ cô, không... không có chuyện gì”.

Cao Dương rất sợ Mặt Ngựa bị đánh, bèn ngoảnh sang nhìn cậu ta.

Nữ cảnh sát không đánh Mặt Ngựa, che miệng bỏ đi.

Cao Dương nói: “Người anh em, gắng nhẫn nhịn một chút... đừng để ăn đòn từ bây giờ.”

Mặt Ngựa nhếch miệng cười. Cao Dương thấy mặt cậu ta trắng nhợt như giấy dán cửa sổ.

Nữ cảnh sát lại tới, dẫn theo lão Chu và lão Trịnh. Lão Chu xách theo chiếc thùng không, Lão Trịnh xách ba chiếc vỏ chai bia, nữ cảnh sát cầm chiếc gáo múc nước.

Ba cảnh sát đi tới chỗ vòi nước. Lão Chu mở vòi lấy nước vào thùng. Nước chảy mạnh, trắng như tuyết, giội xuống thùng tôn như đánh trống. Nước đầy thùng, bắn tung toé. Lão Chu xách thùng đi, không khoá vòi, nước chảy ào ào xuống nền gạch vỡ. Mùi nước toả ra, tươi mát, Cao Dương hít lấy hít để. Trong bụng anh như có một quái vật đang xin xỏ hộ anh: “Nước... nước, thủ trưởng, cho xin ngụm nước, làm ơn... khát quá!” Lão Trịnh hứng chai dưới vòi, gần như đầy ngay lập tức, miệng chai sủi bọt. Lão Trịnh hứng đầy cả ba chai, đem lại hỏi Cao Dương: “Uống không?”

Cao Dương cố gắng lắm mới gật được một cái, ngửi thấy mùi nước, nhìn khuôn mặt đầy đà của lão Trịnh, anh cảm động suýt khóc.

Lão Trịnh cầm đít chai, kê miệng chai vào miệng anh.

Anh vội vàng bập miệng chai hút mạnh, ngụm nước to tướng xộc vào khí quản, anh ho sặc sụa, mắt trắng dã. Lão Trịnh quảng chai nước xuống đất, vòng ra sau đám lưng cho anh.



Một bụm nước ộc ra từ mũi miệng anh.

- Đi đâu mà vội? Từ từ thôi! – Lão Trịnh nói – Nước còn nhiều, đủ uống.

Anh uống một mạch ba chai nước, vẫn còn khát, cổ họng ran rát như thềm lửa, nhưng nhìn sắc mặt không vui của lão Trịnh, anh không dám uống thêm.

Mặt Ngựa cũng đứng lên. Lão Chu cho cậu ta uống nước. Cao Dương nhìn cậu ta uống một mạch năm chai nước mà thèm. Anh không vui, nghĩ bụng: Uống hơn mình hai chai!

Thím Tư có lẽ đã ngất. Cô cảnh sát mức từng gáo nước đổ lên người, lên đầu thím. Nước trong đổ lên người, nước đục chảy xuống đất.

Thím Tư mặc chiếc áo tay lửng bằng vải xô, đã đổi màu vì lâu ngày không giặt, nước gội đến đâu, áo hơi trắng ra đến đó. Chiếc áo như dán trên người thím, hằn rõ những đốt xương sống và xương bả vai nhọn hoắt. Mái tóc hoa râm bết vào da đầu, nước bắn chảy theo tóc xuống đất, đọng thành vũng.

Cao Dương ngửi thấy mùi hôi trên người thím Tư, bụng anh quặn lên, sôi ùng ục. Anh nghĩ, có lẽ thím Tư đã chết. Đang sợ toát mồ hôi thì thím Tư từ từ ngẩng đầu lên, mớ tóc hoa râm trên đầu như nặng ngàn cân, cái cổ gầy ngẳng vắt vả chống đỡ. Tóc bị ướt càng thấy thưa. Anh nghĩ, so với đàn ông, đàn bà hói đầu xấu gấp bội. Bất giác anh nhớ tới bà mẹ hói đầu của anh mà cầm lòng không đậu, suýt nữa bật khóc.

Mẹ anh vốn tóc bạc phơ, rất đẹp lão. Trải qua nửa chừng Cách mạng Văn hoá, cái đẹp không còn mấy may, mớ tóc bạc đã bị bàn nông và trung nông lớp dưới trong thôn giật lên giật xuống, không còn một sợi. Đúng là chịu tội sống! Bố là địa chủ, thì mẹ là vợ địa chủ, không giật tóc mẹ thì giật tóc ai?... Thằng Thu Lương nhà họ Quách to như hộ pháp, túm tóc ấn đầu mẹ xuống quát: “Con mụ tóc trắng, quì xuống!” Cảnh tượng ấy anh đứng xa nhìn thấy, giờ đây lại hiện ra sống động trước mắt... Anh nghe thấy tiếng khóc tâm tức như trẻ con của mẹ...

Thím Tư tỉnh lại do nước lạnh. Cái miệng móm bập bập, thím oà khóc như trẻ con.

Mắt anh ứa ra hai giọt lệ mặn chát. Anh tự trấn an: Mình không khóc, mình không khóc.



“Uống nước không?” Anh nghe cô cảnh sát hỏi thím Tư bằng một giọng nhẹ nhàng. Thím chỉ khóc, không trả lời, giọng khản đặc, mảnh như tơ, không khan khản như hồi nãy.

“Cái gan đập phá cửa kính đâu rồi?” Cô cảnh sát múc một gáo nước giội lên đầu thím Tư rồi bỏ mặc thím đấy, xách thùng nước đến trước mặt Cao Dương. Anh không trông thấy mắt cô vì cặp kính râm che khuất, chỉ thấy đôi môi mím chặt như một đường chỉ. Anh bất giác run bắn chột nghĩ tới con lợn cạo sạch lông. Cô cảnh sát đặt thùng nước xuống, không nói nửa lời, múc đầy một gáo hắt vào ngực anh. Anh co người lại theo bản năng, miệng hét lên một tiếng. Cô ta nhếch miệng cười, hai hàm răng trắng loá, đều tăm tắp, cực đẹp. Cô lại múc một gáo đổ lên đầu anh. Đã có sự chuẩn bị, anh không giật mình, nước lạnh từ đầu chảy xuống vai, xuống ngực, càng xuống dưới càng chậm, cuối cùng là những vệt đục ngầu ở chân. Anh phấn chấn lên, đầu óc tỉnh ra, làm như giội nước lạnh lên đầu là niềm vui lớn nhất trong đời! Anh nhìn cái miệng xinh xinh của cô cảnh sát mà trong lòng cảm kích.

Cô cảnh sát chỉ giội cho anh hai gáo rồi xách1 thùng sang trước mặt Mặt Ngựa. Cậu ta mặt trắng bệch, một mắt sưng húp, một mắt mở, miệng cười nhạt. Như bị hạ nhục, cô ta hắt thật mạnh gáo nước vào khuôn mặt nhợt nhạt của Mặt Ngựa. Cậu ta cũng phản xạ theo bản năng, rúm người lại rất khó coi.

- Thế nào? – Cô cảnh sát nghiêng răng hỏi.

Mặt Ngựa lắc lư, vừa cười vừa nói: “Mát quá! dễ chịu quá!”

Cô cảnh sát múc nước hắt lia lia bất kể vào chỗ nào trên người Mặt Ngựa, miệng lải nhải: “Này thì mát, này thì dễ chịu!”

- Mát mẻ và dễ chịu quá... Mặt Ngựa vắn vẹo lưng, tung chân đá, lắc lắc đầu, gào lên, giọng chua loét.

Cô cảnh sát quẳng gáo, bê thùng nước đổ ụp lên đầu Mặt Ngựa, hình như vẫn chưa hả giận, cô gõ mép thùng liên mấy cái vào đầu Mặt Ngựa như để trút sạch những giọt nước cuối cùng lên đầu cậu ta.

Cô quẳng thùng, chống nạnh, ngực phập phồng, thở hồng hộc.

Cao Dương nghe thấy tiếng gõ trầm đục của thùng nước lên đầu Mặt Ngựa mà ghê cả người!

Mặt Ngựa tựa cái đầu dài dài lên thân cây mà thở. Mặt cậu ta bỗng sưng vù lên, chuyển sang màu tương ớt. Cao Dương nghe thấy bụng cậu sôi ùng ục, cổ vươn dài ra, gân cổ chằng chịt, miệng mấp máy rồi chợt mở to, bắn nước bắn ra, cô cảnh sát tránh không kịp, dây dây ngực áo.

Cô nhảy dựng lên, kêu the thé.

Mặt Ngựa nôn ọe, không còn hơi sức đâu mà nhìn ngực áo cô cảnh sát.

Lão Trịnh giơ tay xem đồng hồ, nói:

- Thế thôi, cô Tổng! Ta đi ăn cơm để kịp bàn giao.

Lão Chu xách thùng và gáo theo sau cô Tổng và lão Trịnh.

Anh nghe thấy lão Chu gọi điện trong phòng làm việc, giục nhà hàng mau đem bánh chèo đến, mà cảm thấy lợm giọng. Anh cố nghiêng răng nghiêng lợi để đừng nôn ba chai nước uống ban nãy.

Cậu Mặt Ngựa vẫn nôn ọe nhưng trong bụng không còn gì nữa mà nôn! Nhìn những sợi máu và nước dãi chảy trên mép, anh thấy thương cho chàng thanh niên ngang bướng này.

Mặt trời ngả về tây, cái nắng không còn gay gắt như hồi nãy, lại thêm cơ thể đã mất cảm giác, vì vậy anh cảm thấy rất dễ chịu. Sau đó, một cơn gió mát thổi tới khiến cái đầu hết phơi nắng lại ướt sũng nước như mù đi, nhưng anh vẫn cảm thấy thích thú, thậm chí, anh còn muốn nói chuyện. Tiếng nôn khan của Mặt Ngựa khiến anh không vui. Anh ngoảnh sang, khuyên cậu ta:

- Người anh em, cứ phải nôn mới được sao?

Mặt Ngựa vẫn nôn khan, lúc mau lúc thưa, không trả lời anh.

Tận cuối sân trụ Uỷ ban đỗ hai xe com măng ca và một xe hòm, có nhiều người đang khuân vác bàn ghế giường tủ, bên cạnh đó, có mấy người ra vẻ chỉ huy. Anh đoán, có lẽ một ông côm nào đó chuyển nhà, căng mắt nhìn hồi lâu, lòng rối bời vì thấy bao nhiêu là tài sản, bèn ngoảnh đi, không nhìn nữa.

Thím Tư im lặng quì trên mặt đất, đầu rũ xuống, tóc xoa đầy đất, trong họng có tiếng òng ọc, hình như đang ngủ. Trước mắt anh lại hiện ra cảnh tượng mẹ anh bị đấu trong “Cách mạng Văn hoá”... Anh lắc lắc đầu xua đuổi những con nhặng xanh mò đến do Mặt Ngựa nôn ọe... Mẹ quì trên hai cục gạch vỡ, hai tay trói giắt

cánh khuỷu... Mẹ chống bàn tay xuống đất cho đỡ đau thì một gót giày bằng da lộn nghiêng lên. Mẹ kêu thét, những ngón tay co quắp như móng gà, không bao giờ duỗi thẳng được nữa...

- Thím Tư... thím Tư... ! – Anh khẽ gọi,

Thím Tư hực lên một tiếng, như để trả lời.

Chú giao hàng đi xe đạp như xiéc lại phóng xe đến. Lần này thì tay cầm ghi đông, tay xách giỏ thức ăn, lượn đánh vèo qua mấy cây bạch dương, để lại phía sau mùi dấm tỏi.

Anh ngược nhìn, mặt trời đã xuống một con sào, nắng đã dịu, không còn gay gắt. Anh biết các đồng chí cảnh sát đã bắt đầu ăn sủi cảo với dấm tỏi. Đó là chuyện vặt, nhưng đằng sau tiềm ẩn điều gì đó, khiến anh thấp thỏm không yên. Anh tự trách: Cơm xong, cảnh sát sẽ mở còng, đưa lên xe sơn đỏ chói, chở đi... Chở đi đâu nhỉ? Chở đi đâu thì vẫn còn hơn ở gốc cây này, đứng không nào? Anh tự hỏi, nhưng không trả lời được! Sau đó anh mặc kệ, muốn ra sao thì ra. “Lòng dân như sắt thép, phép quan như lò nung”, phạm pháp thì phải chịu phán xử của pháp luật. Lại một cơn gió ùa tới, lá bạch dương xào xạc, từ xa vẳng lại tiếng lửa kêu. Nghe tiếng kêu của con lửa mà anh sờn gai ốc, không dám nhớ lại chuyện gì nữa.

Một phụ nữ tay khoác cái gói bằng vải, bước vào sân Ủy ban. Anh trông thấy cô ta đang tranh cãi gì đó với một thanh niên ở ngoài cổng. Cậu ta không cho cô ta vào, cô ta cứ xông vào. Mỗi lần như thế lại bị cậu kia đẩy ra.

Rồi thì cô vào được. Cô ào tới chỗ những cây bạch dương.

Cao Dương nhìn thấy Kim Cúc bụng to tướng, liêu xiêu như bị giạt gió bay tới. Cô khóc tầm tức, cái gói tròn xoay, hình như trong đựng đầu người, đến gần mới biết đó là quả dưa hấu. Cao Dương không dám nhìn mặt Kim Cúc, anh thấy mình chưa phải là quá khổ, con người ta phải biết thế nào là đủ!

“Mẹ ơi, mẹ... ” Anh nghe Kim Cúc khóc ngay bên cạnh, ‘Mẹ ơi là mẹ... Mẹ làm sao thế này?... ’

- Mình không khóc... - Cao Dương lảm bảm , Mình không khóc, mình không khóc...

Kim Cúc quì trước mặt thím Tư, hai tay nâng cái đầu bạc mà khóc thút thít như một chị nạ dòng, như một bà già.

Cao Dương nhú mũi, nhắm tịt hai mắt, lắng nghe tiếng hò của đám đàn ông điều khiển súc vật trên đồng. Tiếng nấc cụt của con lừa khi kêu như ngoáy vào tai. Anh sợ tiếng lừa kêu, đành nhìn Kim Cúc và thím Tư. Anh nắngmàu vàng chanh, rọi trên khuôn mặt thím Tư trong tay Kim Cúc.

“Mẹ, tại con hư... Mẹ tỉnh lại đi!”

Thím Tư chậm rãi mở mắt, đảo tròn một cái rồi lại nhắm tịt, hai giọt nước mắt ứa ra, nóng hổi.

Cao Dương nghe thấy thím Tư thè lưỡi lồm chồm gai trắng, liếm mặt Kim Cúc, như chó cái liếm chó con, như trâu mẹ liếm trâu nghé. Anh hơi khó chịu, nhưng lại nghĩ, nếu thím không bị còng tay ra sau thì không đến nỗi phải liếm con gái. Nghĩ vậy, không thấy kì cục chút nào.

Kim Cúc lấy dưa trong bọc ra, dùng nắm đám đập vỡ rồi bón cho mẹ. Thím Tư khóc ề ề, vừa ăn vừa khóc như trẻ con.

Mùi dưa khiến ruột gan Cao Dương ngứa ngáy. Anh đâm ra bực mình với hai mẹ con Kim Cúc: “Mời nhau một câu thì đã sao, ai ăn mất mà sợ?”

Mặt Ngựa đã ngừng nôn từ lúc nào, Cao Dương mãi nhìn mẹ con thím Tư nên không rõ.

Mặt Ngựa từ từ tụt xuống, bó gối dưới gốc cây, đầu vươn ra, đổ người về phía trước, vẫn là tư thế quì.

Hai người đàn bà lại khóc rất to. Ăn dưa xong, lại có sức để khóc, anh nghĩ. Không cầm lòng được, anh lại ngoảnh sang, thì ra quả dưa còn nguyên, chưa ăn, dù chỉ một mẩu. Kim Cúc ôm đầu mẹ, khóc ngất.

“Cúc... con gái khốn khổ của mẹ... lẽ ra mẹ không nên đánh con... mẹ sẽ không bao giờ ép buộc con nữa... con đi tìm Cao Mã mà sống hạnh phúc với nó...”

Hai chiếc com măng ca chất đầy đồ đạc, đầu nặng đít nhẹ, lặc lè chạy tới.

Cảnh sát đã ăn xong, ồn ào kéo ra, Cao Dương nghe tiếng chân nặng chịch, lại cuống lên.

Chiếc xe đã chạy tới, kính xe loáng nắng, lái xe có khuôn mặt to bè, đồ lụng.

Rồi chuyện đã xảy ra, đến chết anh không thể quên.

Con đường trong sân Ủy ban không rộng, có lẽ lái xe uống nhiều, cũng trách Mặt Ngựa đầu dài, và cũng là cậu ta đến ngày tận số, khi chiếc xe chất đầy đồ đạc đi đến chỗ Mặt Ngựa, miêng sắt ở thùng xe rách phải đầu Mặt Ngựa, rách một vết trắng hếu, chỉ một loáng, máu đen vọt ra cùng với một thứ bầy nhầy như bã đậu. Mặt Ngựa hực lên một tiếng, người đổ gục về phía trước, đầu tuy dài nhưng chưa chạm đất vì hai tay còn giật cánh khuấy giữ lại. Máu túa trên mặt đường, chảy có vôi.

Đám cảnh sát đứng như trời trồng.

Lão Trịnh chửi lái xe: “Đ. mẹ thằng khốn!”

Cà Lăm vội cởi áo cảnh phục, bọc lấy đầu Mặt Ngựa.

## CHƯƠNG 4

*Ngòong xanh xào cá, ngòong trắng xào thịt*

*Ngòong đen ngòong thối thì dành cho không!*

Chú Tư giơ cái tẩu bằng đồng gõ lên đầu Kim Cúc. Nghe một tiếng “cốp”, Kim Cúc vừa đau vừa giận, vừa tủi thân, khiến phản ứng của cô như một bé gái quen được nuông chiều, không hợp với cái tuổi của cô. Cô đập đổ hết thức ăn trên bàn, gào lên: “Các người đánh tôi.. Các người đánh tôi!...”

- Đáng đời! – Thím Tư chì chiết – Đập chết cái đồ lẳng nhăng là mày!

- Mẹ mới lẳng nhăng! – Kim Cúc gào to – Các người là quân trộm cướp!

- Cúc! – Anh cả Phương Nhất Quân nghiêm giọng nói – Không được nói với mẹ như thế!

Anh em nhà Phương đánh Cao Mã ngã lăn ra. Dưới ánh đèn, hai cái bóng to lớn dị thường. Trán nóng rát, Kim Cúc sờ lên, thấy bàn tay đầy máu, cô ré lên: “Giời ôi, đánh vỡ đầu tôi rồi!”

Phương Nhất Quân lắc lư trước ánh đèn. Cái chân của anh ta phải lắc lư như thế. Anh ta nói: “Làm con thì trước hết phải vâng lời cha mẹ!”

Kim Cúc xì một tiếng: “Tôi không vâng, tôi không vâng, tôi không đồng ý gán cho người khác để anh có vợ!”...

Phương Nhất Tướng nói: “Đánh thế còn nhẹ. Nuông chiều quen rồi!”

Kim Cúc vớ cái bát ném trúng người anh Hai, la toáng lên: “Đánh đi, đánh nữa đi, đồ thổ phỉ!”

- Mày còn điên nữa thôi! – Chú Tư nghiêng đầu hỏi. Trước ánh sáng của đèn đất, mặt chú có màu đồng thau.

“Cứ điên đấy!” Kim Cúc đá một phát vào cái bàn ăn.

Chú Tư chồm dậy như sư tử, vung tẩu đập một thoi một hồi lên đầu Kim Cúc. Hai tay ôm đầu, cô ngã lăn ra.

Cao Mã từ phía sau anh em nhà Phương lồm cồm bò dậy, kêu: “Các người đánh tôi!”

Kim Cúc ngó bóng dáng to lớn của Cao Mã đang run rẩy, trong lòng xót xa.

Nghe động, anh em nhà Phương ngoái lại, Cả Quân lấy bẫy, Hai Tướng thẳng đuồn. Cao Mã chồm lên vấp phải hàng rào. Rào đổ, Cao Mã cũng ngã lăn. Nhà họ Phương dành ra ít đất trồng dưa chuột, về sau, Cao Mã nhớ mãi cái cảm giác vui sướng khi rào đổ và mùi dưa chuột xộc vào mũi.

- Mau quăng nó ra ngoài kia! – Chú Tư nói.

Anh Cả và anh Hai dẫm lên rào đổ, xóc nách Cao Mã dậy, vừa lôi vừa đẩy ra ngoài. Cao Mã to con khiến anh Cả càng lún thấp, người chỉ còn một mẩu.

Kim Cúc lăn lộn dưới đất nghe mẹ kể tội: “Nuông mầy từ bé, hâu hạ mầy từ cái ăn cái mặc, mầy quen rồi! Nói đi, bây giờ mầy muốn gì?”

Anh Cả và anh Hai chắc chắn ném Cao Mã ra đường. Cô nghe một tiếng “bịch” rồi tiếng sập cổng. Anh Cả và anh Hai một bóng ngắn một bóng dài đổ trên nền đất, cô ghét hai cái bóng đó, nhất là cái bóng ngắn. Nó trù lên ngực cô, khiến cô có cảm giác rờn rợn, nhớp nháp như có con cóc nằm ở đó. Tim đau nhói, cô lăn một vòng, ngồi lên hàng rào đổ khóc mãi. Sự hối hận như một dòng chảy mãnh mai lớn dần lên thành con nước mênh mông, nhấn chìm cảm giác tủ thân và đau xót. Nước mắt cạn khô, ý đồ phá phách khiến cô nhảy dựng lên, nhưng đầu vầng mắt hoa, cô lại ngã ngồi xuống, tay sờ soạng trong bóng tối, cô nhổ bật gốc dưa chuột, dứt đứt, vò nát rồi ném về phía bố đang ngồi hút tẩu. Đoạn cây dưa bay dưới bóng đèn như một con rắn chết.

Đoạn cây không rơi trúng người bố, mà rơi giữa bàn ngón ngang thức ăn. Bố nhảy lên, mẹ chồm lên nhanh như chớp.

- Mầy nổi loạn rồi, quân súc sinh! – Bố gào như điên.

- Túc chết mất... - Mẹ vừa khóc vừa kêu.

- Kim Cúc, sao em lại làm vậy? – Anh Cả giọng thành khẩn.

- Đánh đau vào! – Anh Hai hầm hầm.



- Đánh đi! Đánh đi! – Cô nổi khùng, xông tới chỗ anh Hai.

Anh Hai bước tránh sang bên, túm được tóc Kim Cúc giật mạnh liền mấy cái rồi dúi cô ngã vào đám dưa chuột.

Cô cảm thấy mình đã điên thật sự, gào võ hòng, hai tay cầu xé, vớ được cái gì xé cái ấy, dứt dứt dây dưa, xé luôn cả quần áo của cô.

Cô nghe thấy anh Cả trách anh Hai: “Sao chú lại đánh nó? Bố mẹ còn thì việc dạy dỗ nó thuộc quyền bố mẹ, chúng mình là anh chỉ khuyên giải”.

Anh Hai hứ một tiếng mũi, nói: “Anh bớt cái giọng ấy đi cho tôi nhờ! Anh đã đổi được vợ, đã kiếm được người đẹp, ai mà chẳng tử tế!”

Anh Cả cũng không cãi, cà nhắc đến chỗ rào đồn, cúi xuống giơ bàn tay lạnh ngắt nắm cánh tay Kim Cúc, định kéo cô đứng lên. Bàn tay băng giá của anh trai khiến cô ớn lạnh, cô hát vai cho nó tuột ra.

Anh cả đứng lên, buồn rầu: “Em hãy nghe anh, đứng dậy, đừng khóc nữa. Bố mẹ già rồi, giường cứt chiếu dài mới nuôi được em khôn lớn như bây giờ. Nghe anh, đừng để bố mẹ giận.”

Kim Cúc khóc, trong lòng nguôi ngoai đôi chút.

- Chỉ tại anh kém cỏi, chân thì thọt, không sao kiếm nổi vợ, đành phải gả đổi em gái... - Anh Cả vừa nói vừa rung rung cái chân, khiến những cây cao lương gãy răng rắc – Anh là đồ vét đĩa! – Anh bồng ngồi thụp xuống, hai nắm tay đâm vào đầu, khóc oà.

Thấy anh đau khổ cùng cực, cô mềm lòng, không gào nữa, cô khóc thút thít.

- Em ơi, em cứ sống theo ý em... Anh không lấy vợ nữa... Anh sẽ sống độc thân, sống ngày nào hay ngày ấy!...

Mẹ bước tới: “Đứng lên hộ tôi, đồ oan gia! Kêu gào khóc lóc, để hàng xóm láng giềng nghe thấy, còn ra thế thống gì!”

Bố cũng bước tới nghiêm giọng quát: “Đứng lên!”

Anh Cả vâng lời, đứng ngay lên, chân dẫm hàng rào kêu sột soạt, rụt rè nói: “Con xin nghe lời bố mẹ.”

Kim Cúc thần thờ một lúc rồi cũng đứng lên.

Anh Hai đã lĩnh vào trong nhà, mở đài to hết cỡ. Đài đang diễn vở kịch địa phương, một giọng nữ chua loét, lại còn uốn éo làm bộ, hát mà như khóc.

Anh Cả bê chiếc ghế đầu đặt sau lưng cô, ấn vai cô ngồi xuống: “Em ngồi xuống đi, “Bão không bão nhiều ngày, giận người thân không thể giận lâu”, những lúc gay go, chỉ anh em nhà mới là chỗ dựa. Người đứng nước lã không tin được!

Kim Cúc mệt đến nỗi không đứng. Cô ngồi xuống theo sự điều khiển của bàn tay anh trai. Bố mẹ cũng ngồi xuống. Bố rít tẩu, mẹ dẫn chuyện thôn đông thôn Đoài để khuyên cô. Anh Cả vào trong nhà hoà một ít bột mì rồi bê ra định bôi lên vết thương cho cô. Cô không quen cái kiểu rử rĩ của anh trai, bèn gạt anh ra.

Anh Cả nói: “Ngoan nào, để anh bôi cho!”

Bố bảo: “Mày quan tâm đến nó làm gì, cái đồ vô liêm sỉ ấy!”

- Bố thì có liêm sỉ chắc? – Cô lại gào lên.

- Lại còn già mồm! – Mẹ nạt nộ.

Anh Cả kiếm một ghế đầu nữa, bốn người cùng ngồi, không ai nói câu nào.

Một ánh sao băng rạch đôi dòng sông ngân.

- Bố, có phải khi Gia Cát Lượng chết, trên trời cũng rụng một ngôi sao? – Anh Cả hỏi để lấy lòng bố.

Đài đang phát tiết mục Viên Khoát Thành chuyện kể Tam Quốc.

Bố nói, giọng khinh miệt: “Chỉ bịa, làm gì có chuyện ấy!”

Anh Cả nói: “Cúc còn nhớ không? Hồi em lên hai, anh cõng em, dắt theo anh Hai đến ngòi Nam mò cá. Đến nơi, đặt em ngồi trên bờ, anh và anh Hai vác rập xuống úp cá, úp hồi lâu chợt nhớ tới em, nhìn lên, chẳng thấy em đâu cả, sợ quá, tìm khắp không thấy, anh Hai tinh mắt, kêu lên: “Anh ơi, ở đây!” Anh nhìn theo: Em đang giã gạo dưới nước. Anh đặt em trong rập vác chạy. Anh Hai nói: “Con cá to quá!” Hồi đó chân anh còn lành lặn, năm sau mới mắc chứng dính xương... - Anh cả thở dài – Mới đây mà đã hai mươi năm, em đã thành một thanh nữ rồi.

Anh Cả luôn miệng thở dài.

Kim Cúc không khóc cũng không cười. Cô lắng nghe tiếng vó ròn tan của con ngựa choai màu táo chín và tiếng kêu của bầy vịt của nhà Cao Trực Lượng.

Bố gõ tấu vào đế giày, ho một hồi, nhổ đờm, đứng lên: “Đi ngủ!”

Bố vào trong nhà, cầm chiếc chìa khoá đồng to tướng ra cổng, cài then, khoá lại.

Tối hôm sau, sân nhà Phương nhộn nhịp, anh Cả và anh Hai khênh ra chiếc bàn bát tiên, lại sang trường tiểu học mượn về bốn chiếc ghế băng, kê xung quanh bàn. Mẹ xào nấu trong bếp, tiếng xèo xèo vang lên trong chảo.

Kim Cúc ở lì trong buồng của cô – gian chái phía trong, bên ngoài là buồng của anh Cả và anh Hai – nghe ngóng tình hình. Cô cả ngày không ra khỏi buồng, anh Cả cũng không ra đồng, thỉnh thoảng lại vào chuyện gẫu dăm câu. Cô trùm chần kín đầu, không nói không rằng.

Bố và mẹ trao đổi ở gian giữa:

- Héo hết rồi, cho vào túi ni lông cũng không ăn thua – Mẹ nói.

Kim Cúc ngửi thấy mùi tỏi.

Bố nói: “Bà không buộc chặt miệng túi. Buộc chặt thì không héo cũng không ủng!”

- Không hiểu nhà nước cất bằng cách nào mà tháng Chạp vẫn còn xanh, như mới nhổ từ ruộng về – Mẹ nói.

- Nhà nước có kho lạnh – Bố nói – Tháng Sáu vào Kho phải mặc áo bông kia mà!

- Nói cho cùng, Nhà nước giỏi thật! – Mẹ thở dài, khen.

Bố nói: “Thì cũng vẫn là tiền của dân!”

Tiếng xèo xèo trong chảo, mùi tỏi thơm điếc mũi. “Hay là bảo thằng Hai đi mời Trợ lý Dương?” Mẹ hỏi.

- Đừng, làm phiền người ta hoặc người ta không đến đâu – Bố nói.

- Chưa hẳn ông ấy không đến – Mẹ nói – Không vì nhà mình thì cũng vì cháu ông ấy.

- Cũng không phải là cậu ruột – Bố hạ giọng nói nhỏ.

Lúc lên đèn, Kim Cúc nghe thấy trong sân có một số người, qua chuyện trò giữa bố mẹ và khách, cô biết, đến nhà cô có bố chồng tương lai Lưu Gia Khánh, có Tào Kim Trụ – bố đẻ của chị dâu tương lai Tào Văn Linh, còn có ông cậu họ của chồng của em chồng cô: Ông Dương, Trợ lý Ủy ban xã. Các vị thông gia kiểu móc xích hàn huyên đôi câu, sau đó bắt đầu uống rượu.

Anh Cả bê một bát ngỗng tỏi xào thịt lợn và chiếc màn thầu trắng vào buồng, nói nhỏ: “Em ăn đi! Ăn rồi rửa mặt rửa mũi, thay quần áo ra chào họ hàng. Bố chồng em vừa hỏi thăm em đấy”.

Cô không nói gì.

- Em đừng dại dột – Anh Cả nói khẽ – Nhà Lưu giàu, bố chồng em không không đến với hai bàn tay trắng đâu!

Cô không nói gì.

Anh Cả cụt hứng, để bánh và thức ăn xuống đầu giường, đi ra.

Ngoài sân đang uống rượu, uống rất hăng, Trợ lý Dương là người to mồm nhất.

Lát sau, cô nghe tiếng thì thào giữa mẹ với anh Cả. Anh Cả hỏi: “Còn bao nhiêu rượu?”

Mẹ nói: “Còn nửa bình lớn, dễ hơn bảy lạng, đủ không?”

Anh Cả nói: “Làm sao đủ, Trợ lý Dương và ông già Lưu thuộc loại mỗi người uống hết một cân”.

- Hay là đi vay? – Mẹ hỏi.

- Nửa đêm còn vay ở đâu? – Anh Cả nói – Kiếm chiếc chai không, pha thêm nước lã, đành biến báo vậy thôi.

Mẹ nói: “Đừng để người ta phát hiện ra, xấu hổ chết!”

Anh Cả nói: “Phát hiện cái cứt! Cứng lưỡi rồi, không biết gì đâu!”

Mẹ nói: “Làm vậy không hay tẹo nào.”

- Có gì mà không hay! Bây giờ có chỗ nào mà không lừa đảo? Ngay mậu dịch của Nhà nước còn bịp bợm nữa là nông dân mình.

Mẹ không nói gì nữa, gian ngoài vọng lại tiếng rót rượu òng ọc.

- Mẹ, DDVP (thuốc trừ sâu) đâu rồi? – Anh Cả hỏi.

- Quân dã man – Mẹ chửi khế – Mà định giở trò gì vậy?

Anh Cả nói: “Người ta bảo, rượu rắn mà cho loại thuốc này vào có mùi rượu Mao Đài.”

- Đừng để tai vạ xảy ra đấy nhá.

- Không chuyện gì đâu, mỗi chai cho vào một giọt, quá lắm chỉ giết giun sán trong bụng.

- Còn bố mày thì sao?

- Bố vốn không uống nhiều.

Cô đâm hoảng, hất chần ngồi dậy tựa lưng vào vách, nhìn không chớp mắt tranh trên bức tường đối diện. Tranh vẽ một cô bé mặc yếm dải màu đỏ, hai tay ôm quả đào chín mọng.

- Ấy ông Trợ lý, ông bác, bố (cô biết người mà anh cô gọi bằng bố, là Tào Kim Trụ, cô rùng mình) nếm thử loại rượu anh em con mua ở chợ Ngựa, ngon lắm, người ta bảo nó giống rượu Mao Đài. Con chưa được uống rượu Mao Đài bao giờ nên không biết mùi vị ra sao – Anh cả nói.

Tào Kim Trụ khịt khịt mũi: “Cậu Tám vào Nam ra Bắc, chắc là được uống rồi!”

Trợ lý Dương cười ha hả, nói: “Uống hai lần rồi, một lần ở nhà Bí Thư Cảnh, một lần ở nhà Trương Vân Đoan. Thằng cha có tiền, mua giá cao, hơn tám chục đồng một chai.

- Cậu Tám, mời cậu nếm thử, xem có hương vị Mao Đài không? – Anh Cả nói.

Chắc chắn là Trợ lý Dương nhấp một ngụm, cô nghe thấy tiếng chẹp chẹp miệng.

- Thế nào?

Trợ lý Dương chắc chắn lại tợp một ngụm nữa, cô lại nghe thấy tiếng chẹp chẹp.

- Ờ nhỉ, đúng là có vị Mao Đài – Trợ lý Dương nói.

- Rượu ngon, mời các vị thông gia uống nhiều nhiều một chút, bố mời mợ.

Bé gái trên tường nhìn cô, hình như nó định nhảy xuống.

Lưu Gia Khánh ho một hồi, hỏi: “Ông sui, nghe nói con nhỏ nhà mình phá bình à?”

- Trẻ nhỏ mà, chín chắn đâu ở tuổi ấy! – Bố nói – Tôi còn sống thì đừng có hòng phá phách!

- Trẻ nhỏ sống bằng cảm tính, cũng chẳng có gì lạ! – Tào Kim Trụ nói – Văn Linh cũng vậy, nghe tin con Cúc không chịu, cũng về gây gổ với tôi, bị tôi và mẹ nó nện cho một trận mê tơi.

- Bố, bố uống thêm chén nữa – Anh Cả mời.

- Đủ rồi, không uống nữa – Tào Kim Trụ nói – Rượu này hơi bốc.

- Rượu ngon thì bao giờ cũng mạnh – Trợ lý Dương nói – Anh rể này, con gái đã lớn, không thể muốn đánh thì đánh được đâu. Đánh là phạm pháp!

- Phạm pháp cái con c.! – Tào Kim Trụ nói – Con gái tôi không vâng lời là tôi đánh, ai làm gì được tôi?

- Anh rể này, anh lại còn già mồm! Say rồi phải không? – Trợ lý Dương nói – đảng Cộng sản không sợ gì hết, chỉ sợ kẻ già mồm như anh. Con gái anh cũng là người, đánh con gái là đánh người. Đánh con gái cũng phạm pháp. Phạm pháp là trói gô lại. Anh có xem tivi không? Tỉnh trưởng phạm pháp cũng xích tay như thường, anh to hơn Tỉnh trưởng chẳng? Anh chỉ là cộng tởi thôi!

- Cộng tởi thôi thì sao? – Tào Kim Trụ giận tím mặt – nghe tiếng động hình như ông ta đứng phắt dậy- Không có những cộng tởi thôi thì các ông lớn nhà các cậu chỉ có uống gió bắc! Chẳng phải chúng tôi đã nộp thuế nuôi sống các người, nuôi các người bằng rượu bằng thịt, lại còn nghĩ cách bóp nặn bọn tôi!

- Lão Tào – Chắc chắn là Trợ lý Dương cũng đứng dậy, và hằn là cầm đũa chỉ vào chóp mũi Tào Kim Trụ, nói – Anh có ý kiến về đảng Cộng sản hơi kinh đấy! – Các anh nuôi sống bọn tôi? Cút! Chúng ông là cán bộ Nhà nước, dù có nằm dưới bóng râm xem kiến leo cây thì lương vẫn lĩnh đều đặn không thiếu một xu, tởi nhà các người có rửa thành hồ thì chúng ông vẫn có lương như thường!

Bố nói: “Anh em thân thích nhường nhịn nhau một tí, đừng làm mất hoà khí.”

- Đây là nguyên tắc! – Trợ lý Dương nói.

- Nghe già nói một câu – Lưu Gia Khánh nói – Đã mấy khi anh em thân thích ngồi lại với nhau. Quốc gia đại sự không dính gì tới chúng ta, quan tâm làm gì, công việc của bọn ta là... uống rượu!

- Uống, uống, ông cậu uống thêm chén nữa!

Trợ lý Dương nói: “Anh Cả này, tôi cảnh cáo anh em nhà anh, chú Hai đâu? (Đi chơi rồi – Anh Cả nói) – Các anh đả thương Cao Mã không nhẹ đâu!”

- Đánh chết cái đồ mất dạy ấy cũng chưa hả giận!

- Chú Tư! – Trợ lý Dương nói – Chú cũng dốt nốt! Đánh người là phạm pháp.

- Nó khinh người đến mức dám áp đảo tại gia – Bố nói – con Cúc phá bình cũng là do thằng này xúi bẩy.

- Rẽ duyên là độc ác! – Lưu Gia Khánh nói.

Trợ lý Dương nói: “Cao Mã tố các người, đã bị tôi bịt miệng. Dù sao thân vẫn hơn, nếu là chuyện của người khác, tôi nhúng vào làm gì!”

- Cậu Tám, may mà có cậu! – Anh Cả nói.

- Bảo chú Hai từ nay không được tùy tiện đánh người.

- Thưa cậu Tám, anh em cháu vốn lành hiền, quả thực thằng ấy khinh người quá quắt, chúng cháu mới ra tay.

- Có đánh đừng đánh vào đầu, cứ nhè mông đít mà nện cho nát đít ra!

- Cậu Tám, theo cậu thì nó dám làm gì không?

- Chuyện này thì...

Họ thì thảo. Kim Cúc bò lên bậc cửa sổ, ghé tai sát giấy dán cửa, lắng nghe.

- Văn Linh mới mười bảy, không được đăng ký... - Tào Kim Trụ nói.

- Đi cửa sau được không?

- Các vị làm như vậy là xui tôi phạm sai lầm?

- Lan Lan mới mười sáu, càng không thể.



- Có thể sửa hộ khẩu của Văn Linh, nhưng hộ khẩu của Lan Lan thì chịu, không cùng xã, bàn tay có to cũng không che được mặt trời!...

- Bảo nó ra đây, tôi có vài lời với nó – Lưu Gia Khánh nói to, ông ta đã liú lười.

- Gọi nó ra đây! – Lười bố cũng đã liú lại.

Cô vội vàng rời bậu cửa sổ nằm xuống giường, kéo chăn trùm kín đầu.

Tiếng chân cà nhắc cà nhót ngày càng gần, cô lẩn trong bóng đêm, run lẩy bẩy.

Thoáng cái đã là cuối tháng chín âm lịch, sự giám sát của bố mẹ và hai anh trai nơi dần, buổi tối không khoá cổng, ban ngày cho cô đi ra ngoài. Anh Cả tăng cường đối xử tốt với cô, cách đây không lâu, còn mua cho cô một đôi giày da lợn. Cô không thêm ngó, quảng luôn xuống gầm giường.

Sáng 25 tháng Tám, anh Cả nói: “Em đừng quanh quẩn trong nhà nữa, đi cắt đậu với anh. Anh Hai em hôm nay đi nắm than cho nhà Trợ lý Dương, mình anh làm không xuể.”

Kim Cúc nghĩ một thoáng, tìm liềm, theo anh trai ra đồng.

Hai tháng không ra khỏi nhà, đồng ruộng không nhận ra được nữa. Cao lương phơi bông vàng rộm: ngô đã khô bẹ: đậu đã vàng lá. Trời xanh thăm, đồng ruộng mênh mông. Ngọn Chu nhỏ lờm chờm như một chiếc quạt dựng ngược, xanh sẫm ở chỗ tận cùng của cánh đồng. Những con chim lạc tổ kêu giữa tầng không, tiếng kêu thăm thiết khiến cô chua xót.

Anh Cả lúi húi cắt đậu, bên chân thọt kéo lê rất lạ, khiến cô không nở nhìn. Cái chân thọt liên quan mật thiết đến số phận của cô. Hai tháng trời sống trong cảnh giam hãm, rất nhiều lần cô mơ thấy cái chân dị tật ấy đè lên ngực khiến cô nghẹt thở, hốt hoảng vùng dậy, dậy rồi nước mắt ướt đầm.

Liên kê vạt đậu nhà cô, là ruộng ngô của Cao Mã. Ngô đã già, vẫn chưa thu hoạch. Cao Mã, anh đi đâu thế?... Cô nhớ lại cảnh tượng mùa hè năm ngoái: Cao Mã cao to lừng lững, miệng huýt sáo, dềnh dàng đi tới chuyện trò dăm câu rồi gạt tiểu mạch giúp cô. Tiếng nói của anh hình như vẫn quanh quẩn đâu đây. Nghĩ ngợi miên man, bất giác cô run lên bần bật. Anh Cả và anh

Hai vác ghé đánh Cao Mã, tiếng ghé nện trúng đầu trầm đục vẫn còn văng bên tai cô, nếu cô không nhìn thấy tận mắt, cô không thể nghĩ rằng anh Cả bình thường dịu dàng vui vẻ mà lại tàn nhẫn đến thế!

- Em à, nếu mệt, ra đầu bờ mà nghỉ, mình anh tà tà cũng được.

Khuôn mặt nhăn nhó, khoé mắt đầy những nếp răn, đồng tử màu xám nhạt, ánh mắt dãi dại, nhưng đằng sau cái vẻ ngây dại đó ẩn chứa một cái gì không thể biểu đạt bằng lời. Nó như cái chân thọt của anh, đầy sẹo, phát dục không đầy đủ. Nó là sự bất hạnh, mà bất hạnh khiến người ta thương xót. Nhưng nó cũng rất xấu, xấu xí khiến người ta ngán ngẫm. Tình cảm của cô đối với anh Cả giống như đối với cái chân thọt của anh, lúc thương lúc ghét, ghét cộng với thương, mâu thuẫn ấy cứ giày vò cô.

Ruộng ngô nhà Cao Mã rung lên xào xạc, làn gió mát ủa tới, thoát đầu thổi bay tóc cô, tiếp đến là trong quần áo, mát lạnh cơ thể cô.

Nỗi nhớ Cao Mã khiến cô không dám nhìn ruộng ngô, nỗi nhớ Cao Mã khiến cô muốn nhìn ruộng ngô bằng được. Gió không dừng, ruộng ngô xào xạc không yên. Râu ngô đã khô, thân cây đã già khiến chúng không thể dập dềnh trước gió như hồi trẻ, lá xanh mềm mại như dải lụa hợp thành làn sóng xanh tươi mát... Nghĩ vậy cô muốn khóc. Giờ đây chúng thẳng đuốn, gió chỉ có thể làm chúng run rẩy, không thể khiến chúng ngã nghiêng.

Lá đậu khô vàng cũng kêu loạt soạt, vài chiếc cuốn theo chiều gió. Quả đậu già đâm đau tay. Cô thở dài nhìn hai bàn tay mềm mại do hai tháng trời không lao động, nguyên do vì đau mà thở dài, chính cô cũng không rõ. Cô cảm nhận được anh Cả đang liếc xéo cô, cô càng ghét anh, càng nhớ Cao Mã. Cô cắt như một cái máy, một con thỏ vọt ra dưới lưới liềm. Nó chỉ to bằng nắm tay, hai mắt đen láy. Con thỏ chạy rất chậm. Cô quăng liềm, chạy hai bước, con thỏ rúm người lại, hai tai áp sát lưng, hình như nó sợ. Cô ngồi xổm, dùng một tay chụp lấy nó. Khi nắm đôi tai của nó, cô giật mình vì một sự đồng cảm vô cùng ấm áp trào lên từ trái tim. Đôi tai sao mà mềm mại, như hai cánh hoa trong suốt. Cô sợ rách tai nó, nên chụp giữa hai lòng bàn tay, cái bụng mềm mại chạm vào lòng bàn tay, còn cái miệng thô thô thì rụt rè thở hít cạnh bàn tay khiến cô cảm động sâu sắc.

- Lấy dây buộc nó lại, chưa chắc nuôi đã sống! – Anh Cả đứng bên nói.

Cô thò tay vào túi tìm dây buộc. Không có. Cô thất vọng nhìn quanh. Anh Cả cởi dây giày, lỏng lẻo buộc chân con thỏ, buộc rất chặt. Cô bất thần nhìn cái bàn chân của bên chân thọt, lớp bụi đen bám trên đó đen bóng như sơn. Anh Cả xách con thỏ sang đầu ruộng ngô nhà Cao Mã, buộc vào một cây ngô to khỏe. Anh Cả dùng liềm cắt một cây ngô “goá vợ” (không bắp), tước bỏ vỏ, rít lấy nước ngọt như ăn mía.

Cô luôn ngoảnh lại nhìn con thỏ, lần nào cũng bắt gặp nó đang giãy. Nó dướn căng về phía trước như muốn rút đứt cái chân bị buộc, bỏ chạy bằng ba chân còn lại. Cô chạy tới, cắt đứt dây giày, cởi nút, thả con thỏ ra. Cô nhìn theo nó tập tễnh chạy vào bên trong ruộng ngô. Cô thần thờ nhìn những cây ngô đang trong trạng thái tận cùng của sự buồn khổ, trong lòng le lói hi vọng, mà cũng chẳng biết hi vọng gì. Trong ruộng ngô che giấu không biết bao nhiêu điều bí mật.

- Em có tám lòng Bò Tát! – Anh Cả đứng bên nói – Thiện giả thiện báo!

Từ miệng anh phả ra mùi tỏi, cô ghét cay ghét đắng.

Bữa cơm trưa, cả nhà săn sóc cô. Cô đoán anh Cả đã kể cho mọi người những chuyện ban sáng của cô. Đang mùa gặt hái, bận đến nỗi chỉ tiếc một thân không xẻ làm đôi, thực ra, cũng chẳng còn hơi sức giám sát cô.

Sau bữa trưa, cô chủ động ra giếng gánh nước. Bố mẹ nhìn cô rất lâu nhưng không nói gì. Cô gánh về một gánh, đổ vào ang, rồi đi lấy gánh thứ hai. Bằng vào cảm giác, cô biết, họ đã tin cô.

Cô mong gặp Cao Mã ở chỗ giếng nước, mà chỉ gặp mấy người hàng xóm. Họ chào cô, ánh mắt hình như có vẻ hơi khác, nhưng xét kỹ, lại thấy bình thường. Cô nghĩ có lẽ mình có tật giật mình!

Gánh nước thứ ba, cô bắt gặp vợ Vu Thu Thuỷ, hàng xóm của Cao Mã. Đó là người đàn bà ngoài ba mươi, to con, ngực cao, hai bầu vú thây lầy sau lần áo.

Khi hai người cúi xuống múc nước, vợ Vu Thu Thuỷ hỏi: “Cao Mã nhờ tôi hỏi cô, thay lòng đổi dạ không?”

Cô ngó ra, hỏi khê: “Thế anh ấy thì sao?”

- Không thay lòng đổi dạ.

- Vậy em cũng không.

- Thế thì tốt! – Vợ Vu Thu Thuỷ vừa nói vừa nhìn quanh, rồi để rơi một mảnh giấy vo viên xuống chân cô.

Cô cúi xuống nhắc gánh nước, thuận tay nhặt viên giấy bỏ vào túi áo.

Buổi chiều, cô thác đau bụng, không ra đồng, bố nhìn cô bằng ánh mắt nghi ngờ. Anh Cả rộng lượng, bảo: “Ở nhà mà nghỉ!”

Cô lĩnh vào buồng đóng cửa cài then rồi lấy viên giấy ra. Ngay cả khi nói chuyện với bố mẹ, tâm trí cô vẫn tập trung vào viên giấy. Giờ đây, tay run run, cô nhẹ nhàng vuốt phẳng nó ra. Cô nghe rõ tiếng thở nặng nhọc của cô. Hình như ngoài khe cửa có gió lọt vào. Cô vội vàng nắm chặt viên giấy, mở toang cửa, buồng hai anh không có ai. Tiếng búp búp vang lên ngoài sân, cô rón rén ra buồng ngoài, nhìn ra sân: Dưới nắng thu rực rỡ, mẹ đập lúa bằng chiếc chày gỗ màu cánh gián. Lưng mẹ đầm mồ hôi, chiếc áo bằng vải màn bết trên người, vò trấu bám đầy thân áo.

Rồi cô vuốt phẳng viên giấy, dò dẫm từng chữ viết trên đó: Chiều mai anh đợi em ngoài ruộng ngô. Chúng ta chạy trốn.

Chữ viết bằng bút bi, giấy đầm mồ hôi, các chữ đều nhỏ.

Đã mấy lần cô đã đi đến đầu bờ của ruộng ngô lại quay về. Gió thu lồng lộng, rút khô nước trong cây trồng. Ngô của Cao Mã khô rang, còn đậu của nhà cô thì nứt quả, nổ tí tách. Bố và anh Cả thu hoạch đậu ở phía trước. Anh Cả luôn miệng ca cẩm Trợ lý Dương, không nên lôi anh Hai đi nắm than hộ nhà ông ta vào lúc này, Bố bực mình, nói: “Mày ca cẩm cái gì thế? Việc của họ hàng, không giúp sao được? Hơn nữa ông ấy lại là họ hàng đằng nhà vợ mày, đâu phải ông cậu của bố Vợ anh Hai!” Anh Cả đuối lý, không nói nữa, quay lại nháy mắt với Kim Cúc để tìm sự đồng tình.

Cô trông thấy bố quì trên ruộng, nhích lên bằng đầu gối. Anh Cả kéo lê cái chân, lết theo. Bò và lết, lao động trong tư thế vất vả của bố và anh khiến cô không nỡ bỏ đi. Ngô của Cao Mã rung rung, kêu soàn soạt, cô biết, chắc chắn là Cao Mã đang trong ruộng ngô, đổ mắt mong cô. Càng nhớ anh, cô càng mơ hồ về hình

dáng của anh. Cô nhớ mùi hoè tía và mùi trên cơ thể anh. Cô quyết định giúp bố và anh thu hoạch xong đậu mới chạy trốn.

Cô cắt thoăn thoắt, rất nhanh vượt lên bố và anh. Chiều hôm đó cô cắt nhiều hơn cả hai người cộng lại. Khi chỉ còn một góc ruộng, cả ba đứng lên hư giãn. Bố tỏ ra rất bằng lòng. Anh Cả nói: “Hôm nay em bỏ nhiều công sức đấy, mẹ sẽ luộc cho em hai quả trứng gà”.

Cô không nói gì, lại thấy mũi lòng. Lúc này, cô nghĩ đến những cái tốt của mẹ, nhớ mang máng những chuyện hồi nhỏ. Anh thọt đúng là có công mình. Bố và anh Cả lại quì lại lết, cắt nốt chỗ đậu còn lại. Mặt trời đã ngã về tây, ráng chiều nhuộm đỏ cả bầu trời, tóc bố và anh vàng rực, đồng ruộng toát lên một vẻ ấm cúng, thân thiết vô cùng. Hướng chính bắc là cái thôn mà cô đã sống hai mươi năm, chắc hẳn mẹ đã nhóm lửa thổi cơm. Nếu mình bỏ đi... , cô không dám nghĩ tiếp. Trên xa lộ phía đông, một chiếc xe trâu chất đầy thân cây đậu đang lăn bánh, người đánh xe hát giọng nam cao: Nóng làm sao. tháng sáu ngày tam phục, cô Hai cười lửa trắng Dương Quan~ Cô cảm thấy không còn tí hơi sức nào nữa .

Đàn chim sẻ như một cụm mây tươi tắn, sà xuống ruộng ngô nhà Cao Mã. Những thân ngô lay động, cô thoáng thấy một cái bóng cao to lướt đi. Cô bước lên mấy bước lại dừng. Lúc này, cô cảm thấy có hai nguồn sức mạnh đang giành cô. Câu nói của bố làm vỡ thế quân bình. Bố nói: “Mày đứng đấy làm gì? Cắt mau lên, xong sớm về sớm!”

Trên gương mặt bố không vương một chút tình cảm.

Lòng cô lập tức trở nên sắt đá, cô quắc liêm, chạy sang ruộng ngô nhà Cao Mã.

- Mày đi đâu đấy? Bố tỏ ra không bằng lòng.

Cô tiếp tục đi.

- Em ơi, không cắt nữa thì về nhà! – Anh Cả nói.

Cô ngoảnh lại, nói to: “Tôi đi tiểu, các người thấy không yên tâm thì cứ lại đây!” Nói xong, cũng không nhìn lại mặt bố và anh, cô nhảy đại vào ruộng ngô.

- Kim Cúc! – Cao Mã ôm ghì cô trong khoảng hai giây, nói nhỏ – Cúi xuống, chạy mau!

Anh nắm tay cô chạy dọc theo những luống ngô, cúi gập người mà chạy như bay về hướng nam. Lá ngô cửa trên mặt, theo bản năng, cô nhắm mắt chạy theo bàn tay đã dắt cô, hai hàng nước mắt nóng hổi ràn rụa trên mặt, cô nghĩ: Mình không bao giờ trở về được nữa! Sợi tơ cuối cùng đã đứt. Cô nghe tiếng lá ngô phát ra những tiếng động kinh người. Cô nghe thấy tiếng đập của trái tim cô.

Tận cùng cánh đồng ngô là con đê mọc đầy hoè tía. Trong lúc hoảng loạn, cô còn kịp ngửi thấy mùi ngậy ngát đến lạ lùng của hoè tía.

Cao Mã lôi tuột cô lên đê. Lên mặt đê, cô bất giác ngoái lại, thấy mặt trời đỏ như đồng điệu đang lặn từ từ, mây hồng rải khắp, đồng ruộng rực rỡ bố và anh vung liềm, thất thểu đuổi theo. Hai hàng nước mắt lại ứa ra.

Cao Mã lôi cô chạy một mạch xuống thân đê. Lúc này cô nhũn ra, đứng không vững. Trước mặt là con sông phân chia địa giới giữa hai huyện: huyện Thương Mã của Hà Nam, huyện Thiên Đường của Hà Bắc. Tên con sông là Thuận Khê. Con sông Thuận Khê nước nông, những cây lau khô héo lác lác lơ trong dòng nước màu vàng. Cao Mã không kịp cởi giày, cõng Kim Cúc lội qua sông. Cô phục trên lưng anh, nghe tiếng lau xào xạc, tiếng nước chảy róc rách. Qua tiếng thở nặng nề của Cao Mã, cô biết bùn đất dày.

Trèo lên mặt đê, đã sang bộ phận huyện Thương Mã. Đây là một vùng đầm lầy mênh mông, trồng toàn đay. Lúc này là vụ đay muộn, lá xanh mướt đầy sức sống, bông bênh như mặt biển xanh, không nhìn thấy bờ.

Cao Mã cõng Kim Cúc chui vào ruộng đay như cá gập biển.



## CHƯƠNG 5

*Trăm họ dựa vào đảng Cộng sản*

*Tôi không bán được, tìm Huyện trưởng.*

Đám cảnh sát hồi hải khiêng Mặt Ngựa lên chiếc xe tù sơn hai màu đỏ vàng. Cao Dương không nhìn thấy mặt của Mặt Ngựa, chỉ nhìn thấy máu thấm đầm chiếc áo cảnh phục, rớt tong tồng xuống đất. Còng mở một bên, một mỏ còng vẫn trên một cổ tay. Lúc cảnh sát khiêng cậu ta ra xe, mỏ còng cùng với bàn tay kéo lên trên mặt đất. Tài xế lái xe tải bị viên cảnh sát trẻ lôi khỏi ca bin. Mặt vàng như nghệ cổ rút tay buông thông, tài xế sợ run cầm cập. Viên cảnh sát trẻ tịch thu bằng lái, còn đá cho tài xế liên mấy đá.

- Tiểu Cao, mau đưa tội phạm lên xe! – Lão Trịnh gọi to – Rồi sẽ hỏi tội thằng này!

Một cảnh sát mở còng cho Cao Dương, lệnh cho anh đứng lên. Tiếng mở còng, anh nghe thấy. Lệnh của viên cảnh sát, anh cũng nghe thấy. Ý đồ thu tay về, anh cũng đã nghĩ. Vậy mà anh không thu tay về được. Anh ra lệnh cho tay, nhưng chưa xót mà nghĩ rằng, chúng không tồn tại. Chúng đã hoàn toàn tê liệt, chỉ còn những cảm giác nặng nề anh công trên lưng. Chỉ hai lần gạt bằng chân, cảnh sát gạt hai tay anh về chỗ của chúng, anh đã nhìn thấy hai tay, chúng vẫn nguyên vẹn treo dưới hai bả vai, anh mừng quá.

Không lịch sự gì hết, cảnh sát lại còng tay anh. Mặt Ngựa đã được khênh lên xe tù. Hai viên cảnh sát xóc nách anh đứng dậy, lệnh cho anh đến chỗ chiếc xe. Anh cũng định bụng đi đứng cho tử tế, đừng làm phiền các đồng chí cảnh sát. Anh đoán các cảnh sát đã vô cùng vất vả, để các đồng chí đỡ mệt chừng nào hay chừng ấy. Nhưng anh rất buồn khi thấy hai chân không nghe lời anh. Anh đỏ mặt, tự đáy lòng, anh thấy xấu hổ.

Cảnh sát đẩy anh đến trước xe tù, lệnh cho anh leo lên.

Anh ngượng ngùng nhìn cảnh sát, định nói mà không thể mở miệng.



Hình như cảnh sát hiểu được tâm trạng anh, không quát tháo nữa. Hai cánh tay rần như thép xóc nách lẳng anh lên xe. Anh cố gắng phối hợp với họ, rướn ngực lên, hai chân co quắp rời mặt đất. Lúc định thân lại, anh thấy mình nằm phục trên sàn xe, bên cạnh thân thể nằm ngang của Mặt Ngựa.

Lại một vật to ùng rúm rỏ quăng lên xe. Đó là thím Tư Phương. Qua tiếng thét giạt giọng của thím, anh biết móng dít thím đã bị chấn thương.

Chiếc thang sắt sau xe đã được gập lên, hai cảnh sát leo lên, chia nhau ngồi hai bên thùng xe.

Xe nổ máy, bắt đầu lăn bánh.

Khi xe chạy qua sân, Cao Dương nhìn cây bạch dương mà anh bị còng ở đó, bất giác nảy sinh một tình cảm quái gở: lưu luyến nó. Cây bạch dương tắm trong nắng chiều, thân ánh lên màu cà phê, lá vốn xanh thẫm, giờ rất giống những đồng tiền kim loại màu đồng điệu. Gốc cây có một bãi máu đỏ sẫm. Đó là máu của Mặt Ngựa. Chiếc xe tải chở đồ đạc vẫn đỗ ở đó. Một đám mũ măng rục rở xúm quanh tài xế, hình như đang phê phán anh ta.

Kim Cúc với cái bụng to tướng lặng lẽ đứng dưới gốc cây. Chợt nhớ lời mẹ ban nãy cho phép cô lấy Cao Mã, cô bất giác thở dài. Cao Mã đã trèo tường chạy trốn, đem theo cả chiếc còng trên cổ tay.

Xe tù chạy trên đường nhựa liên tăng tốc. Nóc xe rít lên như sói hú, lúc đầu anh rả sợ, sau cũng quen.

Hình như Kim Cúc chạy trên đường, chạy rất chậm, lát sau chỉ còn bé tí. Xe rẽ, không riêng Kim Cúc, mà ngay cả trụ sở Ủy ban cũng mất hút.

Thím Tư ngồi một xó trong thùng xe, mắt mở to, đờ đẫn, không biết thím đang nhìn cái gì.

Máu Mặt Ngựa chảy trên sàn xe bốc lên mùi tanh lợm. Thân người rung rung, đầu lắc lư trong áo cảnh phục, đôi khi những tiếng ọc ọc xả ra từ đó.

Xe tù chạy như bay, anh hơi chóng mặt. Nhìn qua khe hở phía sau xe, bụi tung mù mịt. Cây cối hai bên đường đổ thành hàng như ngã rạ, đông ruộng xoáy tròn ốc. Mọi xe cộ nhường đường vì tiếng còi quái đản. Anh trông thấy một chiếc đầu máy

kéo cỡ nhỏ hốt hoảng đâm vào cây liễu bên vệ đường, gốc cây liễu vốn sứt sẹo nham nhở. Những người cưỡi xe đạp vụt qua, mặt trắng bệch. Một cảm giác tự hào từ từ dâng lên trong ngực, anh tự hỏi: Mình đã khi nào ngồi trên một cỗ xe chạy nhanh như thế này chưa? Chưa, chưa bao giờ được ngồi trên cỗ xe chạy nhanh như thế này!

Trên cỗ xe từ chạy nhanh như gió, Cao Dương chợt nghĩ thấy mùi tỏi tươi trong mùi máu Mặt Ngựa đang chảy. Anh kinh hoàng khịt khịt mũi cố phân biệt, đúng là mùi tỏi, hơn nữa, mùi tỏi tươi, ngồng tỏi mới bứt khỏi gốc còn đọng những giọt nhựa lấp lánh.

Anh thè lưỡi liếm nhữnh giọt nhựa đó. Đầu lưỡi thấm ngọt, mát lạnh. Anh thấy dễ chịu đôi chút, đánh giá ba mẫu tỏi nhà anh: Tươi tốt, chóp trắng mập, ngồng uốn câu, ngồng thẳng đứng, đất trồng mịn và ẩm, những mầm cỏ non nhú ra từ mặt đất tươi mịn. Cô vợ bụng to đang bên anh, đang bẻ ngồng.

Mặt vợ đen sạm, những chấm tàn nhang rải rác chỗ bông mắt dưới, y như những đốm rỉ trên vật dụng bằng sắt, đầu gốiбет đất. Vợ anh bị dị tật bẩm sinh: Tay trái ngắn và nhỏ, làm lụng khó khăn. Động tác bẻ ngồng của vợ rất vất vả, anh thấy bên tay ngắn của vợ cầm đôi đũa trúc kẹp gốc ngồng, mỗi lần kẹp lại bấm môi dưới một cái. Anh thương vợ, nhưng vẫn phải để vợ làm giúp. Anh nghe nói hợp tác xã cung tiêu đã đặt điểm thu mua ở huyện lỵ, giá năm hào một cân tạ, cao hơn giá cao nhất năm ngoái. Năm ngoái, giá cao nhất là bốn hào rưỡi một cân tạ. Anh biết, năm nay toàn huyện mở rộng diện tích trồng tỏi, ngồng tỏi năm nay lại tốt hơn năm ngoái, vì vậy, phải tranh thủ thu hoạch sớm, bán sớm. Trẻ già lớn bé trong thôn đều xung trận. Anh ái ngại nhìn cái bụng to tướng của vợ: “Hay là mình lên bờ nghỉ một lát!”

Vợ ngẩng lên: “Khỏi, em không mệt! Bớ nó này, em chỉ sợ sinh vào những ngày này!”

Anh thấp thỏm: “Đến cỡ rồi à?”

- Khoảng hai ba ngày nữa – Vợ nói – Chậm năm sáu ngày cũng được, em phải giúp mình thu hoạch xong.

- Đúng ngày là sinh à?

- Cũng có khi thừa tháng – Vợ nói – Con Hạnh đẻ chậm mười ngày.

Hai vợ chồng không ai bảo ai cùng ngoảnh nhìn đứa con gái mù đang ngồi lặng lẽ ở đầu bờ. Nó ngồi đó, hai mắt mở to như đang chăm chú nhìn cái gì, trong tay cầm ngồng tỏi ve vẩy.

Anh bảo: “Hạnh, đừng làm hỏng cái ngồng tỏi! Một ngồng giá mấy xu đấy.”

Con gái đặt cái ngồng tỏi xuống bên cạnh, hỏi: “Bố, bẻ xong chưa?”

Anh bật cười: “Xong nhanh thế thì lôi thôi to, được mấy đồng?”

- Còn sớm, mới bẻ được một ít - Vợ nói.

Con Hạnh thận trọng vuốt ve đồng ngồng tỏi bên cạnh: “Ôi chao, nhiều quá, những một đồng! Bán được khối tiền.”

Anh nói: “Tôi tính năm nay nhà mình được ba nghìn cân ngồng, mỗi cân năm hào, vị chi một nghìn năm trăm đồng.”

“Còn thuế” – Vợ nhắc.

- Ủ, phải nộp thuế – Anh nói – Năm nay giá thành cao. Năm ngoái giá phân hoá học hai mươi một đồng một bao, năm nay lên tới hai mươi chín đồng chín hào chín.

- Thế cũng suýt soát ba chục, kém có một xu – Vợ nói.

- Giá cả nhà nước đều có số lẻ – Anh nói.

- Tiền mất giá tới mức không còn là tiền nữa – Vợ thở dài – Đầu năm thịt lợn một đồng tư một cân, nay một đồng tám: trứng gà đầu năm một đồng sáu một chục quả to, nay hai đồng một chục mà lại bé tí, chỉ bằng quả hạnh.

- Ai nấy đều có tiền. Lão Tô ở Sở Công thương xây ngôi nhà năm gian hết năm vạn sáu nghìn đồng, khiếp thật – Cao Dương nói.

- Người ta kiếm tiền dễ – Vợ nói – Cái nghề bới đất mà ăn thì vạn kiếp vẫn nghèo.

- Phải biết thế nào là đủ chứ! – Cao Dương nói – Trước đây ăn không đủ no. Hai năm nay, ngày nào cũng có bột mì trắng, các cụ chưa khi nào được như bây giờ.

- Bố anh là địa chủ mà cuộc sống vẫn chưa bằng bây giờ sao? – Vợ anh hỏi mỉa.

- Cút! chỉ được cái danh hảo! Nhịn ăn nhịn mặc dành được chút tiền mua ruộng. Bố mẹ tôi sống đời cơ cực. Mẹ tôi kể, trước giải phóng, mỗi năm nhà tôi ăn nửa cân dầu, cuối năm ăn hết sáu lạng!

- Có phép à?

- Không có phù phép gì hết. Nghe mẹ nói, mỗi lần xào rau, lấy đĩa nhúng vào nước để nước bám trước, sau đó nhúng vào chai dầu, thả vào một giọt nước, lấy ra một giọt dầu, chẳng phải ăn nửa cân thành sáu lạng là gì?

- Xưa kia các cụ tính toán đâu ra đấy!

- Tính luôn thành địa chủ, con cái chịu vạ lây! May mà có Cụ lớn Đặng, không có Cụ thì tôi lại phải đội tiếp cái mũ địa chủ của bố mẹ tôi rồi!

- Cụ Đặng ra làm việc được mười năm rồi đấy nhỉ? – Vợ nói – Cầu trời phù hộ cho Cụ sống thêm dăm năm nữa.

- Ông cụ tinh thần cực kì minh mẫn, chắc là sống lâu.

- Em có điều rất băn khoăn, mình bảo, như các quan to của Nhà nước ấy, ăn thì thịt cá gà vịt, mặc thì gấm vóc lụa là, ốm đau thì thuốc men cao cấp, cứ lý mà suy, chết sao được? Vậy mà chỉ bảy tám mươi, nói chết là chết liền. Mình xem ông già thôn mình ấy, suốt đời làm quần quật, hai con trai thì bất hiếu, không được một miếng ngon, không có một áo đẹp bao giờ, hơn chín mươi tuổi còn suốt ngày ở ngoài đồng!

- Người ta mệt về tinh thần, mỏi về suy nghĩ, còn nông dân chúng mình thì làm rồi ăn, ăn rồi ngủ, vô lo nên sống lâu.

- Vậy mà chẳng ai thích làm nông dân, chỉ thích làm quan!

- Làm quan cũng không dễ, phạm sai lầm thì không bằng nông dân.

Vợ ngắt hồng một ngồng tỏi, suýt xoa tiếc rẻ.

Cao Dương có vẻ giận, lên lớp cho vợ: “Cẩn thận một tí, mấy xu một ngồng chứ ít đâu!”

- Dữ dần chưa kia! – Vợ lẩm bẩm – Em có cố ý đâu!

- Thì tôi đâu có nói là mình cố ý!

... ..

Xe tù chạy vào chiếc cổng sơn đỏ, két một tiếng, dừng lại. Cao Dương ngã dúi lên người Mặt Ngựa, mùi tỏi tan biến, chỉ còn mùi tanh của máu.

## CHƯƠNG 6

*Tri phủ giết cả họ, tri huyện giết cả nhà*

*Các ông lớn không bao giờ nói giỡn*

Cô như mụ đi trên lưng Cao Mã, hai tay ôm chặt cổ anh. Lội qua sông Thuận Khê, cô lập tức hiểu ra rằng, mọi liên hệ với quá khứ, với quê hương, với người thân – nếu như vẫn gọi được là thân – trong gia đình, đã đứt. Tiếng gọi của bố và anh cô không nghe thấy mà do tấm lưng của cô cảm thấy. Nó như sợi chỉ có móc lưỡi câu bay theo cô, lướt trên những ngọn đay dày đặc. Cô nhắm mắt nghe tiếng soàn soạt êm ái, rẽ đay mà như đi của Cao Mã. Những cây đay nghiêng ngả không yên, rẽ ra như nước rồi nhập lại như nước. Cô có lúc như ngồi trên con thuyền nhỏ – xưa nay cô chưa hề ngồi thuyền – cô thử mở mắt, mắt nẩy đom đóm, nhúc nhích không chịu nổi. Cô không dám mở nữa. Cô nhắm mắt lại, cảm thấy dễ chịu trong sự mệt mỏi cùng cực. Cao Mã thở như trâu, chạy, rẽ đay – những cây đay dẻo như cánh cung – mà đi, loạng choạng, thủng thẳng mà đi. Tất cả là do cảm giác của cô, do cô cảm thấy. Trong đầu cô, mặt trời đỏ lựng lặn chậm lại, đất trời mờ mịt, vũ trụ mênh mông. Mấy con chữ nhảy ra, chữ rất lạ, cô không hiểu nghĩa và cũng không nhớ được đã trông thấy chúng ở đâu. Các con chữ biến mất. Trời và đất là như vậy, rất đàng hoàng. Biển đay mênh mông nghiêng ngả, dập dềnh trước làn gió hoàng hôn mát lạnh. Cô cảm thấy cô và anh như hai con cá không biết bơi.

Cây đay, cây đay, những cây đay! Các người cản anh ấy, các người cản tôi, các người chúm chim cái miệng xanh sẫm, nheo cặp mắt bé tí đen láy, các người cười hì hì quái gở, các người chìa chân ra hại ngẫm tôi.

Cao Mã ngã sóng soài, dù có tấm đệm là cơ thể anh, nhưng cô vẫn cảm thấy lực đàn hồi của những cây đay.

Cánh đồng đay mênh mông, dập dềnh như sóng biển che khuất hai người. Cô không dám mở mắt ra, cô buồn ngủ. Cô rơi vào trạng thái lâng lâng, tất cả những vật thể phát ra tiếng động

đều lụi xa, rất xa, chỉ còn lại những cây đay ẩm áp, chỉ còn lại sự dịu dàng mát lạnh tràn ngập giác quan cô.

Những tiếng rì rào như sóng đánh thức cô dậy. Âm thanh như những mũi kim chọc vào người, cô tỉnh ngủ. Cô nhìn thấy đầu tiên là khuôn mặt khô rám của Cao Mã dưới luồng ánh sáng màu vàng chanh đặc quánh. Sắc mặt màu bánh mật, môi khô nẻ, mắt quầng thâm, tóc rối như ổ quạ. Cô sửng sờ. Lúc này, cô mới phát hiện bàn tay to bè của anh đang nắm chặt cánh tay cô. Cô nhìn anh một thoáng, chợt cảm thấy anh vô cùng xa lạ, như chưa từng gặp bao giờ. Vậy mà con người xa lạ này lại đang cầm tay cô. Cô sợ, có cảm giác mình đang phạm tội, nghĩ vậy, cô đâm hoảng. Cô gỡ tay ra, co người lui lại, hàng đay cao to, chắc khỏe phía sau chắn lưng cô. Những tia nắng màu vàng kim di động trong kẽ lá. Những lá hình chân gà khẽ rung rinh như đang mách bảo cô điều gì đó.

Đúng là tiếng gọi của bố, giọng khản đặc: “Cúc ơi... Cúc! Cúc ơi!...” Cô đứng phắt dậy, túm tay Cao Mã. “Cúc ơi Cúc... Cúc ơi Cúc!...”, đó là tiếng của anh Cả, lạnh lói, giận dữ điên cuồng. Tiếng gọi của bố và anh Cả trườn trên ngọn đay mà đến, trườn trên ngọn đay mà lan xa. Cao Mã lom còm ngồi dậy, mắt tròn xoe như con chó bị dồn đến chân tường.

Cả hai nín thở. Tiếng rì rào của đay, tiếng gọi từ con đê bờ bắc vọng tới, khiến cảnh tranh tối tranh sáng ở đây yên tĩnh lạ thường. Cô nghe rõ tiếng tim đập.

“Cúc ơi... Cúc... Cúc ơi Cúc... Cúc ơi Cúc! Con mắt đay! Mày mưu toan giết anh mày!...”

Cô gần như trông thấy bố khóc. Cô gạt tay Cao Mã, đứng lên, mắt mọng nước.

Tiếng gọi của bố càng thảm thiết. Cô thưa lên một tiếng. Cao Mã vội giơ bàn tay hộ pháp bịt miệng cô. Bàn tay Cao Mã toàn mùi tỏi. Cô giãy giụa, miệng ứ ớ, tay cào cấu lung tung. Cao Mã kẹp ngang thắt lưng cô, lôi cô chạy. Cô túm tóc Cao Mã, nghe thấy anh hít ngược một cái, bỏ tay bịt miệng cô ra, đồng thời cô cảm thấy móng tay cô cấu đứt cái gì đó. Một dòng máu đỏ tươi từ mái tóc Cao Mã chảy xuống lông mày cô.

Cô chồm lên cổ anh, hốt hoảng: “Anh làm sao thế này?”



Anh dùng bàn tay lau trán cho cô, nói: “Em cầu bật cái sẹo trên đầu anh, cái sẹo do hai ông anh quý hoá của em nện anh bằng ghế đầu.”

Cô áp má vào bờ vai anh, thốn thức: “Anh Mã... chỉ tại em... Vì em mà anh bị liên luy!...”

- Không ai trách em, tự anh gây ra đấy chứ. Cúc này, anh nghĩ chín rồi... Em về nhà đi!...

Cao Mã ngồi xồm, hai tay ôm đầu.

- Không! Anh ơi... - Cô quì xuống ôm lấy đầu gối anh, mặt ngửa lên – Anh, lòng em đã quyết! Dù phải chống gậy đi ăn mày, em cũng theo anh!

Mặt trời lặn, màu sắc nhạt đi, làn khí nhẹ vượng trên những ngọn đay, qua làn khí nhẹ, họ trông thấy trên bầu trời xanh nhạt xuất hiện mười mấy ngôi sao to bằng nắm tay.

Kim Cúc bị vấp chúi người đi. Cô than thở: “Anh, em bước không nổi nữa!”

Cao Mã cầm tay kéo cô dậy, bảo: “Đi mau, bố và anh Cả sẽ gọi người đến bắt chúng mình.”

- Em bước không nổi nữa! – Kim Cúc vừa nói vừa khóc.

Cao Mã buông tay, đi một vòng xung quanh.

Côn trùng kêu rì rì trong ruộng đay, tiếng chó sủa mơ hồ từ một bản xa vọng tới.

Cô nằm, nửa thức nửa ngủ, chân sưng tấy, đau buốt. Cao Mã bảo cô: “Ngủ đi, cánh đồng cối này ít nhất cũng năm nghìn mẫu, ngoại trừ họ đến cục công an điều chó béc giê đến. Ngủ đi!”

Lúc nửa đêm, cô tỉnh giấc, mở mắt thấy trời đầy sao. Các ngôi sao đều nháy mắt, vẻ bí hiểm. Từng giọt sương nặng nề rơi xuống thảm lá đay khô vàng dưới đất, vang lên những tiếng lộp bộp. Côn trùng kêu inh ỏi, như có người lấy mảnh tre quẹt lên dây đàn bằng kim loại. Cánh đồng đay cũng rì rào như sóng biển. Những con sóng dịu dàng liếm cát, phát ra những tiếng rì rào thần bí. Cô nhớ tới những khối tiêu thạch đen sì sừng sững trên mặt biển, những con thuyền với cánh buồm trắng tinh, như đang đi, như đứng yên. Cô nhìn biển, nhìn đến chóng mặt. Ngược nhìn trời xanh thăm thẳm, cô phát hiện bầu trời đang xoáy tròn ốc. Nằm trên cánh đồng đay, cô có cảm giác như ngồi thuyền. Cô nghĩ, ngồi

thuyền cũng chỉ như thế này. Cây đay toả ra mùi ngai ngái, đất ẩm đầy mùi tanh lên, hai con chim ăn đêm bay giữa từng không, tiếng vỗ cánh nghe rõ mồn một, tiếng kêu nhón hoắt quái gở, xuyên thủng mây mù, cắm xuống cánh đồng. Cô muốn trở mình, nhưng cơ thể nặng chịch, chân tay tê cứng. Rất nhiều tiếng động khe khẽ như có vô vàn thú nhỏ đang rón rén đi lại, mắt chớp lửa lân tinh, cô sợ.

Cô cố gắng hết sức mới ngồi dậy được, nửa đêm về sáng của tiết thu, lạnh kinh người. Chân tay cô tê cứng vì lạnh. Cô chợt nhớ có lần mẹ nói, ngủ đêm ngoài đồng sẽ mắc bệnh hủi do nhiễm lạnh của sương và khí đất. Cô ân hận quá. Đâu còn chiếc giường ấm sục, đâu còn tiếng chuột chít chít trên xà nhà, đâu còn tiếng dế ri rỉ dưới chân tường, và cũng không bao giờ còn nghe thấy tiếng nói mơ của anh Cả và tiếng ngáy của anh Hai ở gian ngoài. Cô nhớ nhất là chiếc giường ấm áp vương mùi khói bếp.

Những chuyện xảy ra ban ngày lại ủa tới, những chuyện đã qua lại trở về trong kí ức, cô sợ ban đêm, cô sợ ban ngày, cô cảm thấy mình hết sức vô lý, cô hận Cao Mã.

Cao Mã ngồi cách cô ba bước chân, mắt đã quen với bóng đêm. Sao rất sáng, lá và thân đay lấp lánh màu xanh lục. Cô trông thấy anh ngồi, hai tay bó gối, đầu gối lên tay. Anh ngồi yên, như không thở, y hệt một tảng đá. Con người này giờ đây trở nên vô cùng xa lạ, cô cảm thấy rất cô đơn. Những đốm sáng mắt xanh áp sát từ ba bề bốn bên, những móng vuốt sắc nhọn đập trên lá khô chói tai. Sống lưng lạnh toát. Một cái miệng đầy lông lá đã chạm sau gáy. Cô hét toáng lên.

Cao mã bật dậy, xoay tròn hai vòng như con gà trúng gió, đám đay va quệt ngả nghiêng, những đốm lửa xanh lấp lánh xung quanh anh:

- Gì thế?

Đây là một người đàn ông, không phải một hòn hòn đá lạnh, vô tri vô giác. Cái giọng thẳng thốt của anh đã thức tỉnh cô. Cô cảm nhận được sức nóng toả ra trên người anh, luồng ớn lạnh sau lưng thôi thúc cô bật dậy, nhào vào lòng anh.

- Anh... em sợ!... Em lạnh!...

- Cúc, đừng sợ... đừng sợ!...

Hai cánh tay ôm chặt eo cô. Sức mạnh của hai cánh tay đã gợi nhớ ký ức nhục thể một năm về trước, khi ấy miệng anh tìm miệng cô. Giờ đây cô không còn tâm trạng hưởng ứng sự khêu gợi của anh. Môi anh nóng bỏng, miệng anh quả thực có mùi tỏi đã lên men.

Cô ngoảnh mặt đi, ôm hôn anh bằng ý thức.

- Em lạnh... em tê cứng cả người rồi!...

Cao Mã buông cô ra, cặp chân cô rũ xuống. Trong bóng đêm mờ mờ tối, những đốm xanh nhảy múa, đốm hình tròn, đốm hình thoi. Cao Mã cúi nhặt chiếc áo khoác ở chỗ cô nằm. Anh rũ áo, những chấm xanh bắn tung toé, bám trên cây đay, nở ra co lại, sáng lên mờ đi.

Cao Mã khoác áo lên người, áo bị ẩm, nặng chịch, mùi lông chó xộc vào mũi cô.

Cô ngồi xuống, ngồi lên hai chân duỗi thẳng của anh ấy – Về sau, cô nhớ lại – Hơi thở nóng hổi của anh phả vào mặt, không thích vì nó có mùi tỏi. Trời không tối lắm nên không rõ khuôn mặt có nước da bánh mật của anh, những đốm lửa xanh đập trên nước da bánh mật. Cô bảo: “Chân em, tay em tê dại hết rồi!...”

Cao Mã đặt cô nằm dài trên mặt đất, rồi dùng hai bàn tay hộ pháp xoa bóp chân, tay, mười đầu ngón tay, mười đầu ngón chân, mỗi cơ bắp đều được day, mỗi đốt xương đều được ấn, tay anh xoa đến đâu, nơi đó rần rần như chạy điện, tay anh xoa đến đâu, nơi đó nóng ran như chèm lửa. Cảm giác ấm áp chạy từ chân lên đầu rồi từ đầu xuống chân. Cô nheo mắt chộp những đốm lửa xanh. Anh cởi trần, đương nhiên lộ hết xương xẩu, hai núm vú đàn ông đen đen bằng hạt đậu hấp dẫn cô, cô nảy ra ý muốn véo nó một cái. Sau đó cô véo thật.

Anh tiếp tục xoa bóp cho cô. Cô cảm động vì việc làm của anh. Bàn tay anh lúc nặng lúc nhẹ, lúc mau lúc thưa. Anh đã bắt đầu thở phì phò, tim đập nhanh hơn, cô quên sạch những chuyện cô vừa nghĩ ban nãy. Người cô nóng ran. Lúc này cô cảm thấy người anh lạnh và ẩm, hơi thở từ miệng anh man mát mùi bạc hà. Cô mong đợi điều gì đó.

Bàn tay anh bắt bò trên da cô. Cô hơi sợ nhưng lại tò mò. Cô giơ hai tay để tự vệ theo bản năng, lại hoá ra có ý mời mọc. Lúc

này, anh đang xoa bóp đầu vú cho cô. Như bị điện giật, cô rúm người lại, những sóng điện chạy lan khắp cơ thể.

... ... Trên người anh toàn những chấm sáng mờ mờ, những cây đay xung quanh đầy những chấm sáng xanh, chúng nhảy múa, bay lượn, vẽ những vòng cung đẹp, lung linh, những đốm sáng xanh trườn lên người anh, cả trên răng cũng có.

Cô nghe thấy tiếng cô rên.

... ... Những đốm xanh nhiều đến thế, đom đóm nhiều đến thế. Những đốm xanh còn phát ra tiếng kêu như tiếng dế khi bay.

Có lúc cô rướn người lên chộp lấy những đốm xanh, tay cô vòng trên người anh. Chúng không chỉ màu xanh, mà biến ảo khôn lường, lúc xanh, lúc đỏ... lại xanh... lại đỏ... Cuối cùng là rực rỡ màu vàng kim.

Họ tỉnh giấc lần thứ hai, là lúc tối lại trước bình minh. Cô cảm thấy chỉ khi nằm trong lòng anh mới là thật, rời khỏi anh, tất cả sẽ biến mất. Cũng chỉ nằm trong lòng anh, cô mới trông thấy những chấm xanh đẹp đẽ kia.

- Anh, anh mệt lắm phải không? Trong người có sao không?

Miệng anh toàn mùi bạc hà, anh thổi chúng vào tai cô.

Ánh sao ngọc bích nhấp nháy, lúc có lúc không. Sương đậm, mùi tanh của đất bùn càng đậm. Bọn côn trùng đã mệt mỏi đi ngủ. Những cây đay lặng im, tiếng sóng rì rào lan tới. Cô rúc đầu trong nách anh, mắt ướt đầm. Tiếng sóng khiến cô cảm thấy an toàn, cô ôm cổ anh, ngủ thiếp.

Lúc trời sáng, đàn chim riu rít trên không, sương long lanh trên lá đay, những phiến lá đầy sức sống, đầu nhọn chìa thẳng lên trời. Thân đay có loại màu hồng, có loại màu vàng nhạt, cây nào cũng thẳng đuột, cây nào cũng cao ráo. Ánh nắng ban mai màu hồng xuyên qua kẽ lá, soi tỏ khuôn mặt Cao Mã. Nét mặt anh thanh thản, cặp mắt như không giấu được niềm vui. Giờ đây cô cảm thấy không thể xa anh. Sức mạnh toát ra từ cơ thể anh hấp dẫn cô, mắt cô chạy theo những ý nghĩ trong đầu. Nhớ lại chuyện hồi đêm, tim cô lại rộn lên, máu dồn lên mặt. Cảm lòng không đậu, cô lại ôm choàng lấy anh, cắn nhẹ lên gáy anh, ngón ngấu liếm dòng nước miếng đục ngầu vì bụi ở cổ. Cô cắn nhẹ động mạch nổi rất to trên cổ anh, cảm nhận được nó đang chuyển động, sức mạnh của nó khiến cô ngây ngất, khó mà kìm giữ bản thân. Cô cắn, cô

liêm, cô kẹp nó giữa hai môi. Cô cảm thấy mọi bộ phận trong người như nở hoa. Lúc này, cô bảo: “Anh Mã... anh Mã... có chết cũng không chết uống nữa!...”

Sương trên lá đay rút tí tách, thân cây như bơi một lớp mỡ sáng loá. Hơi nước dâng lên, ánh nắng trộn dần vào hơi nước màu sáng trắng. Phía sau họ, con chim cú kêu, tiếng kêu dài, vương, hình như loài chim kỳ dị này cắm mỏ trong đất mà kêu. Trước mặt họ cũng có một con cú kêu. Không khí ban mai như đọng lại, những cây đay đứng sững, im lìm như san hô ngâm trong nước biển Đỏ.

Anh đẩy cô ra, bảo: “Chúng mình ăn chút gì đi!”

Cô mỉm cười, nghiêng mình ngắm những đốm sáng màu xanh và vàng kim dày đặc, nhảy múa, toàn bộ ý thức tập trung vào một điểm nhỏ xíu tận cùng trong đầu, ở đó vang lên tiếng sóng vỗ, xa xôi và thần bí. Cô muốn được chìm đắm mãi mãi trong cái thế giới đó, thân thể bất động, nín thở, cái điểm nhỏ xíu lặn đi như một giọt thủy ngân, dừng lại, rung rinh, chuẩn bị lặn tiếp bất kể lúc nào.

- Kìa, dậy đi! Ăn chút gì đi! – Cao Mã bóp nhẹ cổ tay cô.

Giọt thủy ngân biến mất, trước mắt cô là cây đay và ánh nắng. Cô bực mình, nhưng tìm không ra lý do để trách anh.

Cao Mã lôi từ dây vải màu xanh mấy cái bánh trắng và một nắm ngồng tỏi héo cả gốc lẫn ngọn. Anh ngắt bỏ phần gốc và phần ngọn, chỉ còn lại khúc giữa có màu xanh, đưa cho Kim Cúc.

Cô lắc đầu. Cô vẫn đang chìm trong hạnh phúc, đang cố nắm bắt nó. Mùi tỏi quấy rầy cô, cô không thích mùi tỏi.

- Ăn mau lên, mình còn phải đi – Cao Mã nói.

Cô cầm miếng bánh, do dự không ăn, đợi khi Cao Mã ăn một miếng, cô mới ghé răng cắn một miếng. Bánh trắng dai đến mức giống hệt một miếng vải đay ngâm nước lạnh. Các thớ thịt trên mặt Cao Mã chuyển động, cô nghe thấy anh nhai tỏi sống rau rầu. Cô cũng cắn một miếng tỏi. Nó rất lạnh và trơn, kết một miếng như cạo tinh tre. Nước bọt tứa ra đầy miệng, cô không sao chịu được mùi tỏi sống, lạnh và hắc.

Cao Mã ăn như rồng cuốn, vừa ăn vừa thở nặng nhọc. Anh còn đánh một tiếng rầm rất to. Cô ngán ngẩm quay mặt đi, quảng

miếng bánh vào trong đây, miếng bánh trắng vỡ ra để lộ ngồng tỏi bên trong.

- Em sao thế? – Cao Mã cuống quýt hỏi, kẻ rằng dính một sợi ngồng.

- Không sao cả, anh ăn đi! – Cô nói nhỏ. Cô lại cảm thấy xa lạ người đàn ông ăn tỏi này.

Cao Mã vội vã ăn hết một cái bánh trắng, cuộn lại miếng bánh cô vứt trong đây, miệng nói: “Không ăn thì thôi, đến huyện lỵ Thương Mã mua cái gì ngon ngon cho em.”

- Anh Mã, chúng ta đi đâu? – Cô hoang mang hỏi.

- Đến Thương Mã, đi xe tốc hành đến chợ Lan, rồi lên tàu đi Đông Bắc. Chắc anh của em đang đợi chúng mình ở ga Thiên Đường! – Anh tỏ ra thâm hiểm – Cho âm mưu của họ phá sản!

- Đi Đông Bắc rồi làm gì? – Cô lại hỏi, vẫn hoang mang.

- Mình đi huyện Mộc Lan tỉnh Hắc Long Giang, anh có một chiến hữu hiện là Phó Huyện Trưởng, nhờ anh ta tìm cho một việc gì đây – Cao Mã đã dự kiến đầu vào đây.

Anh lại nhai nhồm nhoàm và lại đánh một tiếng rầm rõ to.

Cô cũng không hiểu tại sao cô lại bật cười.

Cao Mã đỏ mặt, ngượng nghịu: “Anh sống độc thân mất nét quen rồi, em đừng cười anh.”

Cô lập tức bỏ qua, nói với anh như nói với một đứa trẻ: “Ai mà chả thế, ăn ngũ cốc ai mà không đánh rầm.”

- Phụ nữ thì sao? Phụ nữ có đánh rầm không? – Cao Mã hỏi – Anh không sao tưởng tượng nổi một cô gái đẹp như em mà lại đánh rầm.

- Thế phụ nữ không phải là người à?

Những giọt sương không còn nữa. Cánh đồng phía Bắc có tiếng kêu giật giọng của một con lừa.

- Mình dám đi ban ngày à? – Kim Cúc hỏi.

- Dám. Cứ mạnh dạn là vô sự. Nơi này cách huyện lỵ Thương Mã ba mươi dặm, đi ba tiếng đến nơi. Khi các ông anh của em đuổi đến Thương Mã thì chúng mình đã đến chợ Lan từ đời nào rồi!



- Em không muốn đi! – Kim Cúc nói – Khi em đã là người của anh, có lẽ bố mẹ em sẽ nghĩ lại.

- Cúc ơi, có mà nằm mơ! Bố mẹ em không đập chết em mới là chuyện lạ!

- Mẹ còn thương em lắm – Kim Cúc nước mắt vòng quanh.

- Mẹ đâu có thương em! Mẹ thương anh trai em, coi em như đồ vật để đổi chác – Cao Mã nói – Có đúng là em định ăn ở với Lưu Thắng Lợi suốt đời không? Đừng ngốc, hãy nghe lời anh, đi với anh. Chiến hữu của anh là Phó Huyện trưởng, em thử nghĩ, một Phó Huyện trưởng quyền to lắm chứ! Chỉ một câu là chúng ta có công ăn việc làm. Hồi ở bộ đội, bọn anh thân nhau như anh em ruột.

- Anh Mã, em đã cho anh tất cả. Giờ em như con chó, anh gọi một tiếng là em chạy theo...

- Cúc ơi – Cao Mã ôm vai cô – Cao Mã này dù có phải đi bán máu thì cũng phải để em sống sung sướng.

- Anh, ta cứ ôm nhau như thế này mà chết... Anh cho em chết đi!...

- Cúc, chúng mình không chết, chúng mình phải vượt qua nạn này, phải sống như một con người để các cụ mở mắt ra mà trông!

Cô nhìn nét mặt người tình, nét mặt kiên cường tới mức tàn nhẫn, bất giác đưa tay sờ vết sẹo trên trán anh, âu yếm: “Còn đau không?”

- Đau ở đây – Cao Mã cầm tay cô đặt lên ngực anh.

- Cô dúi mặt vào nơi có trái tim đập thành thịch, nói: “Anh, em làm khổ anh quá!... Các anh em dữ như hùm sói...”

- Cũng chẳng nên trách cứ họ – Cao Mã độ lượng – Họ cũng vất vả lắm.

- Chà, anh nhớ ra rồi – Cao Mã tươi như hoa – Em còn nhớ cái hôm cắt lúa hộ em hồi năm ngoái không? Hôm ấy anh có nói là thay pin cái cátset để nghe hát, vậy mà chẳng có lúc nào gặp. Bây giờ nó là của em, em nghe đi!

Cao Mã mở dây, lôi cátset ra khỏi hộp giấy. Anh bật công tắc, loa có tiếng set set, một giọng nữ cất lên: Trăng rằm soi tỏ miền



quê, soi tỏ đường quan. Đêm trăng thanh vắng, em nhớ anh và anh nhớ em...

- Bằng này mới, tiếng hát của Đồng Văn Hoa đấy! – Cao Mã nói – Đồng Văn Hoa cũng đi bộ đội, quân khu Thẩm Dương, người không cao, béo tròn, rất dịu dàng.

- Anh gặp cô ta rồi à? – Cô hỏi.

- Trông thấy trên tivi – Cao Mã nói – Nhà Tôn Báu mới mua ti vi màu. Năm nay nhà hắn trồng sáu mẫu tỏi, riêng ngồng đã bán được hơn năm ngàn đồng. Tỏi thu nhập cao, sang năm sẽ tăng diện tích trên toàn huyện.

Cao Mã cảm phích nghe vào máy, âm thanh đột nhiên biến mất. Kim Cúc hơi ngờ ngàng, Cao Mã mắc tai nghe vào tai cô: “Thế này nghe hay hơn.”

Cô trông thấy Cao Mã lấy từ đây ra một phong bì bằng giấy dầu, trong có một xấp tiền loại mười đồng.

- Những gì bán được anh đã bán tất. Nhà thì nhờ anh Thủy trông hộ... Có thể ở Đông Bắc vài năm rồi chúng mình trở về...

Cô nghe một giọng nữ gào lên trong ấy: A Li Ba Ba... Hây! A Li Ba Ba... Hây! A Li Ba Ba là một thanh niên vui tính.

Cây tỏi nổi giận (chương 7)

Mạc Ngôn

Bán được tỏi nhà nhà hoan hỉ

Bán không được tỏi nhà nhà phát điên.

Cao Dương bị giam trên buồng tạm giam ở Công an huyện. Khi ấy anh chưa biết đây là nơi nào, nhưng hai cánh cổng sơn đỏ thì đã để lại trong lòng anh một ấn tượng cực kỳ sâu sắc. Trước đây đi bán tỏi, anh đã từng đi qua trước cổng này. Lần đầu đi qua, anh còn nhớ bên ngoài cổng có một con hào kiểu như hào bảo vệ thành, lòng hào có ít nước bẩn, đen kịt, trong nước có mấy cây cỏ vật vờ, không ra chết cũng chẳng ra sống. Huyện lỵ chỗ nào cũng ồn ào, duy chỉ nơi đây là vắng tanh vắng ngắt. Lần thứ hai, anh trông thấy một ông già mặc áo lụa trắng, cầm sào trúc, đầu sào có buộc một cái vợt làm bằng vải màn, đang vớt những cỏ giun đỏ dưới nước. Bạn đồng hành nói ông vớt để nuôi cá vàng.

Cảnh sát mở khoá còng, hai tay anh được giải phóng, tuy hai cổ tay bầm máu, hằn sâu đến mức khó coi, nhưng anh vẫn cảm động suýt khóc. Đồng chí cảnh sát đeo còng vào thắt lưng, đẩy anh một cái, bảo: “Vào đi!” Anh cúi người về phía trước, thế là vào. Cảnh sát trở chiếc giường trước cửa sổ, bảo: “Ngủ ở đây, từ nay về sau mày là số chín”.

Một thanh niên cùng phòng nhảy cẫng, vỗ tay hoan hô: “Hoan nghênh chiến hữu mới! Hoan hô chiến hữu mới!”

Cửa sắt đóng sầm một tiếng, cậu thanh niên chành miệng làm thanh la, kêu phèng phèng, múa may quay cuồng trong một không gian chật hẹp. Cao Dương e ngại nhìn cậu thanh niên. Cậu ta đầu trọc, nhưng trên đầu lồi lõm nhiều quá, tông đơ không thể ủi sát chân tóc những chỗ lõm, thành ra đầu cậu ta mảng trắng mảng xanh, rất khó coi. Cậu ta múa, cậu ta xoay, Cao Dương lúc thì trông thấy khuôn mặt gầy guộc xanh xao, lúc lại thấy tám lưng đầy nốt ruồi đen, cậu gầy như không có mỡ chút. Nhìn cậu nhảy nhót, Cao Dương lại nhớ tới con rối bằng bìa cứng, điều khiển bằng dây, bóp một cái là nó nhào lộn.

Bên ngoài có người dùng vật gì đó gõ mấy nhát vào cửa, đồng thời có tiếng gọi. Thoắt cái một khuôn mặt chữ điền hiện ra ở chỗ cửa sổ cao sát trần. Chính là khuôn mặt ấy quát lớn: “Số 7, phá phách gì thế?”

Cậu thanh niên ngừng nhảy, giương cặp mắt xám nhìn khuôn mặt kia, nói: “Báo cáo Chính phủ, tôi không phá!”

- Mày múa may gào thét cái gì thế? – Khuôn mặt ngoài cửa sổ nghiêm giọng nói, Cao Dương thấy ánh thép của lưỡi lê.

- Tôi tập thể dục.

- Thằng khốn, đây là nơi cho mày tập thể dục hả?

Cậu thanh niên hứ lên một tiếng, chỉ vài bước đã vọt tới cửa sổ, tru tréo: “Chính phủ chỉ thích chửi người! Lãnh tụ vĩ đại Mao Chủ tịch đã dạy chúng ta: “Không đánh người chửi người!” Mời trưởng phòng đến đây, hỏi xem vì sao ông chửi người?”

Tay lính gác được gọi là Chính phủ giơ bóng súng giông vào bậu cửa sổ cáu: “Nên biết điều một chút, nếu không, tao gọi giám thị còng tay cùm chân lại bây giờ!”

Cậu thanh niên ôm đầu chạy về giường của mình, miệng leo lẻo: “Chính phủ ơi Chính phủ, bác ơi là bác, tôi không dám thế nữa, tôi rút lui rồi!”

- Mẹ kiếp, đồ giòi bọ! – Tay lính gác chửi, khuôn mặt biến khỏi cửa sổ.

Cao Dương nghe thấy tiếng giày đinh của anh ta nện côm cốp trên hành lang.

Cái hành lang này dài như không bao giờ hết, tiếng côm cốp cũng không bao giờ hết. Cao Dương nhớ lúc xuống

xe tù, bị đồng chí cảnh sát dẫn vào buồng đen như hắc ín, một cảnh sát nêu cho anh nhiều câu hỏi, còn bảo anh: “Từ nay mày là số chín”. Sau đó, anh đi trong hành lang dài dằng dặc, qua rất nhiều cửa sắt, rất nhiều ô cửa sổ thấp thoáng những bộ mặt trắng bệch như tờ giấy và cũng mỏng như tờ giấy, gần như có thể thổi một cái là rách.

Anh còn hoảng hốt khi nhớ lại Mặt Ngựa bị lôi xuống xe, chiếc áo cảnh phục trước sau vẫn quần kín đầu. Sau đó hình như khiêng đến một cái cang, khênh cậu ta đi. Anh cố hình dung kết cục của Mặt Ngựa, nhưng càng nghĩ càng rối rắm, đành thôi.

Buồng giam tối mò, nền nhà màu xám, giường màu xám, những bộ sắt đựng cơm cũng màu xám, một tia nắng chiều lọt qua cửa sổ, bôi lên tường màu tía. Nhìn qua cửa sổ, tầm mắt đập ngay phải chiếc cần cầu, trên đỉnh có buồng kính vuông vắn, lấp loá dưới nắng. Một đàn bồ câu màu vàng kim ngoặt gấp qua buồng nhỏ bay đi, tiếng sáo vo vo khiến Cao Dương run bắn. Lát sau, đàn chim bay trở lại, tiếng sáo vẫn như cũ, khiến anh lại run lên.

Giữa lúc Cao Dương đang ngẩn ngơ, một ông già lom khom đi tới, những ngón tay co quắp chạm vào Cao Dương, giọng the thé: “Thuốc lá... thuốc lá... mới vào à? Có thuốc lá không?”

Cao Dương chân đất, lưng trần, chỉ mặc mỗi chiếc quần lửng. Những ngón tay bẩn thỉu nhớp nhúa của lão sờ vào người khiến anh nổi da gà, hận nỗi không thể gào toáng lên.

Lão sờ nắn hồi lâu không kiếm chác được gì, bèn lặng lẽ bỏ về, nằm co quắp trên giường của lão. Một người trạc tuổi trung niên, giọng ồm ồm: “Chú mày phạm tội gì thế?”

Buồng tôi nên không nhìn rõ mặt người hỏi. Anh chỉ nghĩ, người hỏi phải tuổi trung niên. Ông ta ngồi trên nền xi măng, cái đầu to tướng gồi lên thành giường. Anh hơi sợ, lí nhí: “Tôi... tôi cũng không rõ phạm tội gì?”

- Nói vậy là bảo chính phủ bắt oan chú mày phải không?

- Tôi không nói chính phủ bắt oan - Cao Dương phân trần.

- Nói vậy! – Loáng thoáng thấy ông ta giơ ngón tay đen sì lên, vẻ hung hãn – Không che mắt ta được đâu, mi phạm tội hiếp dâm!

- Cao Dương đỏ mặt vì thẹn: :Không đúng... Tôi có vợ con, sao làm cái chuyện xấu xa đó!”

- Dứt khoát là mi phạm tội ăn cắp! – Ông ta lại nói.

- Tôi không ăn cắp, bốn mươi tuổi đầu rồi, tôi chưa hề đụng đến cái kim sợi chỉ của ai – Cao Dương nổi cáu.

- Vậy... vậy mi phạm tội giết người!

- Ông mới là tên giết người!

- Chính ta là tên giết người – Chưa chết, ta nhắm đầu nó vục một gậy, nó toạc đầu. Người ta bảo, não bị chấn thương. Cút! Não mà chấn thương!

- Một hồi còi lạnh lạnh vang lên ngoài hành lang, cắt ngang câu nói của ông ta.

- Ăn cơm! – Một giọng khàn khàn thông báo – Đưa chậu ra!

Lão già hồi nãy sờ nắn Cao Dương, lồi dưới gầm giường hai cái chậu gốm màu xám, đùn chậu ra ngoài qua một lỗ vuông đục dưới cửa sắt. Lúc này, buồng giam sáng hẳn lên, anh mới phát hiện buồng giam hẹp mà cao, một ngọn đèn điện nhỏ xíu – chỉ bằng củ tỏi – gắn trên trần màu xám, như một ngôi sao lơ lửng giữa trời. Trần nhà rất cao, hai tầm người vẫn chưa với tới. Anh không hiểu vì sao phải làm trần nhà cao đến thế? Rất khó cho việc lắp bóng điện. Cách bóng điện khoảng nửa thước về phía bắc là một cửa sổ lộ thiên nhỏ xíu, chắn bằng những tấm hép, tấm nọ chồng lên tấm kia. Đèn sáng, hơn chục con nhặng xanh to tổ bố vù vù bay lượn khiến Cao Dương cực kì ngán ngấm. Anh còn trông thấy trên bốn bức tường có rất nhiều nhặng xanh đang đậu.

Tay trung niên tự xưng là kẻ giết người – quả nhiên hắn đã đứng tuổi – cầm chắc chiếc chậu sứ ở đầu giường, dùng lòng bàn tay lau cặn thức ăn trong chậu, rồi một tay bê chậu, một tay cầm đôi đũa màu đỏ gỗ theo nhịp vào thành chậu. Cậu thanh niên gầy nhom lôi chậu dưới gầm giường quăng lên bệ xi măng. Cậu không gõ bát, nhưng ra sức mà vươn vai, ngáp sái cả quai hàm, nước mắt nước mũi ràn rụa.

Phạm đứng tuổi đá cậu thanh niên một đá. Hắn đi đôi giày da lộn rách, nặng nề đến tám cân, những chỗ rách trên ống quần để lộ nước da đen sì và lông chân màu vàng. Cú đá trúng xương đùi, chắc rất là đau, cậu thanh niên rú lên một tiếng đau đớn, nhào lên giường, ôm chân hỏi: “Tên sát nhân, sao ông lại đá tôi? Ông là đồ độc ác!”

Phạm đứng tuổi nhe hàm răng chắc khoẻ đen sì, cười gian ác: “Bố mày chết sớm phải không?”

- Bố ông mới chết sớm! – Cậu thanh niên trả lời.

- Bố tao – con bọ già – chết sớm rồi! – Tên phạm đứng tuổi nói.

Cao Dương buồn tình: “Sao lại gọi bố đẻ là con bọ già?”

- Tao hỏi bố mày chết sớm rồi hả?

- Bố tôi đang sống nhăn – Cậu thanh niên trả lời.

- Vậy bố mày không tốt, cũng là đồ giòi bọ! Lão không biết dạy mày không được ngáp trước mặt người khác!

- Vươn vai ngáp thì đã sao?

- Mày vươn vai ngáp trước mặt tao là đem lại rủi ro cho tao – Tên phạm đứng tuổi nói nghiêm chỉnh, nhổ một bãi nước bọt, rồi lấy chân trái dẫm lên ba cái.

- Sao ông lắm tật thế? – Cậu thanh niên nắn xương đùi, chửi khê: “Tử hình tên giết người!”

Tên phạm đứng tuổi cười tinh quái: “Tao chưa đáng bị bắn. Những kẻ đáng bị bắn đều ở buồng cách ly.”

Lão phạm già sau khi đùn hai cái chậu ra ngoài lỗ vuông, cứ liên tục liếm mép như một con thằn lằn, khiến Cao Dương chết khiếp. Anh dợ hàm răng sứt mẻ không còn là răng của lão, sợ cả cặp mắt viền vải tây, nháy lia lịa của lão.

Hành lang yên tĩnh, chỉ có tiếng môi sắt chạm thùng sắt tây. Lão già vươn vai, đến chỗ cửa sổ vừa cao vừa bé, tay bám gờ cửa nhìn ra ngoài. Lão thấp lùn, có lẽ chẳng nhìn thấy gì. Lão thông thả đến bên cửa sắt vò đầu bứt tóc như khi. Sau đó, lão nằm rạp xuống đất, nghiêng mặt ngó ra ngoài, có lẽ ngoại trừ hai cái chậu, lão không nhìn thấy cái gì khác. Lão ngồi dậy tiếp tục liếm mép và nháy mắt lia lịa. Cao Dương chán ngán không buồn nhìn lão, anh quay mặt đi.

Cuối cùng, tiếng môi sắt chạm thùng vang lên đã gần. Lão phạm già liếm mép và chớp mắt càng dữ. Tên phạm đứng tuổi và cậu thanh niên cũng cầm xô ra đứng đợi ở cửa.

Cao Dương chẳng biết làm gì, anh ngồi yên lặng trên chiếc giường thấp, ngắm con rết trên bức tường trước mặt.

Tiếng động đã ngay ngoài cửa, lại còn có cả tiếng của anh lính gác chửi người ban này: “Sư phụ Hàn, buồng này mới thêm một người, số chín.”

Có lẽ ông Hàn sư phụ dùng môi sắt gõ vào cửa, nói: “Số 9 nghe đây, mỗi người một màn thầu, một môi canh!”

Tiếng môi sắt gõ vào thùng. Một chiếc chậu đùn trở lại qua lỗ vuông, rồi một chậu nữa. Chậu thứ nhất đựng bốn cái màn thầu. Màn thầu cũng màu xám. Chậu thứ hai canh đầy quá nửa, màu hồng xỉn, trên mặt có váng dầu và vài ngòong tỏi úa.

Mùi tỏi úa xuyên thẳng vào ý thức, khiến anh chỉ muốn lộn mửa. Ba chai nước ban trưa uống vào bụng hình như vẫn nằm trong dạ dày, giờ đây réo ùng ục, bụng đau quặn từng cơn, đầu cũng choáng.

Ba phạm mỗi người cướp lấy một màn thầu cầm tay, trong chậu chỉ còn lại một chiếc, to bằng nắm tay, màu xám. Cao Dương biết cái màn thầu ấy là của anh, nhưng anh không hề muốn ăn.

Lão phạm già nhìn Cao Dương bằng cặp mắt kinh tởm..

Tên phạm đứng tuổi nói: “Này, người anh em, xem ra chú mày không muốn ăn. Chắc là sơn hào hải vị chưa tiêu hoá hết?”

Cao Dương cắn răng, cố nén từng cơn đau quặn.

- Lão lưu manh, chia canh đi, nhớ để lại cho hán một ít – Tên phạm đứng tuổi nói như ra lệnh.



Lão phạm già cầm chiếc muống nhôm dính váng mỡ, vục sâu trong chậu, múc đầy một muống rồi từ từ nâng lên rất thẳng bằng, rất ổn định, khiến Cao Dương sống sờ. Lão phạm già đổ muống thứ nhất vào chậu phạm đứng tuổi. Lão nhìn phạm đứng tuổi bằng cặp mắt nịnh thần. Tên phạm đứng tuổi mặt lạnh như tiền, không một biểu cảm. Muống thứ hai múc rất nhanh và cầm nghiêng, đổ vào chậu của cậu thanh niên.

- Lão lưu manh! Múc cho mình toàn nước – Cậu thanh niên chửi.

Lão phạm già nói: “Cậu chỉ nói mò!”

- Lão lưu manh – Cậu ta ngoảnh nhìn Cao Dương như tìm sự đồng tình, nói – anh biết không? Lão súc sinh này là một dê cụt. Con trai lão làm quan to trên thành phố, bỏ vợ ở nhà như gái goá, vậy là lão súc sinh ngủ cùng giường với con dâu...

Nói chưa dứt, lão phạm già đã nện cái muống vào đầu cậu thanh niên.

Cú nện rất trúng, cậu thanh niên ôm đầu kêu oai oái, mặt dính đầy thức ăn. Cao Dương liếc nhìn cái muống: Mép nó bị quăn do đập vào cái đầu rắn của cậu thanh niên.

Lão lưu manh tay cầm muống, đứng lom khom, cổ vươn thẳng, nét mặt hung dữ.

Cậu thanh niên cũng không chịu bỏ cuộc, cậu cầm chiếc màn thầu, nhắm chuẩn, rồi ném trúng đầu của lão lưu manh. Đầu lão sỏi rất kì quặc: Tóc hai bên còn dày, nhưng từ giữa trán ra sau gáy thì bóng loáng không còn một sợi. Chiếc màn thầu ném trúng chỗ hói. Lão bị choáng, giật lùi mấy bước, lưng tựa cửa sắt mới đứng vững, đầu đảo lia lịa như lên đồng, như lắc cho văng hết ra những gì trong óc. Cái màn thầu văng trở lại vừa vạn rơi xuống bệ trước mặt cậu thanh niên. Nó nhảy tung tung. Không đợi nó rơi xuống đất, cậu ta đã bắt gọn trong tay. Cậu ngắm nghía cái bánh, xem nó có sót mỡ chỗ nào không.

Phạm đứng tuổi chửi: “Hai thằng mất dạy, ngày nào không đánh nhau liền thấy ngứa ngứa!”

- Lão súc sinh, làm chuyện xấu còn sợ người ta đem ra kể – Cậu thanh niên nói với Cao Dương – Nói để anh biết, lão còn cùng với con dâu lão tòi ra một thằng con trai, lão định bóp chết nó, nhưng con dâu tố cáo lão.



- Cậu thanh niên cười dè bủ.

Phạm đứng tuổi nói:

- Mèo chê cáo lắm lông, ông Công chê Táo Bếp nhỏ, này thằng chôm chia, mày tốt đẹp thế thì vào đây làm gì?

- Chôm chia còn cao quý bằng mấy dê cụt – Cậu thanh niên trả lời.

- Cao quý cái l. mẹ mày! – Phạm đứng tuổi vừa nói vừa đá một phát vào phạm già, nói – Chia canh mau, còn ỳ ra đây làm gì? Nhớ con dâu hẩn?

Lão phạm già cần nhằn, lão ngồi xổm, tiếp tục chia canh.

Màn kịch vừa rồi khiến Cao Dương dựng tóc gáy. Quá sợ mất buồn nôn, bụng không ọc ạch nữa, nước trong dạ dày thấm xuống ruột, từ ruột thấm vào bàng quang. Anh mót đi tiểu.

Lão phạm già múc đổ vào mỗi bô hai muống, chỉ còn lại một ít trong chậu lớn. Lão nhìn Cao Dương, lại nhìn phạm đứng tuổi.

Phạm đứng tuổi nói: “Để cho hẩn một ít.”

- Bô của cậu đâu? – Lão phạm già hỏi Cao Dương.

Cao Dương mót đá đến nỗi đứng ngồi không yên, không trả lời.

Phạm đứng tuổi cúi xuống gầm giường lôi ra một chậu rửa mặt, cũng màu xám, có sơn con số chín bằng sơn đỏ. Chậu và bô đều có mạng nhện trắng và bụi đen.

Cao Dương áp mạnh lưng vào tường để đỡ mót đá.

Ba phạm bắt đầu ăn. Phạm đứng tuổi ăn nhồm nhoàm, phạm thanh niên ăn nhỏ nhẹ, lão phạm già thì lại véo từng mẩu nhỏ, vè tròn rồi ném vào cuống họng, sau đó bê cái bô lên chiêu một ngụm canh, tay lão run rẩy có vẻ vui mừng, có vẻ xúc động, có vẻ căng thẳng. Suốt bữa ăn, cặp mắt trụi lông mi của lão ứa ra những giọt nước mắt đùng đục.

Cao Dương phát hiện ruột màn thầu trắng hơn vỏ, nhưng sau khi qua tay lão phạm, nó chuyển sang màu đen.

Phạm đứng tuổi khi ăn thở phì phò.

Phạm thanh niên khi ăn nhai nhóp nhép.

Nhìn bề ngoài có người ăn nhanh, có người ăn chậm, nhưng trên thực tế, tốc độ nuốt soát. Khi phạm đứng tuổi nuốt miếng mần thầu cuối cùng, lão phạm cũng ném viên mần thầu cuối cùng to bằng quả nho vào họng, cậu thanh niên cũng ngừng nhai.

Cao Dương phát hiện trong ba phạm nhân, chỉ mỗi phạm đứng tuổi dám ăn mần thầu trước mặt anh. Lão phạm già và phạm thanh niên thì chúi đầu vào xó buồng, gò lưng rút cổ, hai cánh tay khuỳnh ra, hai bàn tay dán vào bụng dưới nắm chặt chiếc mần thầu, y như cái bánh là một sinh vật, buông tay là nó chạy mất.

Ăn xong mần thầu, lão phạm già và phạm thanh niên gần như cũng ngoảnh lại nhìn. Ba tên phạm nhìn nhau một thoáng rồi đồng loạt ăn canh, tiếng húp soàn soạt.

Cao Dương bị phản xạ có điều kiện khi nghe tiếng húp canh, anh cảm thấy như nước tiểu nóng hổi hình như đã đọng vào một cái van vô hình, chỉ cần một hơi lỏng là vọt ra.

Lúc này anh không còn nguời thấy mùi tỏi thôi, mà chỉ nghe thấy tiếng nước róc rách. Trong tai anh ứ đầy canh ngồng tỏi, chảy ào ào, tăng áp lực lên màng nhĩ, lên bàng quang, lên niệu đạo, trong một thoáng, anh thậm chí còn nghe thấy tiếng nước tiểu róc rách.

Các phạm đều đã ăn hết canh. Lão phạm già hai tay run rẩy, chiếc bô trong tay lão cũng run rẩy. Cao Dương trông thấy lão thè cái lưỡi vừa dài vừa dày màu đỏ tía liếm canh dính trong bô. Lão xoay xoay chiếc bô, lưỡi của lão cũng di chuyển theo.

Ba phạm nhân tay cầm bô, kinh ngạc nhìn Cao Dương. Mồ hôi đã đầm đìa trên mặt anh. Anh cảm thấy chúng đã tràn xuống lông mày, chợt nghĩ: “Mặt mình bây giờ không còn là mặt người nữa”.

- Chú mày ốm hả? – Phạm đứng tuổi hỏi.

Cao Dương không thể tiếp chuyện, toàn bộ sức lực của anh được điều tới không chế cái van vô hình, cái van tưởng tượng.

- Nhà giam có thầy thuốc đấy! – Phạm đứng tuổi nói.

Cao Dương hai tay ôm bụng, vất vả lắm mới lết được tới chỗ cửa sắt. Anh ghéch chân lên, làm như ghéch chân thì giữ chặt được cái van. Anh gờ một tay đấm cửa thình thình.

Lính gác đứng bên ngoài quát hỏi: “Chuyện gì thế?”

Phạm đứng tuổi nói: “Có người cần cấp cứu!”

- Số mấy?

- Số chín – Phạm thanh niên nói.

- Không phải ốm... - Cao Dương ngoảnh lại rồi rít – Tôi mót đái... nhịn không được...

Phạm đứng tuổi cố ý nói to át tiếng Cao Dương: “Mở cửa mau, sắp chết rồi!”

Tiếng khoá lách cách, gióng cửa được rút ra, lính gác một tay cầm súng, tay kia cầm chìa khoá, hỏi:

- Số 9, làm sao thế?

Cao Dương gập người lại, nói: “Đồng chí... tôi mót đi tiểu... đồng chí...”

Lính gác giận tím mặt, đập Cao Dương một phát bắn vào bên trong, chửi: “Đồ giòi bọ, ai là đồng chí của mày?”

Cửa sắt đóng đánh sầm.

Cao Dương đập đầu vào cửa sắt, van vủ: “Không đồng chí thì là Chính phủ, Chính phủ ời Chính phủ, cho tôi ra... tôi nhịn không nổi nữa!”

- Trong buồng giam có thùng vệ sinh, đồ khôn! – Lính gác quát to ngoài cửa.

Cao Dương ôm bụng nháo nhác tìm thùng vệ sinh. Ba phạm nhân cười ré lên.

- Chú ơi... anh ơi... thùng vệ sinh ở đâu? – Cao Dương khóc hu hu, cúi gập người mà tìm. Mỗi lần cúi xuống lại són ra một ít nước tiểu.

Các phạm lại nhìn anh mà cười.

Cao Dương vừa nói vừa khóc: “Không nhịn được nữa! Không nhịn được nữa!...”

Cái van bật ra, một dịch thể nóng hổi vọt ra.

Anh không nghĩ gì nữa, hai chân tự nhiên giật giật, toàn bộ cơ bắp trên người giãn ra, hai chân nóng ran cứ thế mà run rẩy, lần đầu tiên, anh thụ hưởng khoái cảm lớn nhất trong đời.

Nước tiểu vẽ trên nền nhà những đồ hoạ rất đẹp. Phạm đứng tuổi bảo phạm thanh niên: “Móc Túi, lấy thùng vệ sinh cho nó, thùng này đái nhiều đây!”

Móc túi tiến đến chỗ cửa ngấm cùng màu với bức tường, phía dưới cửa sổ, lôi ra chiếc thùng đựng phân bằng nhựa. Mùi thối hoắc toả khắp buồng.

Móc Túi đâm nhẹ Cao Dương, bảo: “Mau đái vào thùng!”

Cao Dương vội móc... ra, nhằm thùng mà tia, nhìn thấy các thứ trong thùng, anh buồn nôn. Anh lắng nghe tiếng nước chảy tồ tồ như nghe một khúc nhạc cực kỳ êm ái. Anh nhắm mắt, mong cho cái tiếng tồ tồ kéo dài mãi.

Có ai đâm một quả vào gáy anh. Anh chợt tỉnh, thấy mình đã đái xong, thùng vệ sinh bột nổi trắng xoá.

- Cát vào học tường, mau lên! – Phạm đứng tuổi giục.

Anh để thùng vào trong học rồi đóng cửa lại.

Giờ đây trong buồng chỗ nào cũng có mùi khai. Ba phạm nhìn anh giận dữ. Anh ngượng ngịu nhìn họ gật đầu, rồi rón rén về giường số 9 của mình. Anh thấy trống trải quá! Chiếc quần lửng ướt đầm nước đái dính vào quần rất khó chịu. Vết thương ở mắt cá chân xót không chịu nổi. Chỗ đau ở gót chân gợi tới chuyện ngày hôm đó, buổi sáng, anh vừa ra khỏi nhà liền trông thấy một con thỏ màu vàng đất trong rừng nhảy ra, nó gần như dừng lại nhìn anh một cái rồi mới bỏ chạy. Khi ấy anh lăm bắm một mình: Các cụ dạy, sáng sớm gặp thỏ rừng, vận xui bám tới cùng. Sau đó thì... cảnh sát tới. Anh vất vả lăm mới nhớ lại được, làm như chuyện xảy ra từ mấy năm về trước, tầng tầng lớp lớp bụi phủ lên.

Lão lưu manh liếm môi, hấp háy mắt sán tới hỏi nhỏ: “Chú mày không ăn à?”

Cao Dương lắc đầu.

Thấy Cao Dương lắc đầu, với động tác nhanh nhẹn không ngờ, lão vồ lấy chiếc màn thầu phân của Cao Dương trong chậu, rồi đi bằng đầu gối đến xó buồng, đầu và vai run rẩy, miệng rên lên gừ gừ vui sướng như mèo bắt được chuột.

Phạm đứng tuổi đưa mắt ra hiệu cho phạm thanh niên. Phạm thanh niên luôn tới sau lưng lão phạm già, nhanh nhẹn như hổ. Cuối cùng thì hắn đã có dịp trả thù. Hắn vung nắm đấm nện

liên hồi vào cái đầu hói quái dị. Hấn vừa đấm vừa chửi: “Lão dê cụ ăn một mình! Đây thì ăn một mình!”

Hai người vật lộn, cầu xé nhau trên nền nhà, tiếng động rất to khiến lính gác chú ý. Cửa sổ lại xuất hiện khuôn mặt chữ điền. Mặt Chữ Điền giông báng súng vào khung cửa sổ, giận dữ: “Đồ khốn, không thích sống nữa hả? Ăn no rừng mỡ! Còn đánh nhau, phạt ba ngày cắt cỏ!”

Chửi xong, lính gác nện gót giày cồm cộp, quay về chỗ cũ.

Phạm già và phạm trẻ nhìn nhau nẩy lửa, y hết một cặp gà chọi – một trụi lông, một chưa đủ lông đủ cánh – chiếu tướng nhau giữa phút tạm dừng vật lộn. Chiếc màn thầu vẫn nắm chặt trong tay phạm già. Chính vì bảo vệ chiếc màn thầu mà lão bị phạm trẻ đánh bươu đầu sút trán.

Phạm đứng tuổi gần giọng hỏi: “Thằng già, đưa cái bánh đây!”

Bàn tay phạm già run càng dữ, hai tay ép chặt chiếc bánh vào rốn.

- Không đưa thì đêm nay ấn đầu mày vào thùng phân! – Phạm đứng tuổi nói, dù dưới ánh đèn vàng vọt, mắt hấn vẫn toé lửa.

Lão phạm già nước mắt ràn rụa – mắt lão không còn lông mi, nước mắt không thể ứa ra từng giọt, mà cùng lúc tràn ra, Cao Dương nhìn thấy rất rõ. Hai bàn tay lão từ từ rời nhau, khi khoảng cách được hai phân thì lão mở những ngón tay. Cao Dương trông thấy bảy ngón tay lão cắm sâu vào chiếc bánh. Chiếc màn thầu không thể gọi là màn thầu nữa, nhưng cũng không thể gọi nó là cái gì? Lão khóc, lão lảm bảm, đột nhiên lão nổi khùng, lão rút một mẩu đưa vào miệng, rồi lão hỉ mũi – nước mũi xanh lét – vào cái bánh. Lão còn ném cái bánh vào giữa bãi nước đái của Cao Dương trên nền nhà.

- Các người ăn đi! Các người ăn đi! – Lão phạm già gào lên.

- Phạm đứng tuổi cười nhạt: “Thằng khốn giở trò này kia à! – Hấn bước tới chỗ phạm già, giờ bàn tay như chiếc kìm sắt nắm gáy lão, dần giọng nói – Hoặc là mày ăn hết cái bánh này, hoặc là đầu mày giúi trong thùng phân!”

Lão phạm già nghệt thở, mắt trắng dã.

- Nói mau, chọn kiểu nào?

Lão phạm già lắp bắp: “Ăn... ăn bánh!...”

Phạm đứng tuổi buồng lão phạm già, hung hãn bảo Cao Dương: “Còn thằng này, trông bộ dạng mày không phải là đối thủ của ta. Trong buồng giam này, mày phải vâng lời ta! Vậy ta bảo mày phải uống hết nước đái dưới đất!”

- Lại đây, đồ đứa nào đái được vào miệng mình! – Mùa hè năm 1960, tại trường tiểu học thôn Cao Đồn thuộc công xã Mộc Câu, học sinh lớp sáu Vương Thái đề nghị trong nhà xí. Vương thái xuất thân bản nông, bố là đội trưởng đội sản xuất thôn Cao Đồn.

Đúng lúc nghỉ giữa giờ – Mỗi lần nghỉ giữa giờ, nam nữ sinh ủa ra như đàn ong, mới ra khỏi lớp thì thành một đoàn, đến sân vận động thì tách làm hai, phía đông là nhóm con trai, phía tây là nhóm con gái. Sân vận động mọc đầy cỏ dại, khung bóng rổ bằng gỗ mọc đầy mọc nhĩ, miệng rổ bằng sắt đầy gỉ. Phía đông sân vận động có một cọc gỗ buộc con sơn dương trắng râu bạc. Con sơn dương giương cặp mắt xanh biếc nhìn đám trẻ gầy như những con khỉ.

Nhà xí ở phía nam sân vận động, gồm hai gian lớn, lộ thiên, bên đông là nhà xí nam, bên tây là nhà xí nữ, chính giữa là một bức tường xây bằng gạch vồ. Tường không cao. Cao Dương còn nhớ, chỉ cao hơn anh một chút. Vương thái lớn tuổi nhất lớp, cũng cao nhất lớp, bức tường ngăn cao bằng Vương hái. Nó kê hai hòn gạch dưới chân là thấy hết tình hình phía bên kia.

Cao Dương nhớ Vương Thái kê ba hòn gạch để nhìn trộm bọn nữ sinh bên kia. Anh còn nhớ bên nhà xí nam có một hố vuông to tướng, học sinh đứng bốn bên đái vào hố. Cao Dương nhớ là xung quanh hố tiểu đất rất rộng, bọn học sinh gọi chỗ này là “chuồng”, đất nhẵn thín do chân dẫm lên, phía ngoài rìa mọc đầy cỏ dại, thuỳ tiên, cây cứt lợn hoa vàng.

- Đây, tất cả đừng đái vội, nhin hăng, để xem đứa nào đái được vào miệng mình! – Vương Thái đề nghị. Các học sinh lớp Một, Hai, Ba, Bốn, Năm không chen vào được giữa chuồng, ngoảnh ra đái ngoài chuồng, nước đái tưới rào rào lên đám cỏ.

- Đứa nào đái trước? – Vương Thái hỏi – Cao Dương, cậu thử trước đi.

Cao Dương cùng đội sản xuất với Vương Thái. Bố Vương Thái là đội trưởng đội sản xuất, bố Cao Dương là thành phần địa chủ, bị bản nông và trung nông lớp dưới quản chế bằng lao động tại Đội.

Cao Dương hăng hái nói: “Để tớ thử xem!”

Anh nhớ cách đây hai mươi bảy năm, anh đã uống nước đá của mình như thế nào.

Năm ấy, mình mới mười ba tuổi, dù thiếu ăn thiếu mặc, nhưng gia đình vẫn cố dành dụm cho mình đi học đến lớp Sáu tiểu học. Bố là địa chủ, mẹ là vợ địa chủ, hoàn cảnh xuất thân như thế dù tài năng quán thế cũng không được trọng dụng. Lối thoát của mình chỉ có một: Quay về sản xuất ở Đội Hai, chịu sự lãnh đạo của bố Vương Thái. Mình đoán chắc không đỗ vào trung học, dù tất cả các môn đều đạt một trăm điểm cũng không được lên, huống hồ không phải bài nào cũng một trăm điểm. Vương Thái bảo mình uống nước tiểu của mình, mình rất thích, lúc bấy giờ, có người chú ý đến mình là mình thích, bất kể chú ý kiểu gì.

Mình bảo, để mình thử xem. Mình nghĩ, mình có thể uống được nước đá của mình. Mình chĩa chim cứng ngắc lên trời rồi giật mạnh, cột nước bằng vàng vọt lên theo phương thẳng đứng cao quá đầu mình, mình chớp thời cơ vươn cổ ra, dùng miệng hứng một ngụm to, nuốt ực, lại uống một ngụm to nữa. Vương Thái cười khà khà, hỏi: “Thế nào, người anh em! Mùi vị nó thế nào?”

Mình nhớ lại mùi vị của nước đá, nói phịa: “Như nước trà.”

- Ai nữa có thể uống?

Đám học sinh đều nói chịu.

Trên sân vận động, các học sinh lớp dưới kháo nhau: Mau đến xem các anh lớp Sáu thi uống nước đá.

Vương Thái bảo một học sinh: “Lý huyền rụ, đi nhòm bọn nữ đi.”

Vương Thái hỏi nhỏ, vẻ bí mật: “Có biết bọn con gái đá như thế nào không?”

Bọn học sinh nói không biết.

Vương Thái ngồi giạng háng, miệng xòe xòe, nói: “Như thế.”

Bọn con trai ré lên.



Vương Thái xếp bốn con trai đứng mép chuồng, mặt quay về hướng tây, hần nói: “Bây giờ chúng mình thi đá thật cao, đứa nào đá cao nhất, ông Hai có thưởng”.

Mười mấy đứa đứng hàng ngang, Vương Thái đứng đầu hàng, ra sức mà giậm, mười mấy cột nước, trắng co, vàng có, trong có, đục có, vọt lên cao, có đứa cao đến tường ngăn, chỉ hai đứa đá vọt qua tường san bên kia, trong đó có Vương Thái, mình thấy rất rõ.

Bên nhà xí nữ hét ầm lên, sau đó là chửi rửa.

Mình không ngờ Vương Thái lại đổ cái tội đó lên đầu mình.

Thầy hiệu trưởng lôi mình lên văn phòng, đánh mình một bạt tai thật mạnh trước mặt các thầy cô giáo. Thầy nói: “Đúng là bố anh hùng con hảo hán, bố phản động con mất dạy.”

Hiệu trưởng sai một thầy trẻ tuổi: “Lưu Yêu Hoa, thầy xuống thôn Cao Đồn gọi bố Vương Thái và bố Cao Dương lên đây”

Mình khóc, mình sợ vì chuyện này bố mình càng khổ!

Lão phạm già nhặt cái màn thầu hăm nước đá Cao Dương ép mạnh giữa hai bàn tay, nước tiểu nhớp nhúa rỉ ra từ các kẽ ngón tay. Vắt xong, lão chùi bánh vào quần rồi bẻ ra ăn.

- Chú mày, lão ăn rồi. Chú mày uống đi, mình uống nước đá của mình, không bán! – Phạm đứng tuổi vừa nói vừa cười, hần hần giọng nên lính gác không nghe thấy.

Cao Dương cầm thù nhìn tên giết người, lần đầu tiên anh cảm thấy mình là con người. Mày, tên giết người! Mày, thằng ăn cắp! Mày, quân súc sinh ăn cắp vợ của con trai! Bần nông và trung nông lớp dưới bắt tao uống nước đá, tao uống. Hồng vệ binh bắt tao uống nước đá, tao uống. Bốn tội phạm chúng mày bắt tao uống nước đá, tao không uống!

- Có thật là mày không uống? – Phạm đứng tuổi cười hì hì.

- Tao không uống! – Cao Dương nói. Anh trông thấy lão phạm già ăn ngon lành cái màn thầu chấm nước đá.

- Uống đi anh, ông ấy đã bảo không thể không nghe! – Phạm trẻ khuyên.

- Chính phủ bắt tao uống, tao đành chịu – Cao Dương nói – Nhưng bọn bay thì... tao trêu ghẹo gì bọn bay?

- Anh không trêu ghẹo bọn tôi – Phạm trẻ nói – Nhưng đây là luật!

- Uống đi – Lão phạm già cũng khuyên – Làm người phải biết nhẫn nhục, chú xem, chẳng phải tôi vừa ăn nước đá của chú mày đây thôi!

Phạm đứng tuổi khuyên rất chân thành: “Ta cũng không muốn chơi ác với chú mày, làm vậy là tốt cho chú mày.”

Cao Dương do dự, thái độ thành khẩn của phạm đứng tuổi khiến anh cảm động.

- Uống đi, chú em! – Lão phạm già trong miệng vẫn còn bánh, nói lúng búng.

- Uống đi, anh trai! – Phạm trẻ nước mắt chạy quanh khuyên anh.

Cao Dương cay sọng mũi, chỉ chực khóc. Anh nhìn ba phạm nhân như nhìn những người thân khuyên mình uống thuốc.

- Tôi uống... tôi uống... - Cao Dương giọng tắc nghẹn, nói không hết câu.

Cao Dương chậm rãi cúi xuống nền xi măng, xuống bãi nước đá anh đá ban nãy. Trong nước đá có mùi tử dề chịu. Anh nhắm mắt, hình ảnh bố mẹ hiện ra trong đầu, bố đội chiếc nón mê, óc chui ra ngoài lỗ thủng trên chóp, rên rĩ khóc lóc, mẹ vịn vẹo hai bàn chân nhọn, kéo xe ngược dốc đầy tuyết. Anh áp mặt xuống nền nhà, cặp môi khô nẻ chạm nước đá lạnh. Mùi tử, mùi tử. Anh ráng sức hít một ngụm nước đá.

Phạm đứng tuổi nắm vai anh kéo dậy, nói: “Người anh em, người anh em, không cần uống nữa!”...

Cao Dương được phạm đứng tuổi dìu về giường. Anh ngồi như bụt mọc, thời gian tàn nửa điều thuốc không nói năng gì, hòng có tiếng ông ọc một hồi rồi thôi. Lại im lặng khoảng tàn nửa điều thuốc, anh nhếch miệng vừa khóc vừa nói: “Bố... mẹ ơi... Hôm nay con lại uống nước đá của con...”

... .. Bố đội chiếc nón mê thủng chóp mất vành, mớ óc lòi ra ngoài chỗ thủng, bố rên rĩ, hai tay nắm chặt cây gậy gỗ, bộ điệu đáng thương nhìn thầy Hiệu trưởng đang nổi giận lôi đình: “Thưa thầy Hiệu trưởng, trẻ nhỏ dại dột...”

- Đâu phải đại dột? – Thầy hiệu trưởng đập bàn, nói – Đúng là đồ lưu manh!

- Lưu... manh?

- Nó đái lên đầu các học sinh nữ – có phải lão bảo nó làm như vậy, đúng không?

- Thưa thầy, tôi đọc thiên kinh vạn quyển... nhân nghĩa lễ trí tín... nam nữ thụ thụ bất thân...

- Cắt cái món cổ hủ phong kiến của lão đi! – Hiệu trưởng nói.

- Tôi không biết nó làm cái chuyện xấu xa đó... - Bố run bắn, giơ gậy lên – Tôi phải đánh chết nó!... Tao phải đánh chết mày, đồ giẻ rách... quân đồn mạt... Chuyện của bố mày đã quá đủ... mày lại còn sinh chuyện...

Bố đội chiếc nón mê... tóc lòi ra ngoài chóp nón... rên rỉ... găm gừ... hai tay giơ cây gậy bằng gỗ liễu đã lột vỏ, nhằm đầu mình bổ xuống... Mình nghiêng đầu tránh... Cây gậy vụt trúng vai mình...

- Lão làm gì thế? Hiệu trưởng nghiêm giọng quát – Lão đến đây để giở trò này hả?

- Thầy Hiệu trưởng giằng cây gậy trong tay bố quẳng đi, tuyên bố: “Chúng tôi quyết định đuổi học Cao Dương. Lão đem nó về nhà đi, về nhà lão đánh chết nó chúng tôi cũng không can thiệp.”

- Thầy Hiệu trưởng, xin đừng đuổi em.

- Giữ lại để giở trò lưu manh à? – Thầy Hiệu trưởng trợn mắt nói – Về đi, về cùng với bố mày!

- Thưa thầy... - Bố cúi rạp, hai tay tì vào chiếc gậy, run bắn, nước mắt chảy dài, van xin: “Thưa thầy... tôi van thầy... xin thầy cho nó tốt nghiệp...”

- Đừng lải nhải nữa! – Thầy Hiệu trưởng nói – Đội trưởng Vương đến rồi!

Mình trông thấy bố Vương Thái là Vương Sáu Bánh Xe đi đến. Sáu Bánh Xe lãnh đạo mình hai mươi năm. Lão to con, mình trần, chân đất, người đỏ au, xưa nay chưa hề thắt dây rút quần, chiếc quần lủng rộng đũng thắt nút ở cạp, lưng giắt liềm. Mình gọi

lão là ông Sáu, bọn mình học mãi vẫn không biết thắt nút quần như lão. Giọng ông Sáu ồm ồm như tiếng chuông:

- Thầy Hiệu trưởng cho gọi tôi có việc gì vậy?

Thầy Hiệu trưởng nói:

- Ông Đội trưởng, nói ra ông đừng giận. Trò Thái nhà ta đá lên đầu các nữ sinh... Thế là không tốt!... Gia đình nên phối hợp với nhà trường giáo dục các em...

Sáu Bánh Xe hỏi: “Thằng mất dạy đâu rồi?”

Hiệu trưởng dẫu môi ra lệnh cho một giáo viên dẫn Vương Thái vào Văn phòng.

Sáu Bánh Xe nói: “Đồ khôn, mày đá lên đầu các nữ sinh hả? Đây là chỗ để mày đá à?”

Vương hái đầu cúi gằm, vắn chân vắn tay, không nói gì.

Sáu Bánh Xe hỏi: “Ai xui mày làm cái trò ấy?”

Vương Thái chỉ vào mình, nói luôn: “Chính nó”.

Mình kinh hoàng nhìn nó, đầu óc mình như mù đi.

- Không những bản thân nó bậy bạ, mà còn xúi giục con em bản nông và trung nông lớp dưới làm bậy, sự việc không hề ngẫu nhiên.

- Nhà tôi vô phúc mới để ra cái thằng khôn kiếp này... tôi tệ hết sức! – Bố vừa nói vừa dẫm chân bành bạch.

- Mày mới tí đầu đã hư đồn, khi nào thì mày hỏng thật? – Sáu Bánh Xe chất vấn mình, rồi trách bố: Làm sao ông để ra cái thằng khả ố này!

Bố đội chiếc nón mê... gào lên hai... giơ gậy lên... bất kể sống chết định vút cho mình một gậy vào đầu... Mình hét lên một tiếng, mình có hét lên không nhỉ? Mình chỉ kêu: Bố... con uống nước đá của con... Con chỉ uống nước đá của con.

- Người anh em đừng buồn – Phạm đứng tuổi động viên – Qua được cửa này là ổn. Chú là con người kiên trì, nhẫn nại, bảo gì làm nấy, cuộc sống sẽ tốt hơn. Từ nơi này ra về, chú không bao giờ phải trở lại đây nữa!

Lão phạm già ăn hết cái màn thầu thấm nước đá, uống hết chỗ canh tỏi. Một cọng tỏi còn sót lại dưới đáy chậu, lão nhón đưa

lên miệng, nuốt tằm. Lão thè lưỡi liếm thành chậu, vét nốt chỗ bọt canh và văng dầu bám ở đó, liếm như chó liếm.

Lại một hồi còi dài rít lên, một giọng mảnh như tơ cắt lên dọc theo hành lang: “Buồng phạm chú ý, tắt đèn đi ngủ ngay lập tức. Kỷ luật ban đêm như sau: Một, không nói chuyện; Hai, không đổi chỗ nằm; Ba, không ngủ truồng.

Ngọn đèn vàng tắt phụt, buồng giam tối như hũ nút. Im ắng. Cao Dương nghe thấy tiếng thở phì phò của ba phạm, nhìn hấy ba cặp mắt toé lửa lân tinh cùng với tiếng thở. Anh ngồi trên giường, mệt rũ, ngửi thấy mùi tỏi trên chiếc chăn màu xám. Hàng đàn muỗi bay vo ve trong đêm tối.

## CHƯƠNG 8

*Vương Thái vừa thôi cầm liềm hái*

*Đã tỏ ra ngang ngược khinh người!*

Xe tù khuất xa, bụi vàng cũng tan, con đường lại bóng, một con cóc bị xe cán chết tự bao giờ, mỏng như tờ giấy dán chặt xuống mặt đường, trông như một bức họa. Kim Cúc lom côm bò sang bên đường, chân run bắn, mồ hôi chảy ròng ròng, đầu trống rỗng. Cô như ngây như dại ngồi trên đồng cỏ.

Hai bên đường là đồng ruộng mênh mông, gần là ruộng ngô hoặc cao lương, xa là sóng lúa. Đất trông tối phơi bụng đen sì, đợi gieo ngô hoặc đậu. Trời hạn, nắng gắt, đất khô nẻ. Trời chiều, nắng màu vàng kim trùm lên cảnh vật, cảnh vật cũng màu vàng kim. Trụ sở Ủy ban xã màu vàng càng rực rỡ: Hoa quỳ đang nở.

Cô ngồi thần thờ hồi lâu, mặt trời lặn, sương dâng lên từ mặt đất, tiếng ca thê lương trên cánh đồng. Về mùa hạ, khi bóng chiều bảng lảng, gió mát hây hây, nông dân lại hát. Họ cởi trần, bụi bám dày trên người, ánh sáng nhòa đi, cơ thể hình như to ra. Con trâu lại càng to. Một con bò đang cày đất trông tối. Nhìn từ xa, đất đen liên tiếp lật lên dưới lưỡi cày như một làn sóng đen.

Kim Cúc sững sờ nhìn cánh đồng. Khi một lão nông đang cày ruộng cất tiếng hát, cô bật khóc.

Mặt trời khuất núi, trời dần tối – Ông vung roi, ngọn roi bay ngoằn ngoèo phía trên đầu con bò – Cô Hai cười lừa đi Dương Quan.

Hát mỗi hai câu rồi lại im bật. Lát sau, ông già lại hát: Mặt trời khuất núi trời dần tối, cô Hai cười lừa đi Dương Quan.

Hát xong hai câu, lại không hát nữa.

Kim Cúc đứng lên dùng tay đẩy phủi bụi dính quần, uể oải đi về nhà.

Bố chết rồi. Mẹ bị bắt rồi.

Bố bị xe của Bí Thư Đảng Ủy Xã chệt chết cách đây một tháng.

Mẹ bị công an lôi lên xe bịt bùng, không hiểu phạm tội gì.

Kim Cúc rẽ sang con đê chắn cát. Lúc xuống dốc đê, cái bụng nặng nề của cô xệ về phía trước, cô phải gồng người lên, thận trọng từng bước trên những đám cỏ xanh.

Hết dốc đê là bãi cát mọc toàn thủy liễu. Cát mềm, đôi chỗ rần, chỗ rần mọc cỏ mao màu vàng chanh. Cô vịn vào thân cây liễu đường kính chỉ bằng chén trà, ngấm cái vỏ lấm tấm những đốm xanh vàng. Một đàn kiến đỏ to con, lũ lượt trèo lên ngọn cây. Cô không biết mình nên nghĩ gì, vì đầu óc cô đang chóng chệnh. Sau đó, cô cảm thấy bụng căng, lại cảm thấy cái thai đang tay nắm chân đá lục phủ ngũ tạng của cô. Cô hít vào một hơi rồi nín thở cúi xuống ôm chặt thân cây liễu.

Trán đầm mồ hôi, mắt mọng nước, đứa con trong bụng đầm đá lung tung, như thể nó cắn thù cô đến tận xương tủy. Cô tủi thân, cô nghe rõ tiếng khóc, tiếng chửi của nó, nhìn rõ hình hài nó, nó là con trai, nằm trong bụng mà mắt mở thao láo...

“Con ơi, con muốn ra phải không?... ” Cô đỡ dần ngời xuống cát, sờ nắn cái bụng to tướng, căng như mặt trống:

“Con ơi, con chưa đủ ngày đủ tháng... đừng vội ra... ” Cô khấn khoản van nài cái thai trong bụng. Cái thai nổi cáu, tay nắm chân đá, hai mắt trợn trừng, gào lên inh ỏi. Xưa nay chưa hề thấy trẻ con mở mắt khi khóc... “Con ơi, đừng sốt ruột đòi ra!” Móng tay cô bấm thủng vỏ cây liễu. Một dòng nước âm ẩm chảy giữa hai chân.. “Con ơi, con không được ra!”

Kim Cúc khóc rất to. Những con vàng anh trong rừng liễu kêu nháo nhác rồi bay biến.

“Anh Mã ơi, anh Mã!... Mau đến cứu em!” Cô khóc, rừng liễu im lặng, chỉ có tiếng khóc của cô.

Cái thai chẳng khách khí gì với cô, nó không có tình, mở hao láo cặp mắt đỏ như máu, gào thét: “Cho con ra!... Cho con ra!...”

Cô vịn thân cây đứng dậy, cắn chặt môi dưới. Mỗi cú đạp của cái thai lại khiến cô gập người lại rên lên một tiếng. Trước mắt cô chập chờn hình dáng nhỏ nhoi đáng sợ của thằng nhỏ. Nó gầy nhom, đen đúa, hai mắt rất to, miệng đầy răng.



“Con ơi, đừng cản mẹ... nhả mẹ ra!... Đừng cản mẹ!...”

Cô gập người xuống, chân lết trên cát, nhích từng bước. Những cành liễu nặng nề rũ xuống, những con sâu bám đầy mặt lá. Đầu và vai cô đung vào cành liễu, những con sâu bám đầy mặt, tóc và vai cô. Cái dòng nước âm âm đã chảy vào trong giày. Sâu liễu phát sáng vào lúc chạng vạng tối, lá liễu ánh lên như bôi mỡ.

“Con ơi, đừng trợn mắt nhìn mẹ như thế!... Đừng con... Mẹ biết, nằm trong bụng mẹ, con chẳng sung sướng gì... Con ăn không no, uống không đủ, con muốn ra...”

Kim Cúc vấp ngã, cái thai khóc, cắn rất đau vào thành dạ con, một cơn đau xé ruột xé gan khiến cô khuyu xuống, gập người lại mà bò trên cát. Mười ngón tay thọc sâu trong cát mịn như những vuốt sắt, trườn đi

“Con ơi, cắn thủng bụng mẹ rồi!... Thủng rồi!... Mẹ bò bốn chân như chó đây này!...”

Cô bò cả chân lẫn tay, bụng miết trên cát, mồ hôi và nước mắt rõ từng giọt, bốc hơi khi gặp cát. Cô chịu không thấu, kêu thất thanh. Thằng con đen đúa nghịch ngợm như xé xác cô ra. Cô rất sợ bộ mặt dữ dằn của nó. Cô thấy nó ngo ngậy như một con tắc, ra sức nói rộng không gian, nhưng bao bọc nó là một thứ dai như cao su, chỗ giãn ra chỉ một thoáng co lại như cũ. Thẹn quá hoá giận, nó đâm đá lung tung, lại cắn xé nữa, nó chửi: “Đồ khốn, mẹ là đồ khốn kiếp!”

“Con ơi, trời ơi, con tôi!... Tha cho mẹ đi con... tha cho mẹ... mẹ lạy con.”

Thằng nhỏ hình như cảm động trước những lời năn nỉ của mẹ, nó nhả miệng ra, không cắn xé dạ con nữa, chân tay cũng tạm thời không quấy đạp. Cơn đau dịu đi, cô úp khuôn mặt đầm đìa nước mắt xuống cát, trong lòng vô cùng cảm kích vì sự độ lượng của thằng con.

Mặt trời đang lặn, ngọn cây tráng một lớp vàng. Kim Cúc ngẩng lên, mặt cô bám đầy phù sa và cát, cô nhìn thấy khói bếp trong thôn màu sữa. Cô thận trọng ngồi dậy, chỉ sợ lại làm thằng nhỏ tức giận. Nó nằm co, trái tim bé nhỏ nhảy nhót như con chim sẻ.

Khi Kim Cúc về tới trước cửa nhà Cao Mã, mặt trời đã ở dưới tầm ngọn liễu. Trên con đường lớn trong thôn, vang lên tiếng roi

giục trâu bò bom bóp, lời ca được thấm bằng nước mắt cất lên, nhuộm hồng cả bầu trời.

Mẹ xuống suối vàng sớm  
Bỏ lại chị em cơ khổ lênh đênh!  
Con mắt mẹ như ngựa không cương  
Mười bốn tuổi bỏ nhà làm đi.  
Xưa nay chê nghèo không chê điếm  
Chị không nên dựng tượng tạc bia  
Để xảy ra vụ án mạng kia!

Vạch cây rẽ lá bước ra khỏi ruộng day. Là lúc mặt trời đã cao ba con sào. Sương tan. đất trời sạch bong. Phía bên kia con đường đất là mấy nghìn mẫu ốt của nông dân huyện Thương Mã. Những quả ốt chín như những đóm lửa. Đỏ cả một vùng.

Ra khỏi cánh đồng day. Kim Cúc ngượng chín người như cỏi truồng trước mặt đám đông. Cô quay lại ruộng day. Cao Mã đuổi theo. Giục: “Đi chứ quay lại làm gì?”

Cô nói: “Anh Mã, giữa ban ngày ban mặt em không dám đi”.

- Đây thuộc huyện Thương Mã. Chẳng ai quen biết chúng mình - Cao Mã hơi sốt ruột nói.

- Em sợ, lỡ gặp người quen thì làm thế nào?

- Không có chuyện ấy đâu – Cao Mã nói -Mà có gặp thì đã sao. Chúng mình danh chính ngôn thuận mà! Chúng mình không danh chính ngôn thuận. Anh Mã, anh biến em thành người nào thế này? - Kim Cúc ngồi phệt xuống đất khóc.

- Thôi, bà cô tổ – Cao Mã không biết xoay sở -ra sao - Đúng là đàn bà, sợ lên sợ xuống. Mỗi phút lại thay đổi ý kiến.

- Em đau chân, bước không nổi.

- Lại lười rồi!

- Em buồn ngủ...

- Cao Mã gỡ đầu gỡ tai - Chúng mình không thể ở trong cánh đồng day suốt đời!”

- Em dứt khoát không đi vào ban ngày.

- Vậy đêm nay đi – Cao Mã kéo Kim Cúc, nói - Vào sâu trong kia, ở đây nguy hiểm lắm!

- Em...

- Anh biết em bước không nổi - Cao Mã ngồi xổm trước mặt Kim Cúc - để anh cõng!

Anh đưa cái dây cho Kim Cúc, quai tay ra sau đỡ lấy khoeo chân của cô rồi xốc cô lên tấm lưng to bè của anh. Anh thở phì phò, cổ vươn dài. Cô thương anh, bèn lấy đầu gối thúc vào mông anh: “Anh đặt em xuống, em đi được!”

Cao Mã không nói gì. Anh dịch tay lên phía trên, bóp nhẹ bên mông cô. Một cảm giác lâng lâng như toàn bộ cơ quan nội tạng nở ho, ập đến. Cô rên lên, đâm yêu vào gáy anh. Cao Mã bị vướng chân, cả hai ngã sóng soài đè lên những cây đay.

Những cây đay lắc lư tỏ ra không yên lòng. Lúc đầu là mười mấy cây, sau đó trời nổi gió, hàng triệu cây đay đồng loạt lắc lư, âm thanh dào dạt nhưng vô cùng dịu dàng do thân lá đay cọ sát vào nhau, át cả những âm thanh khác.

Tình mơ hôm sau, Kim Cúc và Cao Mã ướt đầm sương đêm và lấm lem bụi đất, bước vào bến xe đường dài huyện Thương Mã.

Đây là một công trình kiến trúc to lớn, bề ngoài rất mỹ quan, đèn màu ngoài cổng chưa tắt, soi tỏ tấm biển chữ to sơn đỏ và bức tường bê tông quét vôi màu xanh nhạt. Hàng quán ban đêm bày dọc hai bên đường dẫn đến cổng lớn, hình thành một hành lang. Người bán hàng có nam có nữ, tất cả đều ngái ngủ, nét mặt mệt mỏi. Cô trông thấy một cô bán hàng rong trạc hai mươi tuổi đang che miệng ngáp vặt, mỗi lần ngáp, nước mắt lại ứa ra. Dưới ánh sáng của chiếc đèn khí, cặp mắt đầm nước của cô y hệt hai con nòng nọc.

“Lê đây.. lê đây... Ai mua lê nào!”... Chị bán hàng mời mọc. “Nho đây... nho đây! Ai mua nho nào!...” “Anh bán hàng rao. “Táo đây, táo đây! Táo mật đây!” Đủ các loại hàng rong. Họ rao không biết mỏi, các trái cây đã có mùi ửng. Giấy loại vung vãi, mùi thối rữa của vỏ cây và mùi phân người.

Kim Cúc cảm thấy có điều gì đó ẩn sau cặp mắt của những người bán hàng rong ngoài miệng mời chào, nhưng trong bụng chắc là đang cười mình. Họ đều biết mình là ai, hai ngày nay mình làm những gì? Cánh nữ chắc chắn nhận ra bụi đất và lá đay nhàu

nát bám trên lưng mình. Còn lão súc sinh kia nhìn như lột mình ra, chắc nghĩ mình là loại người ấy. Kim Cúc ngượng đến mức run lấy bầy, không cất nổi chân, môi cứng đờ, đầu cúi gằm túm chặt gấu áo Cao Mã.

Một lần nữa cô lại hồi hận, cảm thấy cùng đường. Cô sợ cho tương lai của cô.

Cô theo Cao Mã bước lên tam cấp. Nền nhà lát bằng đá rửa. Cô thở ra một hồi khoan khoái vì không thấy những người bán hàng rong nói gì, họ đang ngủ gật. Cô nghĩ có lẽ mình quá lo, họ không phát hiện điều gì ở mình. Lúc này, một bà già đầu bù tóc rối mặt mũi nhem nhuốc từ trong cổng bước ra, sõ sàng giương cặp mắt u tối nhìn như đóng đinh vào cô. Kim Cúc lại run lên trước ánh mắt của bà già, nhưng chỉ thấy bà ta bước xuống tam cấp và đi về hướng Bắc, tụt quần dài vào chân tường.

Tay nắm cửa dính đầy dầu mỡ, không biết có bao nhiêu người đã nắm vào đấy. Cô nhìn bàn tay hộ pháp của Cao Mã cũng nắm vào đấy, không hiểu sao cô bỗng run lên. Cánh cửa kẹt mở, một làn hơi nóng ủa ra phà vào mặt khiến cô suýt ngã.

Cô vẫn theo Cao Mã bước vào gian chính của bến xe. Một người có vẻ như nhân viên phục vụ, vừa đi vừa ngáp. Cao Mã kéo Kim Cúc chắn đường người kia. Người ấy là nữ, bụng bự, có mấy nốt ruồi đen to bằng hạt đậu trên mặt.

“Đồng chí... xe khách đi chợ Lan mấy giờ chạy?”

Chị ấn bụng một cái, nhìn Cao Mã và Kim Cúc từ đầu đến chân, nói: “Tôi cũng không biết nữa, anh thử đến chỗ bán vé hỏi xem.” Chị rất đẹp, giọng âm dịu, lại còn chỉ chỗ cho anh: “Nơi bán vé đằng kia!”

Cao Mã gật đầu, ba lần nói câu “Cám ơn”

Người mua vé không đông chỉ một lát đa đến cửa sổ, một lát đã mua được vé.

Trong khi Cao Mã mua vé, Kim Cúc vẫn túm chặt gấu áo anh. Cô còn hắt hơi một cái.

Phòng đợi rộng bằng hai mẫu đất. Đứng chỗ cửa phòng Kim Cúc đâm hoảng, hình như mọi người đều nhìn cô. Cô cúi nhìn quần áo lấm lem và đôi giày đầy bụi, tiếc vì quá vội, không kịp đem theo quần áo để thay.

Cao Mã dắt cô vào trong phòng .Trên nền đá rửa đầy vỏ da hấu, giấy gói bánh kẹo, vỏ trái cây, có cả đờm rãi và nước. Không khí ngột ngạt, một tổng hợp các mùi rắm, mồ hôi và những mùi không gọi được tên, thoát tiên thấy khó chịu, sau cũng quen. Kim Cúc nhận ra mùi đàn bà trong cái mớ ồn ã hỗn độn đủ các mùi đó, vậy là cô hết e dè.

Cao Mã dắt cô đi tìm chỗ ngồi. Phòng đợi có ba dãy ghế dài không còn phân biệt được màu gì .Tất cả đều đã có người nằm trên đó, cũng có người ngồi nhưng là giữa hai người nằm. Cuối cùng tìm được một ghế bên cạnh khung tin tức. Mặt ghế ướt mềm, hình như trẻ con vừa đái lên. Kim Cúc không định ngồi nhưng Cao Mã lấy tay gạt nước, bảo: “Ngồi xuống, xảy nhà ra thất nghiệp, ngồi xuống đi em!”.

Cao Mã ngồi xuống trước. Kim Cúc nhíu mày ngồi theo, hai chân tê dại. Lát sau cô cảm thấy ngồi vẫn hơn.

Ngồi ghế tựa ,sau lưng có chỗ dựa, người thấp xuống, cô cảm thấy dễ chịu. Cao Mã bảo cô nên chớp mắt một tí, còn nửa giờ nữa xe mới chạy. Cô nghe lời nhắm mắt lại nhưng không hề buồn ngủ . Ngồi trên ghế phòng chờ mà cô tưởng như còn trên cánh đồng đầy , xung quanh là từng từng lớp lớp những cây đay, trên đầu là lá đay thưa thớt và bầu trời lạnh lẽo, không ngủ được, cô đành mở mắt .

Khung in tức sơn màu xanh xỉn, bốn miếng kính vỡ ba, hai tờ báo đã ố vàng lũng lảng trong khung. Một ông khách đứng tuổi đi tới thò tay xé một mẫu báo. Ông ta ngó nghiêng, có vẻ sợ. Lát sau, khói thuốc khét lẹt bay tới,

Kim Cúc mới hiểu ông ta xé báo cuộn thuốc hút.

Kim Cúc cứ nhìn đôi gày ở chân, bùn đất đã khô, nứt thành vết. Cô lấy móng tay cạo bùn trên gày. Cao Mã nhích lại gần khẽ hỏi:”Cúc, em đói không?”

Cô lắc đầu .

Cao Mã nói: “Anh đi mua chút gì ăn.”

Kim Cúc nói: “Đừng mua, sau này còn nhiều việc phải chi”

Cao Mã nói:”Người là thép, cơ là gang, chỉ cần có sức khỏe thì lo gì không kiếm được tiền, em giữ chỗ nhé”

Kim Cúc để cái đay xuống bên cạnh chỗ ngồi, trong lòng lại băng khuâng mơ hồ cảm thấy Cao Mã sẽ không trở lại. Cô biết đó

là nghi bậy, Cao Mã không phải loại người tệ bạc, không bao giờ bỏ rơi cô. Ân tượng ban đầu về Cao Mã, hình ảnh anh đeo tai nghe đứng giữa ruộng lúa mạch lại trở về trong đầu. Hình ảnh đó, mới như đang trước mặt, cũ như hàng trăm năm.

Cô mở cái đẫy lấy cát sét ra để nghe nhưng sợ người ta cười, lại cát vào.

Ở ghề đôi diện có một phụ nữ đẹp như tượng. Tóc mun thả chấm vai, da mặt trắng như tuyết, lông mày mảnh như sợi chỉ, cong như trăng lưỡi liềm, lông mi dài lạ lùng, môi đỏ như quả anh đào, bóng loáng, mặc chiếc quần màu đỏ cờ, hai đầu vú nhô cao. Kim Cúc ngưỡng thay cho bà kia, vì cô nghe nói phụ nữ thành phố độn vú giả. Cô nghĩ tới hai bầu vú nặng chịch của cô, mong nó đừng quá to để đỡ xấu thì nó cứ to tướng: ngoài thành phố mong nó to lên thì nó lại chẳng to, thật trái khoáy! Các bạn gái thường bảo, không cho đàn ông sờ vú, chỗ đó chạm tay đàn ông thì chẳng khác bột mì gặp bột nở, chỉ vài hôm là phình ra. Cô tin lời các bạn, vì bản thân cô đã được nếm mùi, nó lớn nhanh khủng khiếp!

Thuốc. Một nửa số phụ nữ trong phòng đợi cũng hút. Người hút tẩu, người hút thuốc điếu, người hút thuốc cuộn sâu kèn. Phòng đợi mịt mù khói thuốc, tiếng ho và tiếng nhổ đờm râm ran. Cao Mã trở lại với một túi ni lông đầy áp trái cây. Anh nhìn mặt Kim Cúc, hỏi: “Không có chuyện gì chứ?” Kim Cúc trả lời không. Cao Mã ngồi xuống, lấy ra một quả lê đưa cho Kim Cúc, nói: “Hàng cơm chưa mở cửa, mua ít trái cây, em ăn đi!”

Kim Cúc trách anh: “Mua làm gì nhiều thế?”

Cao Mã chùi quả lê vào áo ngoài, cắn một miếng, nói: “Ăn nhanh lên, anh cũng ăn đây.”

Một thanh niên ăn mặc rách rưới đi dọc theo hàng ghề xin ăn. Anh ta dừng lại trước mặt một sĩ quan trẻ tuổi mắt hiềng, nhệch miệng ra vẻ đáng thương: “Ông sĩ quan, thưa quan lớn, xin quan vài đồng.”

Viên sĩ quan trẻ, khuôn mặt tròn vạnh, cặp mắt hiềng chớp chớp, nói: “Không có đồng nào.”

- Tiền nhân dân tệ cũng được – Chú hành khất nói – Xin rủ lòng thương... xin rủ lòng thương...

- Anh to xác, lao động mà sống chứ! – Viên sĩ quan trẻ nói.



- Tui hể làm là chóng mặt – Chú hành khát nói.
  - Viên sĩ quan trẻ lấy ra bao thuốc lá, bóc vỏ, rút một điều ngậm trên miệng.
  - Ông sĩ quan, không cho tiền thì ông cho một điều thuốc cũng được!...
  - Biết thuốc này không? – Cặp mắt hiếng của viên sĩ quan biến thành mắt lác, anh ta móc chiếc bật lửa sáng loáng, bật đánh tách một cái nhưng không châm thuốc, ngọn lửa ga rít xèo xèo.
  - Thuốc lá ngoại, thưa ông sĩ quan, thuốc lá ngoại.
  - Biết thuốc lá ngoại từ đâu tới không?
  - Không biết.
  - Thuốc này là của bố vợ tôi đem từ Hồng Kông về – Viên sĩ quan nói – Cả cái bật lửa này nữa.
  - Thưa ông sĩ quan, ông có một nhạc phụ tốt. Ông có phúc tướng lộ rõ trên mặt. Nhạc phụ ông chắc là cán bộ có cỡ. Cán bộ có cỡ nhiều tiền, quà cáp cũng nhiều, xin ông sĩ quan cho tui một điều thuốc này không?
  - Viên sĩ quan nghĩ ngợi một lúc, nói: “Không, tôi cho anh tiền.”
- Kim Cúc trông thấy viên sĩ quan dùng hai ngón tay nhón ra một đồng hai xu bằng kim loại sáng bóng, đưa cho chú hành khát, chú lảm bảm, nét mặt đau khổ nhưng vẫn giơ cả hai tay đón lấy đồng xu, lại còn vái một vái thật dài, cảm ơn viên sĩ quan. Chú hành khát quay sang bên này xin ăn, chú ngó quanh, bỏ qua cặp Kim Cúc – Cao Mã, bước tới trước mặt cô váy đỏ và chàng tóc xoăn. Chàng tóc xoăn vừa ngồi dậy. Chú hành khát cúi chào. Kim Cúc trông thấy phía sau quần chú hở cả da thịt.
- Thưa ông, thưa bà, xin rủ lòng thương cho vài đồng!...
  - Anh không biết xấu hổ sao? Khoẻ như vâm thì phải lao động chứ! – Cô váy đỏ nghiêm giọng nói – Người ta ai cũng phải biết tự trọng.
  - Thưa bà, lời bà dạy tui không hiểu, xin bà cho hai đồng.
  - Chàng tóc xoăn hỏi: “Anh có bằng lòng sửa như chó không? Sửa một tiếng, cho anh một đồng.”



- Tui bằng lòng, ông thích nghe chó gộc hay chó cún sủa?

- Chàng tóc xoăn nhìn cô váy đỏ cười, bảo: “Tuỳ anh sủa thể nào thì sủa.”

Chú hành khát đặng hắng một tiếng rồi sủa, tiếng sủa rất chuẩn :

Óc óc

óc óc óc

óc óc óc óc óc óc óc óc óc óc

óc

óc

óc

óc óc

óc óc óc

óc óc óc óc óc...

Đó là tiếng chó cún, tổng cộng hai mươi sáu tiếng. Gâu! Gâu gâu! Gâu gâu gâu! Gâu gâu gâu gâu gâu gâu gâu gâu gâu gâu gâu! Gâu gâu gâu! Gâu gâu! Gâu! Đó là chó gộc sủa, tổng cộng hai mươi bốn tiếng, mỗi tiếng một đồng, vị chi năm mươi đồng, thưa ông bà.

Chàng tóc xoăn và cô váy đỏ nhìn nhau, mặt vàng như nghệ - Chàng tóc xoăn rút ví ra đếm, quay sang hỏi cô váy đỏ: “Em còn tiền không?” Cô váy đỏ đáp: “Chỉ còn vài xèng.”

- Chàng tóc xoăn nói: “Thưa ông anh, bọn tôi du lịch dài ngày, đây là chạng cuối cùng, chỉ còn có bốn mươi ba đồng, thiếu của anh bảy đồng. Anh để lại cho tôi cái địa chỉ, về nhà tôi sẽ gửi trả anh.”

Chú hành khát nhận tiền thấm nước bọt vào ngón tay đếm lại cẩn thận - Chú lôi ra một tờ loại một đồng màu gạch cua khuyết một góc, nói: “Thưa ông, tui không lấy tờ bạc này, ông cầm lấy. Tui đã nhận bốn mươi hai đồng, ông còn thiếu tám đồng.”

Cô váy đỏ nói: “Trông anh quen quá... Hình như đã gặp anh ở đâu thì phải...”

Chú hành khát cười khanh khách, nói: “Bà hoa mắt đấy thôi! Tui ăn xin ở bến xe này đã mười năm rồi.”

Chàng tóc xoăn bảo: “Anh ghi cho tui cái địa chỉ.”

Chú hành khát nói: “Tui không biết chữ! ông cứ gửi cho Tổng thống Mĩ, ông ấy sẽ chuyển cho tui, ông ấy là cậu của tui.”

Chú hành khát vái dài đôi nam nữ đẹp mã, cả hai thất kinh, nhảy dựng lên.

Chú hành khát rất nhiệt tình, nói: “Thưa ông bà, ông bà còn thích nghe chó sủa nữa thôi? Tui nhạy được tiếng của tất cả các loại chó.”

Chàng tóc xoăn nước mắt chạy quanh, nói: “Không nghe nữa, đại ca. Anh cừ lắm!”

Chú hành khát cười rú, quay lại trước mặt Cao Mã và Kim Cúc, cúi chào: “Anh chị cho em một quả lê, em sủa khô cả họng.”

Kim Cúc cầm quả lê to nhất dúi cho chú ta. Chú cầm lấy quả lê, cúi chào lần nữa rồi ăn ngấu nghiến, mùi gầy đàn, đầu ngẩng cao như dưới mắt không ai, đi thẳng.

Loa phóng thanh lại giục hành khách xếp hàng soát vé - Chàng tóc xoăn và cô áo đỏ kéo chiếc túi du lịch có bánh xe, vội vã rời chỗ.

Kim Cúc hỏi Cao Mã: “Sao mình chưa đi?”

Cao Mã xem đồng hồ, nói: “Còn bốn mươi phút nữa, anh cũng sốt ruột lắm!”

Lúc này không còn ai ngủ trên ghế dài nữa. Trong phòng kẻ qua người lại. Một ông già run lấy bẫy xin ăn. Một phụ nữ dắt con ăn mỳ. Một người đứng tuổi đội mũ lưỡi trai, áo Tôn Trung Sơn, tay cầm lon bia còn một nửa, đứng bên bản tin múa may diễn thuyết. Vạt áo ông ta đầy vết bẩn, mũi tróc một mảng da để lộ thịt tai tái, túi ngực cài hai bút máy. Kim Cúc đoán ông này là cán bộ.

Ông ta tợp một ngụm, ghé mắt nhìn lon bia đầy bọt, lưỡi riu lại, môi dưới lộ ra: “Bình luận thứ Chín... Thư ngỏ gửi Trung ương đảng Cộng sản Liên Xô... Khơ-rút-sốp nói... Đồng chí Stalin, đồng chí đã sinh ra tôi lần thứ hai... tiếng Trung Quốc nói là “Cha đẻ của tôi”... tiên Thiên Đường nói là “Stalin, đồng chí là bố tui”... Ông ta lại tợp một ngụm bia, khuyu chân, bắt chước Khơ-rút-sốp quì lạy Stalin. Vậy mà đám con cháu lòng lang dạ sói, vừa đắc chí đã điên cuồng, Khơ-rút-sốp vừa lên nắm quyền đã đem xác Stalin đi hoả thiêu!... Các đồng chí, phải chú ý kinh nghiệm lịch sử... - Ông

ta lại tợp một ngụm bia – Các đồng chí lãnh đạo các cấp phải hết sức chú ý... nhất thiết không được lơ là... Oẹ!... Ông ta nôn ra một bụm nước. Lấy ống tay áo lau miệng, ông ta lại tiếp tục: “Bình luận số 9... Thư ngỏ gửi Ban Chấp hành Trung ương đảng Cộng sản Liên Xô...”

Kim Cúc mê mẩn nhìn ông cán bộ diễn thuyết. Từ trước tới nay, cô chưa khi nào nghe những lời như thế. Cô rất thích ông ta dạn giọng, uốn lưỡi phát âm “Stalin”. Chợt tay cô bị Cao Mã túm chặt: “Toi rồi! Trợ lý Dương kia kìa!”

Cô ngoảnh nhìn, toàn thân ớn lạnh. Trợ lý Dương, anh Cả thọt, anh Hai lưng beo eo gấu, đứng choán cửa phòng chờ.

Cô túm tay Cao Mã, hoảng hốt đứng lên.

Ông cán bộ tợp một ngụm bia, vung tay lên: “Stalin!...”

Chiếc com măng ca đít vuông lắc lư chạy dọc trên con đường bên rìa cánh đồng đay. Trợ lý Dương giơ tay vỗ vai lái xe, bảo: “Dừng ở đây!”

Lái xe hãm phanh, xe kít một tiếng, dừng lại.

Trợ lý Dương nhảy xuống: “Cả này, sao không xuống thư giãn một chút!”

Anh Cả đẩy cửa xe nhảy xuống, chúi một cái rồi gượng lại được, đứng lom khom. Anh Hai ẩy Kim Cúc, bảo: “Xuống!”

Ngồi ngoài Kim Cúc là Cao Mã, vai cô kề sát vai anh.

Cao Mã khom người nhảy xuống. Kim Cúc bị anh Hai ẩy xuống theo.

Lại vẫn là lúc mặt trời lên cao ba con sào, những ruộng ớt của nông dân Thương Mã đang độ chín, đỏ như một đám lửa. Cánh đồng đay bằng phẳng, chạy dài đến tận chân trời, chim chóc lặng lẽ chao cánh trên những ngọn đay. Nhìn cây đay, Kim Cúc bỗng thấy trong lòng trở nên bình tĩnh, hình như cô đã lường trước được có ngày hôm nay. Giờ thì đã rõ.

Hai tay cô bị trói quặt ra sau bằng thừng. Họ còn lịch sự với cô, chỉ trói hai cổ tay. Họ không lịch sự với Cao Mã. Họ trói anh kiểu ngũ hoa, thừng nhỏ xiết chặt hai cánh tay, khiến cổ anh vươn dài ra. Nhìn anh, cô buồn quá.

Trợ lý Dương bước hai bước về phía ruộng đay, vạch quần đùi rất tự nhiên, vừa đùi vừa ngoảnh lại bảo:

- Này, Cả và Hai nhà họ Phương, các cậu đều là đồ bị thịt!

Anh Cả ngớ người nhìn trợ lý Dương, không biết nói sao.

Trợ lý Dương nói: “Để nó dụ dỗ em gái bỏ trốn, các cậu là những thằng đàn! Phải tay tôi thì... hừm!” Ông ta trừng mắt nhìn Cao Mã.

Không đợi trợ lý Dương nói tiếp, anh hai vọt tới trước mặt Cao Mã, đâm anh một quả giữa tinh mũi.

Cao Mã rú lên một tiếng, giật lùi mấy bước mới gượng lại được, cánh tay lắc lắc định đưa lên lau mặt. Chắc hẳn anh đã mù đi, quên mất tay đã bị trời.

- Anh Hai! Đừng đánh anh ấy... Anh đánh em đây này!... - Kim Cúc van xin, nhìn về phía Cao Mã.

Anh Hai giơ chân đá phốc Kim Cúc vào ruộng đay. Cô cùng những cây đay đổ rạp. Cô lộn một vòng, nút trối tuột ra. Cô ôm đùi, nó đau đến mức cô tưởng xương bị gãy.

- Tha cho mày hả? – Anh Hai chửi – Đồ giò bọ không biết xấu hổ!

Cao Mã mặt trắng bợt, hai vệt máu chảy ra từ lỗ mũi rớt tong tong, chuyển từ màu đen sang đỏ tươi.

- Các ông... đánh người... là phạm pháp!... – Cao Mã nói đứt đoạn, thớ thịt trên mặt giật giật, miệng méo xệch.

- Mày dụ dỗ con người ta mới là phạm pháp! – Trợ lý Dương nói – dụ dỗ vợ người, phá đám ba cặp vợ chồng, đáng bị hai mươi năm khổ sai!

- Tôi không phạm pháp! – Cao Mã lắc đầu cho máu mũi chảy ra – Kim Cúc chưa làm đăng ký kết hôn với Lưu Thắng Lợi, cô ấy chưa phải là vợ ông ta. Các ông ép cô ấy lấy Lưu Thắng Lợi là vi phạm luật hôn nhân. Cần bỏ tù thì bỏ tù các ông!

Trợ lý Dương bĩu môi nói với anh em họ Phương: “Già mồm chưa kia!”

Anh Hai thoi một quả vào bụng Cao Mã. Cao Mã kêu: “Mẹ ơi!”, người gập lại như con tôm, loạng choạng hai ba bước rồi gục xuống.

Anh Cả và anh Hai vọt tới bên Cao Mã. Anh Hai tung cặp chân rắn chắc đá vào sườn, vào lưng Cao Mã. Anh Hai có võ, đêm nào cũng tập ngoài sân phơi. Mỗi cú đá của anh hai, Cao Mã lộn đến mấy vòng, người cuộn tròn, gào lên đau đớn. Anh Cả cũng muốn đá Cao Mã, nhưng cái chân dị tật khiến anh mất thăng bằng, khi gượng lại được thì Cao Mã đã bị anh Hai đá văng ra chỗ khác. Rồi thì anh Cả cũng đá được một đá, nhưng dùng sức quá mạnh, anh bị mất đà ngã lăn trên đường, hồi lâu mới dậy được.

- Đừng đánh anh ấy!... Chính là em rủ anh ấy chạy trốn!... – Kim Cúc bẻ một cây đay đã tuột vỏ bỏ đi, chân vừa chạm đất đã buột xói lên óc, cô lại ngã lăn ra. Cô gào khan, tay vẫn cầm cây đay, bò lên đường.

Cao Mã lăn lộn trên đường, mặt bết máu và bùn. Anh Hai đá không thương tiếc, như đá bao tải cát. Anh Hai đá một phát, anh Cả lại nhảy lên một cái, miệng hò hét trợ oai: “Đá, đá nữa! Đá chế con lừa ấy đi!...” - Mặt anh Cả biến dạng, nước mắt vòng quanh cặp mắt mờ đục.

Kim Cúc bò lên vệ đường, chống tay đứng dậy, loạng choạng nhào về phía trước vừa lúc anh Hai xoay người đá vô lê một cú, trúng bụng dưới của cô. Kim Cúc “Ồi” lên một tiếng, ngã lăn vào trong ruộng đay.

Cao Mã không còn hơi sức để kêu, nhưng vẫn lăn lộn. Anh Hai vẫn cú nọ tiếp cú kia, đá không ngừng. Mặt anh Hai ướt đầm mồ hôi.

- Các người đánh chết anh ấy rồi! – Kim Cúc bò lên vệ đường.

Trợ lý Dương ngăn anh Hai: “Thôi đi, Hai! Đủ rồi!”

Cao Mã lăn xuống ruộng ớt, cắm mặt trong bùn, lưng chầu trời, hai tay trói chặt, các ngón tím bầm, màu sắc y hệt nắm độc.

Trợ lý Dương hơi cuống. Ông ta bước xuống ruộng ớt lật đi lật lại, vạch mép, thử hơi thở Cao Mã.

Họ đánh chết anh ấy rồi! Kim Cúc mắt nẩy đom đóm, màu vàng bay vào, màu xanh bay ra, cơ man nào là đốm xanh dẹt nên những vòng cung đẹp mắt nhảy múa. Cô giơ tay nắm bắt những đốm xanh đó nhưng không bắt được... Có lúc cô tưởng đã bắt được một chấm, nhưng vừa mở lòng bàn tay, nó lại bay mất. Cổ họng từ từ dâng lên vị tanh ngọt, cô mở miệng, một cục đồ đỏ trào ra, rớt trúng cây đay khô trước ngực. Mình nôn ra máu rồi! Cô rụng rời.

Mình thổ huyết rồi!... Cô sướng đến lịm người, tất cả nỗi sợ hãi, tất cả những lo âu, tất cả những phiền muộn phút chốc tiêu tan, chỉ còn lại nỗi đau ngọt ngào vương vấn trong tim.

Trợ lý Dương giận dữ quát tháo: “Đ. mẹ cái thằng hung hăng! Dạy nó vài cú là đủ. nó sắp chết rồi!”

Anh Hai lâu bầu: “Chẳng phải ông chê anh em cháu là đồ bị thối hay sao?”

- Ta chửi anh em nhà anh không giữ nổi đứa em gái, không bảo anh em nhà anh đá cho nó chết! – Trợ lý Dương nói.

- Chết rồi à? Chết rồi à? – Anh Cả hét hoảng – Ông Dương, cháu chưa đá nó cái nào!

- Anh Cả nói gì thế? – Anh Hai mắt đỏ lừ, chằm chằm nhìn anh Cả – Chẳng phải chuyện gả đổi cho anh thì đâu đến nổi!

- Chú Hai, tôi không có ý ấy.

- Thế thì ý gì? – Anh Hai hỏi.

Trợ lý Dương nói: “Mẹ kiếp, đừng đấu khẩu nữa, mau khiêng nó lên mặt đường.”

Anh Cả và anh Hai bước xuống ruộng ớt, một phía đầu một phía chân, khênh Cao Mã lên đường. Vừa đặt Cao Mã xuống, anh Cả đã ngồi phệt xuống đất, thở dốc.

- Mau cời trói cho nó – Trợ lý Dương ra lệnh.

Anh Cả và anh Hai nhìn nhau không nói gì, nhưng nét mặt thì muốn nói điều gì đó. Anh Hai lật Cao Mã lại, mặt úp đất, tay phía trên. Anh Cả ngồi xổm, cúi xuống cời nút thừng trói tay Cao Mã. Qua những đốm xanh nháy múa loạn xạ, Kim Cúc trông thấy hai bàn tay to bè như quạt ba tiêu của anh Cả run bần bật, không sao cời được nút. Dùng răng mà cời, trợ lý Dương quát. Anh Cả nhìn trợ lý Dương bằng cặp mắt đáng thương, quí xuống ghé răng cời nút trói, điệu bộ giống hệt con chó đang gặm xương.

Rồi thì cái nút đã được cời. Trợ lý Dương gạt anh Cả sang một bên, ra sức rút dây trói như rút gân khỏi người Cao Mã. Kim Cúc cảm thấy tim cô thất dần lại, xương sống lạnh toát.

Trợ lý Dương rút dây trói, người Cao Mã lật lại. Ông ta đặt ngón tay trở và ngón giữa lên mũi Cao Mã, chắc là để xem anh còn thở không. Họ đánh chết anh ấy rồi! Vì mình mà họ đánh chết anh



ấy! Anh Mã... anh Mã của em... Trái tim đau thắt của cô giãn ra, cô chìm trong hạnh phúc của nỗi đau ngọt ngào, cái dịch thể vừa tanh vừa ngọt lại từ từ dâng lên trong họng, vô vàn đốm xanh biếc nhẹ nhàng nhảy múa, chạm vào lá đay kêu soàn soạt, ánh nắng chan hoà, cánh đồng ớt phía bên Thương Mã, như có hàng triệu ngọn lửa nhỏ lay động, một chú ngựa hồng xinh xắn từ phía sau phi tới, vẫy đuôi vui vẻ hí lên một tiếng, phi trên những ngọn lửa, vó câu lấp lánh như châu ngọc. Tiếng lục lạc vang lên từng chuỗi, ròn tan.

Cao Mã mặt sưng vù, da thịt bết máu và bùn đất, nằm thẳng cẳng, chân tay buông xuôi. Trợ lý Dương rút tay về, áp tai vào ngực Cao Mã nghe ngóng. Kim Cúc nghe rõ tiếng tim đập thành thịch của Cao Mã cùng với tiếng vó ngựa ròn rã, tiếng vó giống tiếng trống cơm, tiếng tim giống tiếng trống châu.

- Anh Mã... anh đừng chết!... Đừng bỏ em một mình!... – Kim Cúc rên rỉ. Cô trông thấy con ngựa hồng men theo con đường chạy tới. Nó chạy nước kiệu trên cánh đồng ớt, vó như dẫm lên những ngọn lửa, lục lạc trên cổ vang lên tiếng sất tiếng đồng ròn rã. Chú ngựa tuần tra dọc theo con đường, cặp mắt xanh nhìn không chớp nụ cười bình thản trên khuôn mặt Cao Mã.

- Các người còn gặp may! – Trợ lý Dương đứng lên, nói – Nó còn sống. Nó mà chết, cả hai anh em đi tù, đổ chạy đâu cho thoát!

- Cậu Tám, cậu bảo làm gì bây giờ? – Anh Cả ba hôn bầy vía bay sạch.

- Tôi thật là rủi khi dính vào chuyện các cậu! – Trợ lý Dương lấy trong túi một chiếc lọ nhỏ màu trắng giơ lên trước mặt anh em nhà Phương, nói – Công phu lắm tôi mới mua được của bác sĩ Thương loại bạch dược của Vân Nam, trong đó có viên “Cứu mệnh đan” này, cho nó uống đi!

Trợ lý Dương ngồi xuống bên Cao Mã, mở nút lọ, lấy ra viên thuốc màu đỏ tươi, giơ lên khoe rồi bảo: “Cạy miệng nó ra!”

Anh Cả và anh Hai nhìn nhau, anh Hai ngoẹo đầu, anh Cả quì xuống giơ những ngón tay chuối mẩn đen sì cạy miệng Cao Mã. Trợ lý Dương nhón viên thuốc, lại giơ lên khoe lần nữa, rồi bỏ vào miệng Cao Mã với vẻ tiếc rẻ.

- Chú Quách, đem bi đông nước lại đây!



Lái xe lười nhác chui ra khỏi xe, tay cầm chiếc bị đông quân dụng sơn vàng đã tróc một nửa. Má anh ta có một vết lõm hình máng, chắc là anh ta ôm vô lăng mà ngủ.

Trợ lý Dương đổ nước vào miệng Cao Mã, nước sặc mùi rượu.

Bốn người như bốn cái cột nhà cháy đứng xung quanh Cao Mã, tám con mắt nhìn chăm chăm vào mặt Cao Mã.

Con ngựa hồng phi nước đại, tiếng vó ròn tan, những tia lửa bắn lên dưới vó chảy dài, cộp cộp, cộp cộp! Con ngựa chạy vòng quanh nhóm người, có cả Kim Cúc trong đó. Khi nó chạy qua ruộng đay, những thân cây đay mềm mại như cành liễu, tự động rẽ ra cho ngựa chạy, những đốm sáng màu xanh lục chạm phải làn da bóng nhầy của ngựa, nhẹ nhàng bật trở lại. Ngựa ơi... ngựa ơi!... Kim Cúc giang hai tay, muốn ôm cái cổ mịn như nhung của con ngựa.

Bàn tay Cao Mã động một cái.

- Tốt rồi! – Trợ lý Dương vui vẻ kêu lên – Quả thật bạch được Vân Nam danh bất hư truyền, mẹ kiếp, được việc lắm!

Cao Mã hé mắt, Trợ lý Dương cúi xuống, vẻ thân tình: “Chú mày, không có viên linh đan cứu mệnh của ta, thì chú mày đã đi gặp ông Mác rồi!”

Cao Mã cười mỉm, nụ cười ngọt ngào thanh thản. Anh nhìn trợ lý Dương, hất cằm thay cho gật đầu.

- Cậu Tám, bây giờ làm gì? – Anh Cả hỏi.

Trong ngực Cao Mã rộn lên những tiếng òng ọc, anh chống tay xuống đất nâng đầu và cổ lên. Một vết máu vẫn còn trên khoé mép. Anh Mã... Anh Mã của em... Con ngựa hồng dúi cái mõm mượt như nhung lên mặt anh, nó khóc... Đầu Cao Mã gục xuống nhưng lại từ từ ngẩng lên: cái lưới vàng ươm của con ngựa liếm trên mặt anh.

- Thằng cha chịu đòn giỏi! – Trợ lý Dương nhìn Cao Mã phục trên đất, khen thật lòng – Cao Mã, có biết vì sao bị đánh không?

Cao Mã cười, gật đầu.

Anh Hai giơ chân, lại định đá Cao Mã. Trợ lý Dương quát: “Thằng Hai khôn kiếp!”

Anh Cả nhặt cái dây lên, dùng răng mở nút buộc, các thứ trong dây rơi xuống đất. Anh Cả chồm tới, hai tay chụp chiếc phong bì bằng giấy dầu.

Trợ lý Dương nói: “Cả này, như vậy là không tốt!”

Anh Cả giơ tay lên miệng thấm nước bọt, đếm tập tiền.

- Cả này, như vậy không tốt!

- Cậu Tám, nó huỷ hoại đời em gái cháu, lại còn phí cả viên thuốc của cậu, phải bắt nó đền.

Anh Cả còn lục lọi các túi trên người Cao Mã, lôi ra mấy tờ một hào nhàu nát và mấy đồng xu bằng kim loại bóng loáng. Con ngựa hồng dùng mõm hất đồng xu, anh Cả vội chụp đồng xu đang lăn, nước mắt chảy dài.

## CHƯƠNG 9

Xã hội cũ quan lại bênh nhau, dân tình khốn khổ

Xã hội mới nêu cao chính nghĩa, công bằng.

Khoảng giữa trưa, thím Tư đang nằm thiêm thiếp trên giường, cảm thấy có người nắm cánh tay thím, vội ngồi dậy dụi mắt nhìn khuôn mặt trái xoan đẹp ngời ngời của nữ cảnh sát trẻ mặc cảnh phục, đội mũ lưỡi trai.

- Số 47, sao không ăn cơm? – Cô cảnh sát giám thị hỏi.

Cô giám thị có cặp mắt to đen láy, hàng mi chớp chớp, thím thực tình rất thích cô gái này. Cô quạt bằng mũ, vừa quạt vừa nói: “Vào đây phải thành khẩn, có sao nói vậy, thành khẩn được khoan hồng, ngoan cố phải xử nghiêm, đến bữa thì phải ăn.”

Thím Tư cảm kích ứa nước mắt, gật đầu lia lịa. Nữ giám thị để tóc ngắn, rẽ đường ngôi như con trai, tóc đen nhánh, càng nổi bật khuôn mặt trắng trẻo.

- Cô ơi... - Thím Tư miệng méo xệch định nói câu gì đó nhưng nước mắt ghen hòng.

Nữ giám thị đội mũ lên đầu, nói: “Thôi ăn đi! Phải tin chính phủ không xử oan người tốt, không bỏ sót kẻ xấu.”

- Cô ơi, tui là người tốt, tha cho tui về nhà! – Thím Tư vừa khóc vừa nói.

- Cái bà này lắm điều! – Nữ giám thị nhú mày, hai lúm đồng tiền trên má – Tha hay không, tôi nói sao được!

Thím Tư dùng tay vắt nước mũi, lấy vạt áo lau nước mắt, hỏi: “Cô ơi, năm nay cô bao nhiêu tuổi?”

Nữ giám thị trừng mắt, lộ ngay vẻ nanh nọc: “Số 47, cái gì không nên hỏi thì đừng hỏi.”

- Cô xinh quá! Tui thích cô quá thì hỏi thế thôi.” – Thím Tư nói.

- Bà hỏi tuổi tôi làm gì?
- Chẳng làm gì cả, chỉ hỏi thế thôi.

Nữ giám thị bật cười: “Hăm hai.”

Thím Tư nói: “Cùng tuổi với con Cúc nhà tui, tuổi rồng. Con bé nhà tui hăm hui, chẳng bằng một nửa của cô.”

Nữ giám thị lại bảo: “Bà ăn ngay đi, ăn rồi ngấm lại những chuyện mình đã làm mà khai báo cho thành khẩn!”

- Cô ơi, cô bảo tui ngấm cái gì?
- Vì sao bắt bà, có biết không?

- Tui làm sao biết được? – Thím Tư lại nhếch miệng khóc, vừa khóc vừa kể – Tui đang ăn cơm trong nhà, bánh bột ngô thì phải ăn với dưa, liền nghe có tiếng người gọi tui ngoài cổng, vừa ra cổng, người ta liền túm tay tui, tui sợ quá nhắm tịt mắt, lúc mở mắt ra thì cổ tay sáng loáng, còn lại rồi! Con gái tui khóc trong nhà, nó sắp đẻ. Nói cô đừng cười, nó chữa hoang. Tui kêu lên, hai ông công an lôi tui chạy, lại còn một cô công an cao hơn cô, không xinh bằng cô. Cô ta dữ lắm, đá tui liên mấy đá...

- Thôi thôi! – Nữ giám thị sốt ruột – Bà ăn cơm đi!

- Cô ơi, cô bực hả? – Thím Tư nói – Cục công an nhà cô bắt những ai thì chẳng biết, lại bắt mụ già này làm gì?

- Bà không đập phá trụ sở của Chính phủ à?

- Thì ra đây là chính phủ huyện, tui không biết. Tui đi kêu oan, ông lão nhà tui đang khỏe mạnh chẳng ốm đau gì, vậy mà bị họ chét chét tươi!

Thím Tư oà khóc, vừa khóc vừa nói: “Cô ơi, oan cho tui quá!”

Nữ giám thị nói: “Không được khóc, cũng không được phép gọi là cô, phải gọi là bà giám thị, hoặc gọi là Chính phủ. Những người kia cũng phải gọi như thế.”

- Bà em kia cũng bảo vậy, phải gọi là Chính phủ, không được gọi “Cô”! – Thím Tư chỉ vào một phụ nữ đang nằm sắp trên giường, nói: “Già rồi hay quên, không nhớ được.”

- Mau ăn cơm đi! – Nữ giám thị nói.

- Cô... à Chính phủ... - Thím Tư chỉ cái màn thầu đen sì và tô canh tỏi, hỏi – Cơm này phải trả tiền không? Tem lương thực thì sao?

Nữ giám thị cười dở mếu dở, nói: “Ăn đi, không thu tiền, cũng không thu tem phiếu, hửn là bà sợ thu tiền thu phiếu nên không ăn chứ gì?”

- Cô ơi, cô không biết, ông lão nhà tui chết, hai thằng con trời đánh gây sự ra ở riêng, tui không còn xu nào.

- Nữ giám thị đi ra. Thím Tư hỏi với theo: “Cô ơi, cô có chồng chưa?”

Nữ giám thị nói: “Đủ rồi, đủ rồi! Đúng là điên!”

Thím Tư nói: “Con gái bây giờ nóng như lửa, không cho người già nói nữa!”

Nữ giám thị sập mạnh cửa sắt, nện côm cốp giày cao gót cho đến tận đầu hàng kia hành lang.

Trên hành lang có tiếng kêu kít kít như tiếng rít của bánh xe con quay nước. Trong sân nhà giam có cây, trên cây, chích choè đang hót.

Thím Tư thở dài, cầm cái màn thầu lên ngửi, bẻ đôi, cầu một mẩu nhúng nước canh rồi bỏ vào miệng nhai trệu trạo vì răng đã khuyết.

Phía giường đối diện, người phụ nữ đứng tuổi trở mình, ngửa mặt nhìn lên trần thở dài.

Thím Tư hỏi: “Chị cả này, chị không ăn nữa à?”

Người phụ nữ đứng tuổi mở cặp mắt vô hồn, cười buồn, lắc đầu mệt mỏi: “Tức ngực quá, nuốt không trôi!”

Nữ phạm đứng tuổi chỉ ăn một nửa cái màn thầu, nửa còn lại để trên cái bàn vuông màu xám, mấy con nhặng xanh đang đậu ở trên.

Thím Tư nói: “Đây là bột cũ, có mùi mốc, dù vậy vẫn ngon hơn bột ngô.”

Người phụ nữ đứng tuổi không nói gì nữa, chỉ nhìn trần trần nhà xám, nằm bất động rất lâu.

Thím Tư ăn xong cái bánh, húp hết canh tỏi trong钵, nhìn nửa chiếc bánh trên bàn đang bị lũ nhặng xanh gặm nhấm, rứt dè hỏi: “Chị Cả này, cái钵 của tui còn dính một ít dầu, tiếc của quá. Hay là chị Cả cho tui tí vỏ bánh của chị để tui vét chỗ dầu ở钵?”

Nữ phạm đứng tuổi gật đầu: “Bác ăn hết chưa?”

Thím Tư nói: “Đây là suất của chị, tui ăn không tiện.”

- Bác cứ ăn đi! Tui nuốt không được!

- Vậy thì tui ăn – Thím Tư tuột xuống giường, đến bên bàn cầm lấy nửa cái bánh màn thầu dính đầy cứt nhặng xanh, nói với nữ phạm đứng tuổi: - Không phải tui tham, bột mì hằn hoi mà bỏ thì phí của!

Nữ phạm đứng tuổi gật đầu, hai giọt nước mắt màu vàng ứa ra trên cặp mắt mờ đục.

Thím Tư hỏi: “chị Cả này, trông chị như khó ở phải không?”

Nữ phạm yên lặng, từng giọt nước mắt nổi đuôi nhau rớt xuống thái dương.

- Phải nghĩ cho thoáng, chị Cả! – Thím Tư cũng nước mắt lưng tròng – Con người ta sống đâu có dễ! Nhiều lúc tui cứ nghĩ, con người không bằng con chó! Chó còn được người cho ăn cám, không có cám thì ăn phân. Chó có bộ lông, chẳng lo thiếu áo mặc. Còn con người thì lo ăn lo mặc, xoay như chong chóng, về già, con cái tốt còn khá, con cái không tốt thì còn bị đánh, bị chửi...

Thím Tư dùng mu bàn tay quạt nước mắt trên mặt.

Nữ phạm đứng tuổi lật sấp, úp mặt vào chăn khóc thảm thiết, hai vai rung lên.

Thím Tư bước xuống đất, ngật ngưỡng đến bên giường nữ phạm đứng tuổi ngồi xuống, khẽ vỗ vai chị ta, nói:

“Chị Cả này, đừng vậy! Phải nghĩ cho thoáng. cuộc đời này không dành cho loại người như chúng ta, âu cũng là cái số, sinh ra đã định sẵn cả rồi, người thì làm quan làm tướng, kẻ thì làm đầy tớ, người hầu, không thay đổi được. Chị em mình bị giam ở đây cũng là do ông trời đã sắp xếp. Ở đây còn được, có giường có chăn, ăn không cần tem phiếu, chỉ mỗi cửa sổ quá bé, ngột ngạt... Nghĩ cho thoáng đi, lúc nào đó quả thật sống không nổi thì đi tìm một chỗ rộng rộng một tí mà chết!...”

Nữ phạm đứng tuổi khóc càng to, lính gác ló mặt vào cửa sổ, quát: “Số 46, không được khóc!”

Lính gác lại vỗ song sắt cửa sổ: “Không được khóc, nghe rõ chưa?”

Nữ phạm đứng tuổi khóc nhỏ dần, hai vai vẫn rung.

Thím Tư lê về giường mình, tụt giày, ngồi xếp bằng tròn trên giường. Nhặng xanh bay khắp buồng, tiếng u u rộ lên từng đợt. Thấy ngứa trong quần, thò tay vào, thím lần ra một con vật béo núc, đưa lên gần mắt thì đó là con rận màu xám, đặt giữa hai móng tay cái, thím ép bẹp con rận mỏng như tờ giấy. Thím nhớ nhà thím không có rận, bèn nghi chần chiếu nhà giam có. Giở chần ra xem, quả nhiên rận vón cục từng đám, bò nhung nhúc. Thím phẩn khởi kêu: “Chị Cả này, chần có rận!...” Nữ phạm im lặng, thím Tư cũng không để ý, nhích dít về phía trước, chăm chú bắt từng con. Giết bằng móng tay rất phiền toái, thím cho rận vào miệng, răng cửa khuyết thì dùng răng hàm nhai lóp bóp, xác rận lép kẹp được nhổ ra ngoài. Những con rận có vị giòn ngọt, thím rất thích.

Đau xót ư, phiền não ư, thím quên sạch.

Tiếng nôn ọe của nữ phạm đứng tuổi đánh động thím Tư. Thím dụi cặp mắt mờ đi vì bắt rận, quét cái xác rận ở mép lên mu bàn tay. Các xác rận được dán lên tường.

Nữ phạm đứng tuổi đang nôn khan, miệng há to nhưng không nôn được, thím Tư lét sang, đám nhẹ lưng chị ta, luôn miệng than thở.

Nữ phạm đứng tuổi ọe một hồi, giơ tay chùi nước dãi bên mép, mệt mỏi nằm xuống giường, nhắm mắt thở dốc.

Thím Tư hỏi: “Chị Cả này, phải chị đã “ấy” không?”

Nữ phạm giương cặp mắt vô hồn nhìn đăm đăm thím Tư, hình như không hiểu câu hỏi.

- Chị Cả, ấy là tui hỏi chị Cả, có tin mừng à?

Nữ phạm miệng méo xệch khóc hu hu, vừa khóc vừa nói: “Con ơi... con của tôi, Ai Quốc của tôi!...”

- Thôi nào, thôi nào! – Thím Tư khuyên giải – Có khổ cứ nói với bà già này, đừng để trong dạ mà khổ!...



- Bác ơi, thằng Ái Quốc nhà em chết rồi! Em mơ thấy nó chết rồi... Nó bị người ta đánh vỡ đầu, mặt đầy máu, chảy mãi chảy mãi... Lát sau, thằng bé béo tốt phương phi là thế mà lép kẹp như cái túi, y như bác giết con rận. Em bế nó, gọi nó, nó mở mắt bảo: “Mẹ, khi nào thì mình về thăm bà nội? Con chó nhà bà nội đã đẻ rồi phải không? Đẻ sáu con, chưa mở mắt. Mẹ xin bà nội cho con một con, con đực màu đen ấy, con không thích chó cái, chó cái hay dắt đực về nhà. Thằng Ái Quốc dắt con cún đen chạy trên đê, chiếc lục lạc trên cổ chó kêu loong coong. Thằng Ái Quốc nhà em mặt trái xoan, má đỏ hây, hai mắt đen đến nỗi thấy mình ở trong. Ven đê nở đầy hoa, cà dại màu tím, dưa dại màu trắng, diếp dại màu lòng đỏ trứng, lại còn phù dung màu phấn hồng... Thằng Ái Quốc nhà em là con trai nhưng tính nết con gái, rất thích hoa. Nó hái hoa tím, hoa trắng, hoa xanh, hoa vàng... đây một chệt tay, giơ trước mũi em, hỏi: “Thơm không, mẹ?” Em nói: “Thơm!” Thằng Ái Quốc ngắt một bông hoa màu trắng, bảo: “Mẹ ngồi xuống!” Em bảo: “Bảo mẹ ngồi để làm gì?” Nó nói: “Thì mẹ cứ ngồi xuống nào!” Thằng ấy tính con gái, câu trước câu sau là nước mắt chạy quanh. Em vội vàng ngồi xuống. Nó cài bông hoa màu trắng lên đầu em, nói: “Mẹ em cài hoa! Mẹ em cài hoa!” Em bảo: “Con ơi, người ta cài hoa hồng, sao con cài hoa trắng cho mẹ?” Nó bảo: “Hoa trắng đẹp hơn hoa hồng.” Em bảo: “Con ơi, hoa trắng rủi ro, để tang người chết mới cài hoa trắng.” Ái Quốc sợ quá, vừa khóc vừa nói: “Mẹ ơi, mẹ đừng chết, sau khi con chết, mẹ cũng đừng chết!”

Nữ phạm đứng tuổi lại khóc hu hu.

Cánh cửa buồng giam mở ra, lính gác súng lấp lười lê, tay cầm mảnh giấy, gọi: “Số 46 ra!”

Nữ phạm đứng tuổi nín khóc, hai tay vẫn rung, mặt đầy nước mắt.

Đứng bên lính gác là hai cảnh sát áo trắng, người bên trái cầm trong tay chiếc còng vàng choé như đúc bằng vàng, người bên phải là nữ, thấp đậm, mặt đầy mụn trứng cá, mép có nốt ruồi đen, trên nốt ruồi có mấy sợi lông màu đen.

- Số 46 ra!

Nữ phạm đứng tuổi xỏ giày, lê bước ra cửa. Vừa ra ngoài, chiếc còng vàng choé đã bập vào tay chị ta.

- Đi! – Cảnh sát nam nói.

Nữ phạm đứng tuổi ngoảnh nhìn thím Tư, ánh mắt vô hồn, nhìn mà không thấy gì. Thím Tư sợ đến nỗi ngồi chết lặng, chỉ nghe tiếng cửa đóng “sầm” một tiếng, thoát cái đã mất hút cả linh gác, cả súng lấp lười lè, cả cảnh sát áo trắng, cả nữ phạm áo xám. Mất thím cay xè, phòng giam phút chốc tối như hũ nút.

Họ đưa chị ấy đi đâu nhỉ? Thím Tư đoán già đoán non, thím nghe ngóng. Tiếng kêu của con chích choè ngoài sân vọng vào, có cả tiếng va đập rất mạnh của sắt thép từ rất xa dội tới. Phòng giam sáng dần lên, nhặng xanh bay sát mái, màu xanh lấp loá như sao đổi ngôi.

Nữ phạm đứng tuổi đi rồi, thím Tư cảm thấy lẻ loi quá. Thím nhận ra thím đang ngồi trên giường số 46 thì đêm hoảng, nhớ tới lời dặn hôm qua của nữ cảnh sát đẹp gái, không được tùy tiện đổi giường. Thím miết chết một con côn trùng xanh lét bò trên tay, người nó rỉ ra một thứ nước vàng vàng, có mùi hăng như tỏi, đúng là mùi tỏi. Nữ phạm đứng tuổi bị giải đi, thím tư nhớ lại cảnh chị ta khóc, cảnh chị ta cùng thằng ái quốc của chị hái hoa dọc theo con đê. Thím lật cái chăn của chị ta, mùi tanh xộc lên mũi. Chăn dính một thứ như phân hoặc máu khô. Thím lấy móng tay cạo soàn soạt. Ở các nếp gấp có rất nhiều rận, thím bắt vài con lên miệng cắn, mặt thím rúm lại, nước mắt ứa ra. Thím đang nhớ lại cảnh bắt rận của chú Tư.

Ngoài sân nắng chan hoà. Chú Tư dựa tường, cởi trần, áo bông trải trên đầu gối, bắt từng con rận bỏ vào cái bát vỡ có nước. Thím động viên chồng cố bắt cho đầy bát rận, đem chiên mỡ làm thức nhắm rượu.

Chú Tư nói: “Nghèo sinh rận, giàu sinh ghẻ.”

Chú Tư bắt một con rận kền bỏ vào bát. Kim Cúc đùa, lấy cọng cỏ khuấy đám rận lộn tung phèo. Một con gà già khú để ngoẹo đầu nhìn đàn rận trong Bát.

Kim Cúc nói: “Bố ơi, con gà định mổ rận!”

Chú Tư xuy con gà đi chỗ khác, nói: “Bắt mãi mới được, tương bở!”

Kim Cúc nói: “Bố, cho nó ăn đi! Để nó đẻ nhiều trứng.”

Chú Tư nói: “Bố đang gom đây, ông Vương thôn Đoài đặt một nghìn con.”

Kim Cúc hỏi: “Ông ấy cần rận để làm gì?”

- Chê thuốc!

- Rận mà có thể làm thuốc?

- Dưới gầm trời này, muôn vật đều có thể làm thuốc – Chú Tư nói.

- Bỏ bắt được bao nhiêu con rồi?

- Tám trăm bốn mươi bảy con.

- Bỏ để con bắt cho.

- Không được, ông Vương đã dặn kỹ, không để đàn bà bắt, dính hơi đàn bà là thuốc hết công hiệu.

Kim Cúc vội rút tay lại.

- Làm kiếp rận cũng không dễ – Chú Tư nói – Chưa nghe kể à? Có hai con rận, một con thành phố, một con nhà quê gặp nhau trên đường. Rận thành phố hỏi: “Đại ca nhà quê đi đâu thế?” Rận nhà quê nói: “Ra thành phố, còn anh đi đâu?” Rận thành phố nói: “Tôi về nhà quê.” “Về có việc gì?” “Về kiếm ăn.” “Đừng về nữa, tôi ở nhà quê đói quá, định ra thành phố kiếm ăn đây này!” Rận thành phố hỏi rận nhà quê sao lại đến nông nổi ấy, rận nhà quê nói: “Áo bông rách nhà quê, một ngày ba lần bắt, mỗi lần bắt không thấy lại dùng chày lăn hoặc ghè răng cắn. Bọn tui đưa thì chày cán bẹp, đưa răng kẹp mà chết, tôi còn sống đâu phải chuyện đùa!” Rận nhà quê vừa khóc vừa kể. Rận thành phố thở dài, nói: “Tớ cứ nghĩ ở nhà quê khá hơn thành phố, ngờ đâu tệ hơn!” Rận nhà quê hỏi: “Thành phố sống thế nào, chắc là khá hơn nhà quê?” Rận thành phố nói: “Cứt, khá gì mà khá? Quần áo mớ ba mớ bảy toàn là ni lông với sợi tổng hợp, ba ngày hai lần giặt, một ngày năm lần thay, Nhìn thấy thịt đã khó, nói gì đến ăn thịt uống máu! Tránh hùm gặp hạm, thoát bàn là , lại bị nước sôi! Tớ sống sót chạy thoát về đây đâu có dễ!”

Hai con rận ôm nhau khóc một trận, nghĩ tới nghĩ lui thấy đã cùng đường, bèn ôm nhau nhảy xuống giếng tự vẫn!

Kim Cúc cười khanh khách: “Bố chỉ giỏi bịa chuyện!”

Tiếng cười của Kim Cúc văng bên tai thím Tư. Thím nhíu mày cắn một con rận. Thím không chịu nổi mỗi khi nhớ tới cuộc sống êm ái xưa kia. Thím không bắt rận nữa. Thím xuống giường, nhón chân đi ra chỗ cửa sổ. Cửa sổ rất cao, gờ cửa cao ngang trán.

Thím trở lại đứng trên giường, qua cửa sổ nhìn thấy hàng rào dây thép gai, phía ngoài là cánh đồng rau, có dưa chuột, cà bát, bíen đậu. Dây bíen đậu đã úa vàng, cà đang nở hoa tím, đôi bướm màu xanh chập chới trên ruộng rau, lúc khuất trong giàn bíen đậu, lúc bay trên đám hoa cà.

Thím Tư ngồi xuống, lại bắt rận trong chăn.

- Ông lão, dậy thôi! – Thím dùng chân khoèu chú Tư.

Lũ vẹt nhà Cao Trực Lăng ở ngõ Đông kêu lần bốn, thím Tư dùng chân khều chú Tư, gọi: “Dậy thôi ông, vẹt kêu lần bốn rồi!”

Chú Tư ngồi dậy, khoác thêm chiếc áo chèn, nhồi một tẩu thuốc, châm lửa, vừa hút vừa nghe lũ vẹt lải nhải như nói mê. Chú Tư nói: “Bà ra sân xem sao hộ tôi. Tôi không tin lũ vẹt, chim cảnh đâu phải gà trống mà báo thức!”

- Người ta đều bỏ giống vẹt rất linh – Mắt thím Tư loé lên trong bóng tối – Ông đã trông thấy đàn vẹt chưa? Lông xanh có, lông vàng có, lông đỏ có, đủ các màu, mắt trong như thuỷ tinh. Người ta bảo chúng là lũ tà ma quỷ quái, tiền Cao Trực Lăng kiếm được là tiền ma, theo tôi thì tiền đó chẳng chính đáng gì.

Chú Tư không bắt chuyện, chỉ rít tẩu đỏ lựng. Tiếng kêu của lũ vẹt vọng lại trong đêm tối, lúc rộ lên lúc lắng xuống. Trước mắt thím là những con vẹt sặc sỡ, vừa di chuyển vừa liếc nhìn thím.

Thím hơi hoảng, kéo chăn trùm chân, mong nữ phạm đứng tuổi sớm trở về. Ngoài hành lang có tiếng hô của lính gác, lại có tiếng chân bước.

Ra ngoài sân, thím cảm thấy lạnh. Một con mèo lông đen mướt vọt qua đầu tường, biến mất. Thím sợ, rụt cổ lại. Ngẩng nhìn trời, dải ngân hà sao dày đặc, hình như nhiều sao hơn năm ngoái. Thím tìm ba ngôi sao thẳng hàng hướng đông nam, vàng trắng khuyết một nửa vừa ló lên ở phía đông, mới nửa đêm. Thím đi về phía chiếc chuồng mới dựng ở chân tường đông, dò dẫm thêm cỏ cho con trâu chữa con so mới mua dạo mùa xuân. Con trâu nằm trên nền đất, đang nhai lại. Thấy động ở máng cỏ, nó vùng dậy xông tới, đụng sừng phải trán thím. Thím ôm đầu mắng: “Con chết toi! Thúc sừng phải tao rồi!”

Con trâu ăn cỏ rào rào, thím Tư quành ra sau máng, sờ bụng con trâu, thím nghĩ: Ba tháng nữa, nó sẽ đẻ một con nghé.

- Giờ giấc thế nào? – Chú Tư hỏi.
- Mới nửa đêm, ông ngủ thêm lúc nữa? – Thím Tư nói – Tôi vừa thêm cỏ cho trâu.
- Tôi không buồn ngủ – Chú Tư nói – Hôm qua mất toi một ngày, hôm nay phải đi sớm, trâu đi không nhanh, cà rịch cà tang đến huyện thì cũng vừa sáng, năm mươi dặm kia mà!
- Tôi không tin có nhiều người bán tỏi đến thế!
- Bà không tin cũng phải tin. Người, xe trâu, xe ngựa, máy kéo, xe đạp, xe mô tô... chật đường, xếp hàng từ kho lạnh tới phía bắc đường sắt, đâu cũng là tỏi, đâu cũng thấy tỏi. Nghe nói kho lạnh sắp đầy rồi, chỉ thu mua hai hôm nữa thôi.
- Bây giờ bán cái gì cũng khó.
- Lát nữa, gọi thằng Cả và thằng Hai dậy đóng xe cho tôi. Tôi chịu đựng không nổi nữa. Con Cúc phá bình khiến tôi đau tim, cứ nhắc mớ một tí là tim lại đập rộn lên.
- Ông nó này, hai ngày nay thằng Cả và thằng Hai đòi ở riêng, ông biết chưa?
- Tôi có mù đâu mà không biết? Thằng Hai sợ thằng Cả ảnh hưởng tới chuyện lấy vợ của nó; Thằng Cả thấy Kim Cúc nhất quyết lấy Cao Mã, cuộc gả đổi tay ba đi tong, đòi ở riêng để sống độc thân. Đồ khôn kiếp! Bán tỏi xong làm thêm ba gian, cho ở riêng.
- Con Cúc ở với tôi và ông?
- Cho nó cuốn xéo!
- Cao Mã có đủ một vạn?
- Thằng ấy chịu thương chịu khó, năm nay nhận khoán sản bốn mẫu, nhà nó hai mẫu, tổng cộng sáu mẫu. Hôm nọ tôi đi qua ruộng nhà nó, tỏi nó tốt vào loại nhất, tôi tính cũng phải được sáu ngàn cân, sáu ngàn cân là năm ngàn đồng, ta nhận trước khoản này, còn năm ngàn cho chịu lại sang năm trả nốt, thằng ấy thế là vỡ nợ! Tôi không muốn con Cúc nuôi đứa con hoang trong nhà.
- Con Cúc đi rồi, tiền Cao Mã đưa hết cho mình, cũng đỡ bị hành...

- Bà còn thương xót nó? – Ông Tư gõ tẩu vào mép giường, nhẩy một phát từ giường xuống đất – Cho chết đói cái quân lộn giống ấy đi!

Thím Tư nghe thấy chú Tư ra thăm trâu ngoài chuồng, lại nghe thấy chú đập cửa gọi thằng Cả và thằng Hai:

“Cả và Hai dậy đi! Xếp tởi lên xe cho bố!”

Thím Tư cũng bước xuống đất châm đèn treo dưới khung cửa, sau đó, thím múc một gáo nước trong ang đổ vào nồi.

Chú Tư hỏi: “Bà đun nước làm gì?”

- Nấu chút canh cho ông – Thím Tư nói – Đi cả một nửa đêm chứ ít đâu!

- Bớt cái khoản ấy hộ tôi – Chú Tư nói – Tôi ngồi trên xe, đi bộ đâu mà đi bộ? Cho con trâu nó uống!

Anh Cả và anh Hai ra sân. Trời lạnh, cả hai co ro, không nói câu gì.

Thím Tư múc thêm ba gáo nước vào cái liễn sành, cho vào liễn một nắm cám rồi khuấy đều bằng chiếc que cời lửa, để trên lò đi trong sân.

Chú Tư dắt trâu ra cho nó uống nước. Con trâu đứng yên, môi bập bập, không uống.

Chú Tư dỗ con trâu: “Uống... uống... uống nước đi!”

Con trâu vẫn đứng yên, hơi nóng trên mình nó có mùi khăn khăn. Lũ vệt lại kêu, tiếng kêu như một đám mây, bay tới rồi bay lui. Nửa vầng trăng đã lên cao hơn một chút, nhuộm vàng một mảng tường trong sân. Ánh sao hơi mờ đi.

- Cho nó thêm ít cám – Chú Tư nói.

Thím Tư bốc một nắm cát bỏ vào liễn.

Chú Tư vỗ sừng con trâu: “Uống đi!”

Con trâu cúi xuống xì mũi cho nước nổi bong bóng, rồi uống soàm soạp.

- Chúng bay còn đứng đấy làm gì – Chú Tư quở hai con – Mau khiêng xe ra, để rồi chắt tởi lên!

Anh Cả và anh Hai khiêng thùng xe ra, xách trục và bánh ra lắp vào xe. Trong thôn nhiều trộm, không dám để xe ngoài cổng.

Ngõng tỏi thì chất đồng tại chân tường phía nam, bó từng bó, đập bằng tấm ni lông.

Chú Tư nói: “Xách thùng nước ra, vẩy cho tỏi một ít, đỡ hao cân.”

Anh Cả xách thùng nước, múc từng gáo giội lên đám ngõng tỏi.

Thím Tư nói: “Cho thằng Hai đi cùng chẳng tốt hơn sao?”

Chú Tư nói: “Không tốt!”

- Ông cứ ngang như cua – Thím Tư ca cẩm – Đến huyện mua cái gì ngon ngon mà ăn, nhà hết lương khô rồi.

- Nhà mình vẫn còn nửa cái bánh bột ngô phải không? – Chú Tư hỏi.

- Đã mấy bữa rồi! – Thím Tư nói.

- Bà đem ra cho tôi – Chú Tư dắt trâu ra cổng, quay lại mặc áo bông, giắt nửa chiếc bánh bột ngô vào bọc, kẹp chiếc roi bằng cành cây vào nách, đi ra cổng.

- Càng già càng lắm cẩm – Thím Tư nói – Để thằng Hai đi bán không được?

Anh Hai cười nhạt: “Bố sợ con tham ô!”

Anh Cả thì lại bảo: “Bố thương chúng mình.”

- Ai cần thương? – Anh Hai lầu bầu, về buồng ngủ.

Thím Tư đứng trong sân thở dài, lắng nghe tiếng kin kít của xe trâu xa dần trong màn đêm mênh mông. Đàn vịt nhà Cao Trực Lãng kêu như diên, thím bồi hồi không yên, đi tới đi lui trong sân, tắm trong ánh trăng vàng vọt.

Cửa buồng giam lại mở ra, cảnh sát tháo còng trên tay số 46. Chị ta chạy gần hai bước, nhào lên giường, nằm yên như một xác chết.

Nhân lúc cảnh sát lúi húi đóng cửa, thím Tư van xin: “Chính phủ ơi Chính phủ, cho tui về nhà đi, sắp đến “Bốn chín ngày” ông lão nhà tui rồi!”



## CHƯƠNG 10

*Là Quốc Dân Đảng, ông cứ tỉnh bơ*

*Là Cộng sản thì thắng đường giải quyết!*

Kim Cúc lần về đến nhà Cao Mã liền rên rỉ ngã lăn ra. Thằng con trong bụng cô giận dữ, mắt tròn trợn, hai tay nắm chặt, gầm lên: “Cho con ra! Mẹ kiếp, cho con ra!”

- Anh Mã ơi anh Mã... giúp em mấy... Anh quản lý hộ em thằng con của anh!

Cô bò qua sân, bò qua ngưỡng cửa, vịn vào khung cửa đứng dậy. Nhà Cao Mã trống trơn, chiếc chảo gang đầy gỉ đỏ, nước trong chảo đen kịt. Mấy con chuột từ sau bệ nhảy xuống. Nhà cửa tan hoang, như có con trâu chui vào phá phách. Cô chợt cảm thấy có chuyện chẳng lành.

Nhân lúc thằng con tạm ngừng đấm đá, cô gọi: “Anh Mã... anh Mã!...”

Thằng con đấm cô một đấm, nói: “Đừng gọi nữa, Cao Mã cũng phạm tội, chạy trốn rồi! Vớ được bố mẹ như các vị, coi như tui gặp vận xui!” – Nó đập cô một đập – Cô đáp không khí kêu được một tiếng, mắt nẩy đom đóm, ngã chúi đầu xuống đất. Đầu cô va phải chiếc bàn chưa bị anh Cả và anh Hai cô đập nát.

Bố đánh đã thấm mệt, ngồi trên bậu cửa, hút thuốc; mẹ ngồi thở bên bể thổi lửa, vừa thở vừa lau nước mắt.

Cô ngồi thu lu trên đồng cỏ xó nhà, không khóc, không kêu, nét mặt hơi cười.

Anh Cả và anh Hai đã về. Anh Cả xách hai chiếc thùng tôn, một xâu ớt khô. Anh Hai dắt chiếc xe đạp cũng còn mới, vài chiếc quần phục mặc dở giắt trên giá đeo hàng. Hai anh đứng thở dốc. Anh Hai nói: “Trong nhà thằng này không còn gì đáng tiền.” Anh Cả nói: “Chú Hai định đập cái chảo nhưng con ngăn lại, để lại cho nó, đừng cạn tài ráo máng quá!”

- Nói, mày còn chạy trốn với nó nữa thôi? – Cơn giận của bố lại kéo đến.

Cô đang nghe hát từ cái catsét Cao Mã cho mượn, hai tai nút chặt nên không nghe được câu hỏi của bố, làm như chuyện chẳng liên quan gì đến cô.

- Điếc à? Bố mày hỏi có chạy trốn nữa không? – Mẹ vụt ra từ chỗ cái bể, trở que cời lửa vào mặt cô.

Cô nhắm mắt, trả lời khẽ: “Chạy!”

- Đánh đánh đánh! – Bố nhẩy dựng lên, dẫm bành bạch – Treo nó lên! Tao không tin là tao thua cái đồ lộn giống này!

Anh Cả nói: “Thôi đừng, bố. Kim Cúc là em gái của con nhất thời lú lẫn, chửi mắng đôi câu là xong. Em ơi, em là con người đang hoang, em có biết cả nhà xấu mặt vì chuyện em theo giai không? Bị thiên hạ lời mấy đời ra chửi chửi! Em mau xin lỗi bố mẹ, rồi sống cho yên phận. Tuổi trẻ ai dám bảo không nhầm lẫn, em yêu quý, xin lỗi bố mẹ đi!

Kim Cúc nói khẽ: “Không!”

- Treo lên, treo nó lên cho tao! – Bố gào thét điên cuồng – Hai thằng kia, chết rồi hả? Điếc hả?

- Bố... - Anh Cả phân vân.

- Con tao đẻ ra, tao bắt chết phải chết, ai làm gì được tao? – Bố giắt tẩu vào lưng, vằn mắt nhìn mẹ – Ra chốt cổng lại cho tui!

Mẹ run cầm cập, nói: “Ông ơi, tùy nó...”

- Bà cũng muốn ăn đòn phải không? – Bố đánh mẹ một bạt tai, nói – Ra chốt cửa lại, mau lên!

Mẹ giật lùi hai bước, mắt tối sầm, liêu xiêu ra cửa như hình nhân, cô buồn thay cho mẹ.

Bố lấy trên tường xuống cuộn thùng dây to bằng ngón tay, rũ thẳng ra, lệnh cho anh Cả và anh Hai: “Lột quần áo nó ra!”

Anh Cả mắt trắng nhợt, nói: “Bố, con không cần vợ nữa, bố đừng đánh nó.”

Bố quất một thùng vào lưng anh Cả, anh bật dậy, lưng thẳng đuồn.

Anh Cả và anh Hai tiến đến, ngoảnh mặt đi, cởi khuy áo Kim Cúc. Cô gạt tay hai anh, tự cởi áo ngoài, rồi đến quần, chỉ còn lại chiếc áo lót rách và chiếc xịp màu đỏ.

Bố quẳng một đầu thừng cho anh Cả, bảo: “Trói tay nó lại!”

Anh Cả bắt lấy đầu sợi dây thừng, nói: “Em xin bố mẹ tha tội di!”

Kim Cúc lắc đầu, nói: “Không!”

Anh Hai gạt anh Cả sang một bên, kéo hai tay Kim Cúc ra phía sau, lấy dây thừng trói hai cổ tay lại với nhau. Anh Hai nói: “Không ngờ nhà mình lại có một đảng viên cộng sản thà chết chứ không chịu khuất phục!”

Kim Cúc nhếch miệng, cười.

Anh Hai ném thừng lên xà nhà, nhìn bố.

Bố bảo: “Treo nó lên!”

Anh Hai dùng sức rút dây thừng, cô cảm thấy hai tay căng, các bắp thịt trên tay giãn hết ra, xương bả vai kêu răng rắc rồi đột nhiên mồ hôi túa ra khắp người. Cô cắn chặt môi, nhưng vẫn không kìm được tiếng rên lọt qua kẽ răng.

Bố hỏi: “Còn chạy nữa thôi?”

Cô gắng hết sức ngẩng đầu lên: “Chạy!”

- Treo lên, treo lên, treo lên!

Những đốm sáng xanh nhảy múa trước mắt cô, bên tai tiếng lửa reo phen phật, bóng những cây đay ngã nghiêng trước mắt, con ngựa hồng đứng bên cạnh Cao Mã, cái lười hồng hồng liếm những vết máu và bụi bặm trên mặt anh, màn sương mờ ảo, màu vàng kim dăng trên mặt đường, trên cánh đồng đay vụn mầu, trên ruộng ớt huyện Thương Mã, con ngựa hồng lúc ẩn lúc hiện trong sương... Mặt anh Cả xanh, mặt anh Hai vàng, mặt bố xanh lá cây, mặt mẹ đen. Mắt anh Cả trắng, mắt anh Hai đỏ, mắt bố vàng, mắt mẹ tím. Cô lơ lửng theo phương thẳng đứng, trong lòng thanh thản. Bố lại gầm lên một tiếng chói tai, cô lắc đầu mỉm cười khi nhìn thấy bố mặt xanh mắt vàng. Bố vọt ra sân vớ lấy chiếc roi trâu, mỗi lần roi, cô rớt như phải bồng.

Khi tỉnh dậy, cô lại thấy mình co quắp ở chân tường, đầu nặng chân nhẹ, mò mẫm đến bên giường bố mẹ, cô nói: “Bố mẹ cứ

đánh chết con đi, đánh chết con cũng là người của Cao Mã, con đã ngủ với Cao Mã, con đã có thai với anh ấy.”

Nói xong, cô khóc âm lên.

Cô nghe bố nói: “Tao cho chúng mày lấy nhau! Bảo Cao Mã đem một vạn đồng đến đây, tiền trao cháo múc!”

Thằng con giống Cao Mã như đúc, nó trợn mắt gào toáng lên: “Cho con ra! Cho con ra! Không thả con ra, mẹ có còn là mẹ nữa không?”

Mắt ứa máu, cô đẩy cái đầu con ngựa hồng ra, bảo nó: “Con ơi, mẹ nghĩ kĩ rồi, con đừng ra, con ra làm gì? Con có biết ngoài này khổ như thế nào không?”

Thằng nhỏ ngừng quậy, hỏi: “Ngoài ấy thế nào, mẹ nói con nghe đi!”

Cô đẩy con ngựa hồng đang liếm mặt cô, hỏi con: “Con có nghe thấy tiếng vẹt kêu không? Chú ý nghe cho rõ.”

Thằng bé dỏng tai chăm chú nghe.

- Đó là đàn vẹt nhà Cao Trực Lăng, con màu vàng, con màu đỏ, con màu lam, con màu lục, màu sắc rực rỡ, chẳng thiếu màu nào. Chúng đều có mỏ khoằm, có mào trên đầu. Chúng ăn thịt, uống máu, hút óc người. Con dám ra không?

Thằng nhỏ sợ, co người lại.

- Con hãy trông, khắp nơi đều là ngồng tỏi, mỗi ngồng như một con rắn độc, xoắn chặt lấy nhau. Chúng ăn thịt, uống máu, hút óc người, con ơi, con dám ra không?

Thằng nhỏ rụt chân rụt tay, mắt như phủ lớp sương.

- Con ơi, mẹ lúc đầu cũng nghĩ như con, muốn ra với cuộc đời, nhưng sau khi ra rồi, ăn thức ăn của chó lợn, làm thì như trâu ngựa, lại còn bị đánh đập, ông ngoại con treo mẹ lên xà nhà dùng roi quật, con ơi, con còn muốn ra nữa không?

Thằng nhỏ rụt cả cổ lại, người cuộn tròn như một quả bóng, chỉ mỗi cặp mắt là mở trợn trừng, trông thương quá!

- Con ơi, bố con đang bị Công an truy lùng, bố con nghèo đến nỗi không nuôi nổi chuột, ông ngoại con bị xe cán chết, bà ngoại con bị bắt giải đi, hai bác con thì ăn ra riêng, nhà tan cửa nát, không nơi nương tựa, con còn muốn ra nữa không?

Thằng nhỏ nhắm mắt lại.

Qua cửa sổ để ngỏ, con ngựa hồng thò đầu vào trong nhà liếm mu bàn tay Kim Cúc, lục lạc trên cổ kêu loong coong. Cô lấy tay kia vuốt ve cái trán phẳng lì của con ngựa và hai hốc mắt sâu sâu của nó. Lòng nó mượt như nhung. Cô trào nước mắt, cô trông thấy con ngựa cũng đang chảy nước mắt.

Thằng nhỏ lại cựa quậy, nó nheo mắt hỏi.

- Mẹ, con vẫn muốn ra ngoài xem một tí, con trông thấy một quả cầu lửa đang chuyển động.

- Con ơi, đó là mặt trời.

- Con muốn nhìn mặt trời!

- Con ơi, không được đâu! Nó toàn là lửa, xém hết da thịt mẹ đây này.

- Con trông thấy cánh đồng nở đầy hoa, còn ngửi thấy mùi thơm!

- Con ơi, trong hoa có độc, cái mùi thơm ấy là khí độc, mẹ bị nó đầu độc sắp chết đây!

- Mẹ, con muốn ra xoa đầu con ngựa hồng!

Cô giơ tay đánh con ngựa hồng một bạt tai, con ngựa ngó ra, bỏ chạy, vó ngựa nện cồm cộp.

- Con ơi, làm gì có ngựa hồng? Nó chỉ là cái bóng!

Thằng nhỏ nhắm tịt mắt, không động cựa.

Cô tìm được một sợi thừng ở xó nhà, buộc một đầu lên khung cửa, đầu kia thắt thông lọng, còn kiếm được một chiếc ghế, đứng lên. Cô lấy tay sờ thông lọng, nó hơi cứng và ráp, cô lưỡng lự, định liếm chút dầu bôi trơn. Lúc này, ngoài cửa sổ lại vang lên tiếng hí của con ngựa. Đề phòng thằng nhỏ bị đánh thức, cô vội chui đầu vào thông lọng, rồi đá bay chiếc ghế. Con ngựa thò đầu qua cửa sổ, cô muốn xoa cái đầu trơn bóng của nó, nhưng tay cô không cất nổi.